

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
KHANH HOA POWER
JOINT STOCK COMPANY**

Số: 1345/KHPC-TTH
V/v CBTT Báo cáo thường niên
năm 2024 của Công ty
*Regarding the announcement of the
2024 Annual Report of the Company*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Khánh Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2025
Khanh Hoa, April 08th, 2025*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

*To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Organization name: KHANH HOA POWER JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán/Stock code: KHP

- Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa

Address: 11 Ly Thanh Ton Street – Nha Trang City – Khanh Hoa Province

- Điện thoại/Telephone: 02582.220220

Fax: 02583.823828

- E-mail: pckhanhhoa@cpc.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

2024 Annual Report of Khanh Hoa Power Joint Stock Company.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/4/2025 tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn> /Quan hệ cổ đông/Báo cáo thường niên.

This information was published on the Company's website on April 08th 2025 at the following link: <https://pckhanhhoa.cpc.vn>/ Quan he co dong/ Bao cao thuong nien.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./. 

Nơi nhận: Recipients

- Như trên/*As above*;
- HĐQT, BKS Công ty/*BOD, BOS*;
- Ban TGĐ Công ty/*Executive Board*;
- Lưu: VT, TTH/ *File: Doc. Control, Gen. Affairs.*

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024.
The 2024 Annual Report.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC
General Director



Nguyễn Hải Đức
Mr. Nguyen Hai Duc



EVNCPC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2024

MỤC LỤC

1

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

- 08. Thông tin khái quát
- 14. Quá trình hình thành và phát triển
- 20. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 22. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý
- 30. Định hướng phát triển
- 36. Các rủi ro

2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- 42. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 48. Tổ chức và nhân sự
- 70. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 72. Tình hình tài chính
- 76. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

3

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

- 80. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 82. Tình hình tài chính
- 86. Những cải tiến, tiến bộ đạt được trong năm 2024
- 90. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội
- 92. Kế hoạch phát triển tương lai

4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 96. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 102. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- 106. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 112. Hội đồng quản trị
- 130. Ban Kiểm soát
- 144. Nâng cao hiệu quả quản trị Công ty

6

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 150. Tác động lên môi trường
- 152. Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- 154. Tiêu thụ năng lượng
- 163. Tiêu thụ nước
- 163. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- 164. Chính sách liên quan đến người lao động
- 168. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2024

- 172. Báo cáo tài chính được kiểm toán
- 218. Ý kiến kiểm toán

TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TRIẾT LÝ HOẠT ĐỘNG

1

TẦM NHÌN

Trở thành một Công ty hàng đầu trong lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng tại Việt Nam, thực hiện tốt vai trò đảm bảo an ninh năng lượng của tỉnh Khánh Hòa. Góp phần xây dựng EVN trở thành tập đoàn kinh tế hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng tại Việt Nam và khu vực châu Á.

2

SỨ MỆNH

Cung cấp điện với chất lượng và dịch vụ ngày càng tốt hơn, đảm bảo trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.

Khẩu hiệu “**KHPC** Thắp sáng niềm tin”

3

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Niềm tin: KHPC thắp sáng niềm tin bằng trách nhiệm, sự tận tâm, tinh thần tiên phong và sáng tạo để nâng cao chất lượng cuộc sống của khách hàng và cộng đồng xã hội.

Chất lượng: KHPC cam kết cung cấp sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cho khách hàng và cộng đồng xã hội.

Tiên phong: Là người mở đường, khơi nguồn sáng tạo, KHPC tiên phong trong nghiên cứu và phát triển để tạo ra những đột phá về năng lượng cho đất nước. Đây cũng là tinh thần giúp chúng ta phát triển vượt bậc trong thời đại mới.

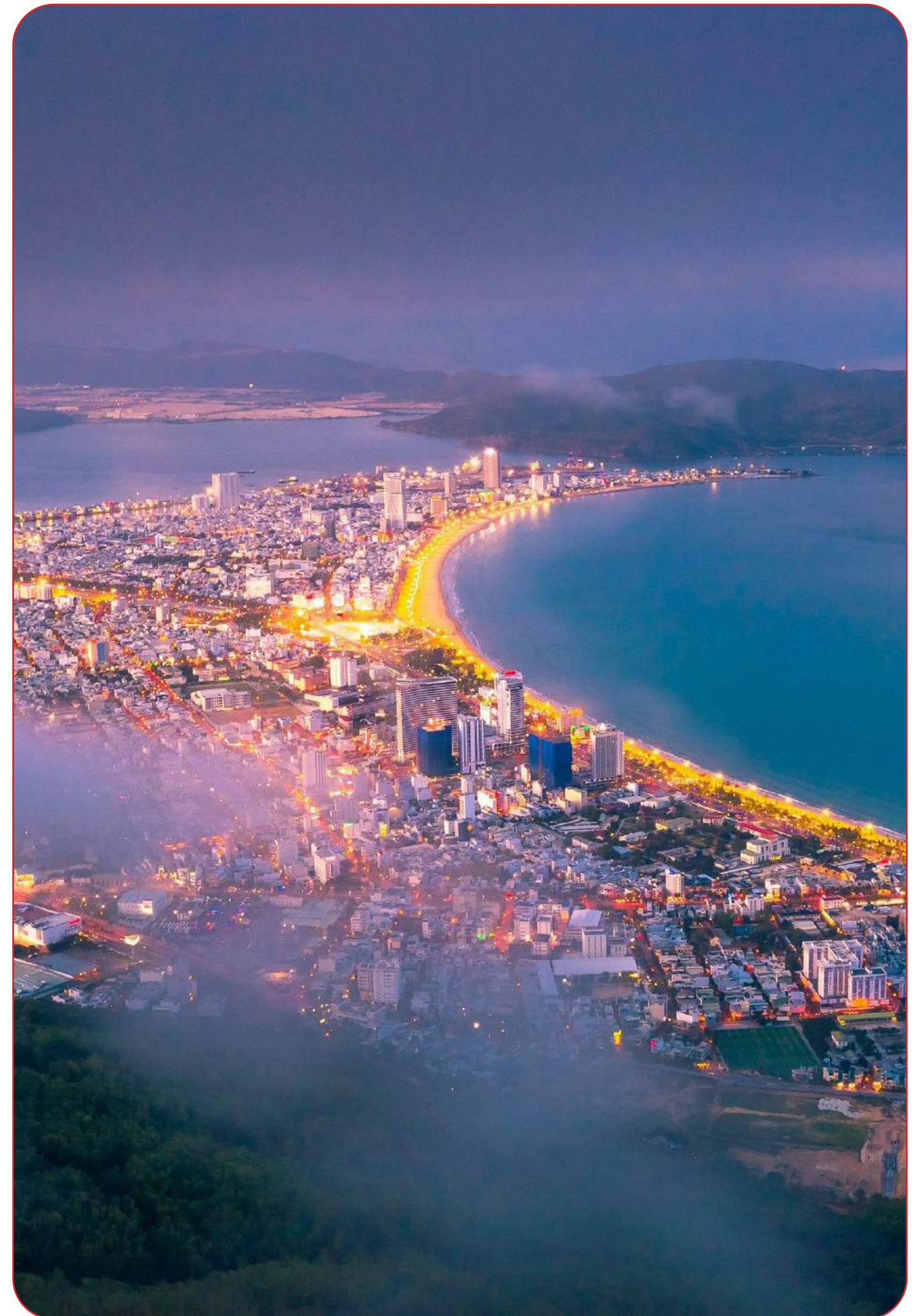
Sáng tạo: Sáng tạo là đòn bẩy cho sự phát triển của KHPC, chúng ta cần phải xây dựng một nền văn hóa cởi mở, sẵn sàng đón nhận những điều mới và khác biệt, không ngừng thách thức hiện tại để đổi mới và phát triển nhằm đưa KHPC lên vị trí dẫn đầu lĩnh vực năng lượng trong nước.

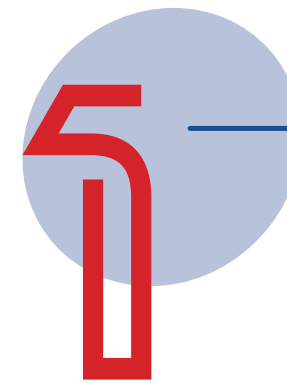
Trách nhiệm: KHPC luôn có quan điểm nhất quán rằng, trách nhiệm với khách hàng, đối tác, cộng đồng xã hội và với tương lai của đất nước là một phần không thể thiếu trong sứ mệnh của KHPC. Chúng ta thực hiện những điều đã nói và chịu trách nhiệm với những việc mình làm.

4

TRIẾT LÝ HOẠT ĐỘNG

Khách hàng là trung tâm của sự tồn tại và phát triển, con người là tài sản quý giá nhất, niềm tin được thắp sáng bằng các giá trị được tạo dựng và chia sẻ.





THÔNG TIN CHUNG

- 08. Thông tin khái quát
- 14. Quá trình hình thành và phát triển
- 20. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 22. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- 30. Định hướng phát triển
- 36. Các rủi ro



THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên Công ty	Tên viết tắt
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA	KHPC
Tên Tiếng Anh	Mã cổ phiếu
KHANH HOA POWER JOINT STOCK COMPANY	KHP
Vốn điều lệ	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số
604.059.670.000 đồng	4200601069
	do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 31 tháng 12 năm 2024.
Trụ sở chính	
11 Lý Thánh Tôn, Phường Vạn Thạnh, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	
Điện thoại	Fax
(084 258) 222 0220	(084 258) 382 3828
Website	Email
https://pckhanhhoa.cpc.vn	pckhanhhoa@cpc.vn
Tổng đài CSKH	
1900 1909	

Logo của Công ty



EVN**CPC**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

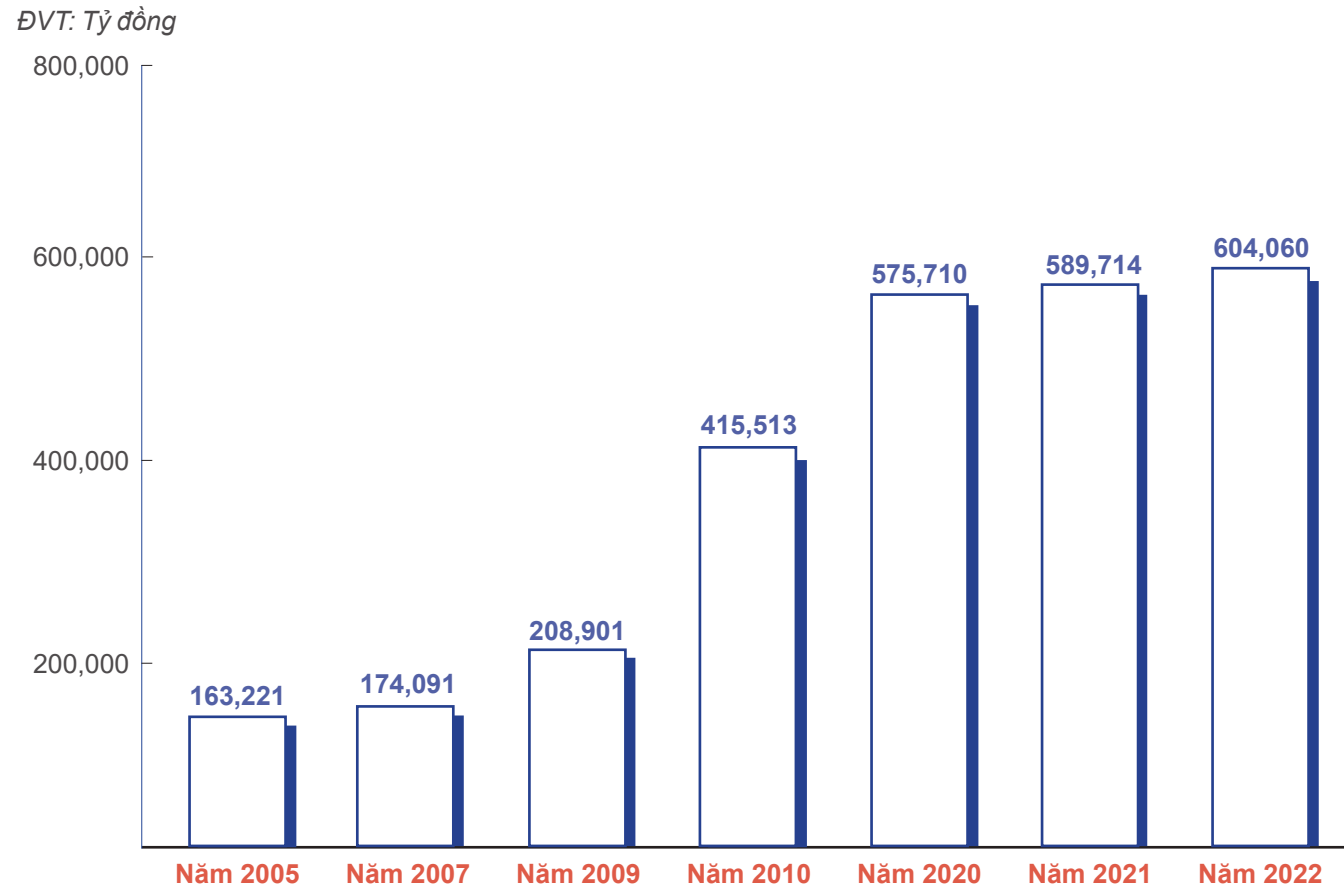
KHPC	Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
QĐ	Quyết định
NQ	Nghị quyết
TCCB	Tổ chức cán bộ
LĐ	Lao động
ĐVN	Điện lực Việt Nam
BCN	Bộ Công nghiệp
TTGDCK	Trung tâm giao dịch chứng khoán
TTg	Thủ Tướng
EVN	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
BCT	Bộ Công thương
VCCI	Trung Tâm Văn Hóa Doanh Nhân
VAFE	Hiệp hội Các nhà Quản trị Tài chính Việt Nam
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
ĐTXD	Đầu tư xây dựng
SXKD	Sản xuất kinh doanh
ĐTPT	Đầu tư phát triển
EVNCPC	Tổng Công Ty Điện Lực Miền Trung
TBA	Trạm biến áp
TBA KNT	Trạm biến áp không người trực
TTĐN	Tổn thất điện năng
ESG	Môi trường, Xã hội và Quản trị
GRDP	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn
DP	Dự phòng
QLNN	Quản lý nhà nước
GPMB	Giải phóng mặt bằng
SCL	Sửa chữa lớn
UBCK	Ủy ban Chứng khoán
PTTT	Phát triển thị trường
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
HĐTV	Hội đồng thành viên
KHCN	Khoa học công nghệ
QLKT	Quản lý kỹ thuật
QLVH	Quản lý vận hành
KD&DVKH	Kinh doanh và Dịch vụ khách hàng
VT&CNTT	Viễn thông và Công nghệ thông tin
SCADA	Hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu
CĐS	Chuyển đổi số
CSKH	Chăm sóc khách hàng
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
TT	Thông tư
BTNMT	Bộ Tài nguyên và Môi trường



THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ



Từ khi hoạt động dưới hình thức là Công ty cổ phần đến nay, KHPC đã trải qua 06 đợt tăng vốn điều lệ. Hiện nay vốn điều lệ của KHPC hơn là 604,060 tỷ đồng.

Năm 2024 đã thực hiện phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 40:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền nhận cổ phiếu được chia từ cổ phiếu quỹ. Cứ 40 quyền, cổ đông được nhận thêm 1 cổ phiếu).





THÔNG TIN CHUNG

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1981

Sở quản lý và phân phối điện Phú Khánh được đổi tên thành Sở Điện lực Phú Khánh trực thuộc Công ty Điện lực 3 - Bộ Năng lượng.

Năm 1989

Sở Điện lực Phú Khánh được đổi tên thành Sở Điện lực Khánh Hòa thuộc Công ty Điện lực 3 - Bộ năng lượng.

Ngày 08/03/1996

Sở Điện lực Khánh Hòa được đổi tên thành Điện lực Khánh Hòa trực thuộc Công ty Điện lực 3 – Tổng công ty Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 261/ĐVN/TCCB-LĐ của Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

Ngày 06/12/2004

Điện lực Khánh Hoà trực thuộc Công ty Điện lực 3 được chuyển thành Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hoà. theo Quyết định số 161/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Năm 2005

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa chính thức đi vào hoạt động với số vốn điều lệ là 163.221.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 51% theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3703000162 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/06/2005.

Ngày 12/07/2005

TTGDCK Hà Nội có quyết định số 06/QĐ-TTGDCKHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

2006 - nay

Công ty đã tiếp tục phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM. Số vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 604.059.670.000 đồng, trong đó Tổng công ty Điện lực miền Trung nắm giữ 53,44% – tương đương 322.808.680.000 đồng.

Ngày 08/12/2006

Cổ phiếu KHP của Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm GDCK TPHCM (Nay là Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM).



EVN CPC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



THÔNG TIN CHUNG
GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 2183/QĐ-TTg ngày 06/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ.
- Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo quyết định số 203/QĐ-EVN ngày 14/03/2012.
- Bằng khen của Bộ Công thương theo quyết định số 183/QĐ-BCT ngày 11/01/2013.
- 03 lần liên tiếp được vinh danh “Thương hiệu chứng khoán uy tín”.
- 02 lần được trao tặng Cúp vàng Doanh nghiệp hội nhập và phát triển.
- Cúp vàng Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam” lần thứ nhất năm 2009.
- Năm 2014, Báo cáo thường niên của KHPC xếp vị trí 42 trong Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2014, KHPC đạt giải thưởng top 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam trong Bảng xếp hạng V1000 dựa trên kết quả điều tra xử lý dữ liệu độc lập của Vietnam Report, Báo VietnamNet, Tổng Cục Thuế - Tạp chí Thuế cùng các chuyên gia tư vấn độc lập trong nước và quốc tế.
- Danh hiệu “Doanh nhân văn hóa Phù Đổng Thiên Vương – Doanh nghiệp văn hóa vì cộng đồng năm 2014” được trao cho Tổng Giám đốc Nguyễn Cao Kỳ với thành tích xuất sắc trong công tác lãnh đạo, điều hành Công ty.
- Năm 2015, vị thế của KHPC dần được khẳng định với nhiều thành tích nổi bật như: Xếp vị trí 33 trong Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2015, Xếp hạng 308 trong 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2015 Fast500, Xếp hạng 350 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2015 VNR500, Xếp hạng 637 trong 1000 doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam năm 2015 V1000.
- Năm 2016, KHPC đạt danh hiệu “Doanh nghiệp mạnh và phát triển bền vững” năm 2016 do Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) – Trung Tâm Văn Hóa Doanh Nhân tổ chức. Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin năm 2016 theo kết quả bình chọn của Hiệp hội Các nhà Quản trị Tài chính Việt Nam (VAFE) và Vietstock đồng tổ chức. Xếp hạng 282 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2016 VNR500.
- Danh hiệu “Doanh nhân văn hóa xuất sắc thời kỳ đổi mới” được trao cho Chủ tịch HĐQT Nguyễn Thanh Lâm trong năm 2016 với thành tích đóng góp trong các hoạt động tham gia công tác xã hội, vì cộng đồng.
- Năm 2017, KHPC tiếp tục có những thành tích nổi bật như: Xếp vị trí 31 trong Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2017, Xếp hạng 391 trong 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2017 Fast500, Xếp hạng 274 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2017 VNR500.



KHPC được vinh danh tại Cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết năm 2024.



THÔNG TIN CHUNG
GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC

- Năm 2018, báo cáo thường niên của KHPC trong top 5 báo cáo tốt nhất của nhóm các công ty có vốn hóa nhỏ (Small Cap) trong Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2018, Xếp hạng 478 trong 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2018 Fast500, Xếp hạng 298 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2018 VNR500.
- Công ty góp mặt trong 259 Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin năm 2019 theo kết quả khảo sát toàn diện về mức độ tuân thủ đúng và đầy đủ về nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam do Vietstock kết hợp với Tài chính và Cuộc sống điện tử (FiLi.vn) thực hiện.
- Năm 2019, báo cáo thường niên của KHPC tiếp tục trong top 5 báo cáo tốt nhất của nhóm các công ty có vốn hóa nhỏ (Small Cap) trong Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2019, Xếp hạng 261 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2019 VNR500.
- Năm 2020, KHPC được xếp hạng 233 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2020.
- BCTN 2020 của KHPC đã được vinh danh ở vị trí Top 4 Doanh nghiệp quản trị Công ty tốt nhất năm 2021 (Nhóm vốn hóa nhỏ).
- Năm 2021, KHPC được xếp hạng 247 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2020 VNR500.
- Năm 2021, KHPC là doanh nghiệp niêm yết đáp ứng đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam theo “Báo cáo khảo sát toàn diện về hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán năm 2021” của Chương trình IR Awards 2021.
- Năm 2022, lần thứ hai liên tiếp KHPC đã vinh dự đạt giải thưởng Top 5 – Doanh nghiệp quản trị tốt nhất của nhóm các doanh nghiệp có vốn hóa nhỏ trong “Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2022” do Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư và Công ty Quản lý Quỹ Dragon Capital phối hợp tổ chức.
- Năm 2023, BCTN 2022 của KHPC được lọt vào vòng chung khảo 02 nội dung: Giải Báo cáo thường niên của nhóm ngành phi tài chính và Giải Quản trị Công ty của nhóm vốn hóa nhỏ trong “Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2023” do Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư và Công ty Quản lý Quỹ Dragon Capital phối hợp tổ chức.
- Năm 2024, BCTN 2023 của KHPC đã vinh dự nhận được 02 giải thưởng: “Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm ngành phi tài chính” và “Top 5 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất – Nhóm vốn hóa nhỏ” tại cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết năm 2024. Giải thưởng đã vinh danh việc KHPC đã tuân thủ tốt các quy định về quản trị công ty đối với doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán về: thực hiện các quyền của cổ đông; công bố thông tin minh bạch và kịp thời, đảm bảo cơ cấu và trách nhiệm của thành viên HĐQT trong việc quản trị công ty, phát triển bền vững.



Ban tổ chức trao giải Top 20 báo cáo thường niên tốt nhất năm 2024 cho Tổng Giám đốc KHPC.

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hoạt động kinh doanh của KHPC chủ yếu là kinh doanh phân phối điện năng. Bên cạnh đó, KHPC còn khai thác một số lĩnh vực khác như hoạt động xây lắp, tư vấn khảo sát thiết kế công trình điện, mắc dây đặt điện (thi công lắp đặt công tơ), sửa chữa, thí nghiệm thiết bị điện, ...

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Thực hiện nhiệm vụ cung cấp điện phục vụ nhu cầu cho tất cả các khách hàng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Đối với các hoạt động kinh doanh thương mại khác như: hoạt động tư vấn thiết kế; tư vấn giám sát và thi công xây lắp các công trình điện; sửa chữa, thí nghiệm thiết bị điện,... KHPC mở rộng địa bàn kinh doanh ra khắp các vùng lân cận trong khu vực Nam Trung Bộ.

DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Hạng mục	Năm 2023	Tỷ trọng	Năm 2024	Tỷ trọng năm 2024	% tăng/giảm
Doanh thu bán điện	6.044.535	97,41%	6.959.292	97,76%	15,13%
Doanh thu hoạt động cho thuê cột + Dịch vụ	56.212	0,91%	57.979	0,81%	3,14%
Doanh thu hoạt động khác	81.097	1,31%	69.409	0,98%	-14,41%
Xây lắp điện	53.078	0,86%	38.354	0,54%	-27,74%
Khảo sát, thiết kế công trình điện	906	0,01%	2.062	0,03%	127,59%
Mắc dây, đặt điện	8.605	0,14%	9.820	0,14%	14,12%
Sửa chữa, thí nghiệm điện	18.508	0,30%	19.173	0,27%	3,59%
Dịch vụ	17.182	0,28%	15.218	0,21%	-11,43%
Nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	6.299	0,10%	16.716	0,23%	165,38%
Doanh thu bán hàng	6.205.325	100%	7.118.615	100%	14,72%



SỬA CHỮA ĐIỆN NÓNG



THÍ NGHIỆM MBA



THI CÔNG LẮP ĐẶT

DỊCH VỤ CUNG CẤP ĐIỆN





THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất và có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của KHPC. ĐHĐCĐ bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

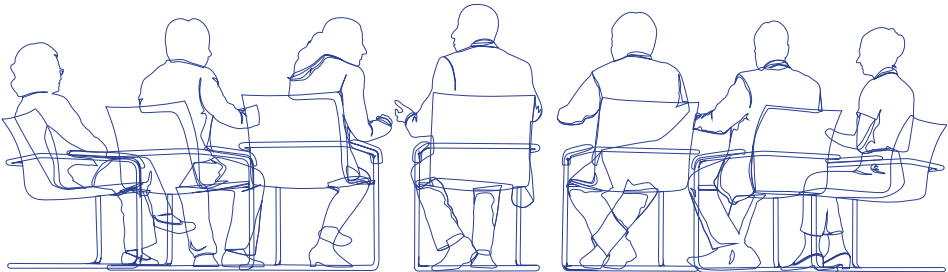
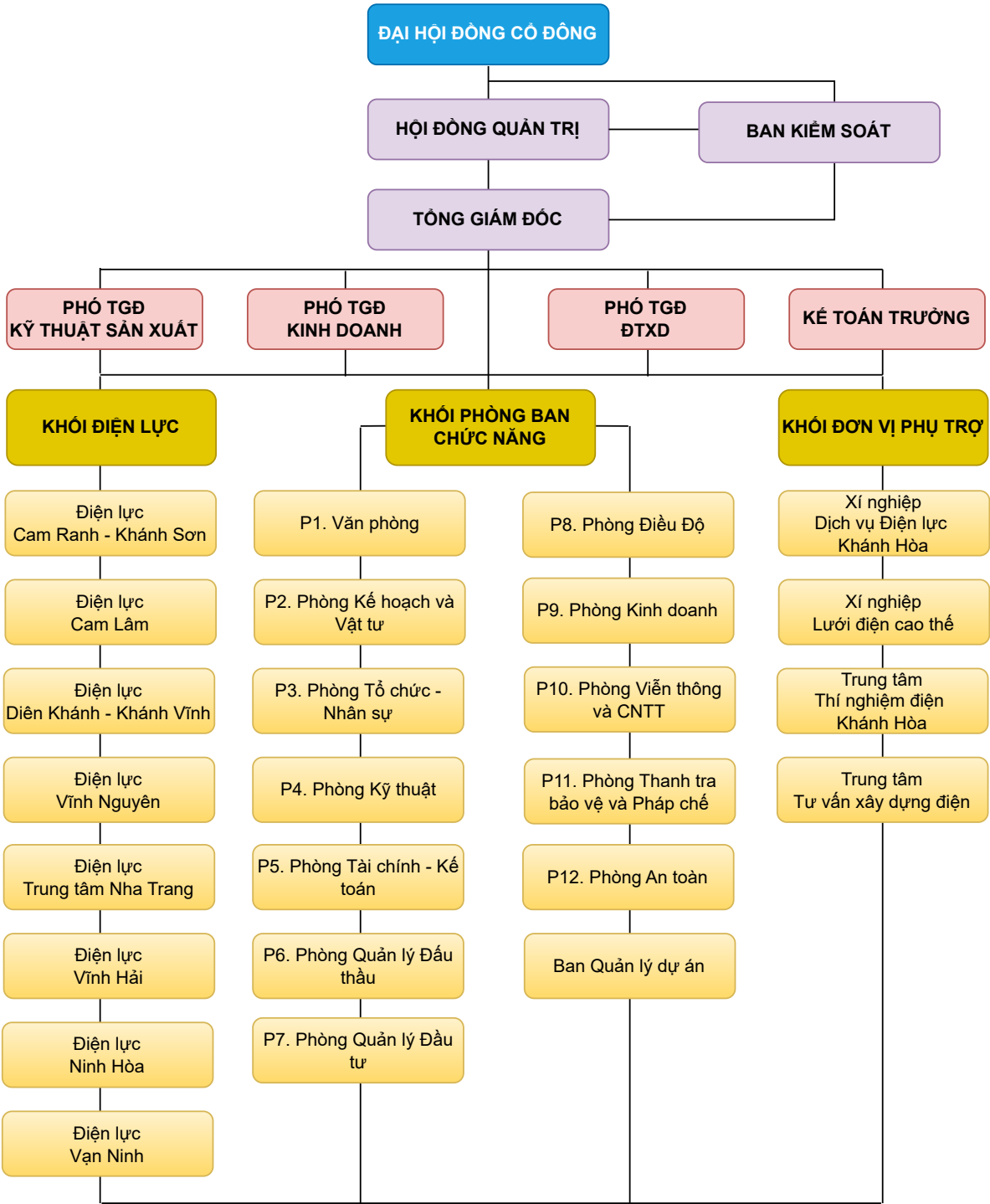
Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý KHPC, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

Ban Tổng Giám đốc: Là cơ quan điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của KHPC theo chính sách, định hướng được ĐHĐCĐ, HĐQT đề ra trong từng thời kỳ, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát: Là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Pháp luật và ĐHĐCĐ trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.



BỘ MÁY QUẢN LÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA (KPCECO)

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa
Địa chỉ	Lô C5,6,7,8 Khu Công nghiệp Đắc Lộc, Xã Vĩnh Phương, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại	(84.258) 6256 699
Fax	(84.258) 6251 235
Website	http://www.kpceco.com.vn
Email	Ctybtltdlkh@gmail.com
Vốn điều lệ thực góp	15.000.000.000 đồng
Vốn KHP góp	4.650.000.000 đồng
Tỷ lệ vốn góp của KHP	31,00 %
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp, vật liệu xây dựng, sản phẩm cơ khí; Xây lắp công nghiệp; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
Mã cổ phiếu	KCE

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	%
Doanh thu	Triệu đồng	45.000	48.221,55	107,16
Chi phí	Triệu đồng	-	44.644,41	-
Lợi nhuận trước VAT	Triệu đồng	-	3.580,14	-
Lợi nhuận sau VAT	Triệu đồng	2.000	2.791,71	139,59
Cổ tức	%	10	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG CHỒ (SCC)

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chồ
Địa chỉ	Thôn Ba Cánh, xã Khánh Hiệp, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại	0903.512.915
Fax	
Website	http://www.songcho.net
Email	Thuydiensongcho2@gmail.com
Vốn điều lệ thực góp	89.561.130.000 đồng
Vốn KHP góp	13.824.610.000 đồng
Tỷ lệ vốn góp của KHP	15,44 %
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất và kinh doanh điện năng; Quản lý, vận hành bảo dưỡng các nhà máy thủy điện; Kinh doanh vật tư, thiết bị điện.
Mã cổ phiếu	Chưa có

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	%
Doanh thu	Triệu đồng	39.831,18	29.847,56	74,94
Chi phí	Triệu đồng	33.912,29	29.008,99	85,54
Lợi nhuận trước VAT	Triệu đồng	5.918,88	833,926	14,09
Lợi nhuận sau VAT	Triệu đồng	5.622,94	191,28	3,4
Cổ tức	%	10	-	-

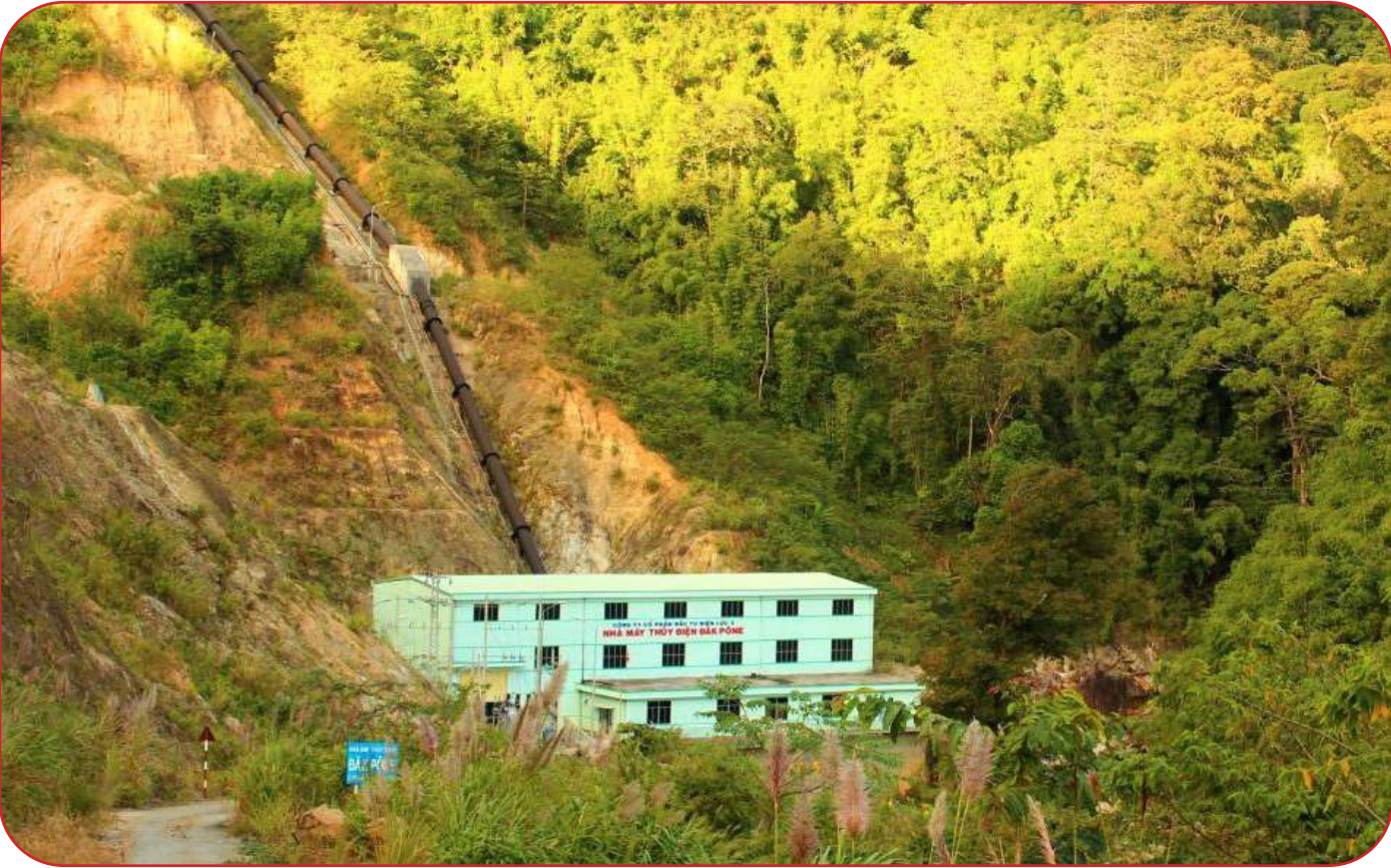


CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN LỰC 3

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3
Địa chỉ	Tòa nhà 78A Duy Tân, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
Điện thoại	(84.236) 2212545
Fax	(84.236) 2221000
Website	https://pc3invest.cpc.vn
Email	pc3i@pc3invest.vn
Vốn điều lệ thực góp	303.110.660.000 đồng
Vốn KHP góp	13.699.400.000 đồng
Tỷ lệ vốn góp của KHP	4,11 %
Ngành nghề kinh doanh chính	Đầu tư xây dựng các dự án nguồn điện; Sản xuất kinh doanh điện năng.
Mã cổ phiếu	PIC

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	%
Doanh thu	Triệu đồng	117.713,4	121.900	103,55
Chi phí	Triệu đồng	86.318	85.510	99,06
Lợi nhuận trước VAT	Triệu đồng	31.395,5	36.390	115,9
Lợi nhuận sau VAT	Triệu đồng	28.055,9	32.210	114,79
Cổ tức	%	8	-	-





THÔNG TIN CHUNG
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

- Mỗi một kế hoạch, chính sách hoạt động mà KHPC đề ra đều hướng tới mục tiêu đưa KHPC trở thành đơn vị phân phối điện dẫn đầu trong lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng tại Việt Nam. Để thực hiện được điều này cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện đồng bộ và có hiệu quả những chiến lược chung. Chính vì vậy, KHPC cũng đề xuất những mục tiêu chủ yếu đối với từng mặt hoạt động nhằm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai và giám sát, kịp thời có những điều chỉnh cho phù hợp.
- » Đáp ứng tốt nhất nhu cầu về điện cho phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.
 - » Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, cân đối hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động;
 - » Đảm bảo thu nhập, việc làm và đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;
 - » Tăng cường công tác phát triển khách hàng, cải tạo và phát triển lưới điện, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện. Mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ khách hàng sử dụng điện nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho KHPC một cách bền vững.
 - » Không để xảy ra tai nạn lao động và tai nạn giao thông trong khi làm nhiệm vụ.
 - » Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV, phát triển trình độ, kỹ năng của đội ngũ CBCNV đáp ứng nhu cầu phát triển của KHPC.
 - » Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực SXKD nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.
 - » Xây dựng KHPC thành doanh nghiệp số; nâng cao công tác quản trị tại KHPC.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN



Đối với hoạt động kinh doanh điện

- » Thực hiện thành công mục tiêu nâng cao hiệu quả SXKD, nâng cao năng suất lao động và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo chủ trương của Ngành. Tiếp tục cải thiện, đẩy mạnh dịch vụ khách hàng trên môi trường số.
- » Đáp ứng tốt nhất nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội, an ninh – quốc phòng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; triệt để thực hiện tiết kiệm điện theo Chỉ thị của Chính phủ và chỉ đạo của Ngành giảm tỷ lệ điện dùng để truyền tải và phân phối điện; giảm giá mua điện đầu vào, tăng giá bán điện bình quân; bảo toàn và phát triển nguồn vốn của KHPC.
- » Ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào tất cả các khâu của quá trình kinh doanh để nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý lưới điện, áp dụng công nghệ thông tin phục vụ cho quản lý và điều hành sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- » Tối ưu hóa chi phí để đạt hiệu quả cao trong SXKD.



Đối với công tác quản lý

- » Hoàn thiện tổ chức bộ máy hoạt động kinh doanh của KHPC, bảo đảm hiệu quả và hiệu lực điều hành; nghiên cứu và áp dụng mô hình tổ chức mới theo hướng đón đầu thị trường bán buôn và bán lẻ điện cạnh tranh; nâng cao hiệu quả hoạt động trên 6 lĩnh vực theo định hướng của EVN gồm: tổ chức bộ máy; lao động tiền lương; tài chính, vật tư, tài sản; đầu tư xây dựng; vận hành sản xuất; kinh doanh phân phối.
- » Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị Công ty; trong đó quan tâm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định về phân phối tiền lương, về công tác cán bộ; xây dựng kế hoạch trung và dài hạn về phát triển nguồn nhân lực.
- » Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.



THÔNG TIN CHUNG

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Đối với hoạt động đầu tư

- » Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa lưới điện nhằm giảm tỷ lệ tổn thất điện năng, bảo đảm độ tin cậy cung cấp điện, bảo đảm chỉ số tiếp cận điện năng theo quy định.
- » Từng bước ứng dụng công nghệ AI trong hoạt động ĐTXD, SXKD. Tích cực triển khai áp dụng chuyển đổi số để chuẩn hóa các hoạt động ĐTXD, qua đó kiểm soát chất lượng công trình, quản lý chi phí, tiến độ của dự án. Sử dụng công nghệ AI trong giám sát chất lượng công trình qua hình ảnh.
- » Kiểm soát tốt chất lượng thiết kế, đảm bảo chất lượng đầu ra sản phẩm tư vấn. Quản lý chặt chẽ tiến độ thực hiện hợp đồng. Đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công trình đầu tư xây dựng và sửa chữa lớn lưới điện để nâng cao năng lực của hệ thống lưới điện (đặc biệt lưới điện khu vực thành phố Nha Trang).
- » Tiếp tục đầu tư, tăng tỷ trọng doanh thu từ các hoạt động liên quan trong ngành điện như xây lắp, tư vấn thiết kế điện, quản lý vận hành, thí nghiệm, sửa chữa thiết bị điện và công trình điện, dịch vụ lắp đặt đường dây sau công tơ, cho thuê máy biến áp,... để tận dụng lợi thế về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong ngành của đội ngũ công nhân viên, đa dạng hóa nguồn doanh thu, nâng cao thu nhập cho người lao động và tối ưu hóa lợi ích của nhà đầu tư.
- » Tiếp cận các nguồn vay tín dụng ưu đãi để bảo đảm nguồn lực tài chính thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đầu tư phát triển đề ra hàng năm, mục tiêu xây dựng lưới điện thông minh và những mục tiêu kinh doanh khác.



Đối với công tác nhân sự

- » Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên lành nghề, làm việc có hiệu quả và năng suất cao; giao tiếp với khách hàng thân thiện, chu đáo; xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo định hướng của EVN.
- » Đa dạng hóa hình thức đào tạo, tiếp thu và làm chủ công nghệ mới, công nghệ hiện đại và gắn liền đào tạo với thực tế sản xuất.
- » Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ của người lao động theo quy định của Nhà nước và KHPC; đảm bảo việc làm, tiền lương, thu nhập và phúc lợi của người lao động đi đôi với nâng cao chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực





THÔNG TIN CHUNG
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

- » Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- » Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, cân đối hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động; Tăng cường công tác quản lý và bảo toàn phần vốn góp đầu tư vào các doanh nghiệp khác; Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao;
- » Bảo đảm việc làm, thu nhập, đời sống tinh thần và an toàn của người lao động KHPC;
- » Hoàn thành kế hoạch năm 2025 về SXKD và ĐTPT của giai đoạn 2021 – 2025. Xây dựng kế hoạch cho giai đoạn 2026 – 2030 một cách phù hợp, cân đối được nguồn lực, có tính khả thi nhằm đảm bảo mục tiêu cung ứng điện ổn định, lâu dài trên địa bàn và đạt được hiệu quả tài chính của doanh nghiệp.
- » Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD: i) Điện thương phẩm tăng $\geq 1\%$ so với kế hoạch EVNCPC giao; ii) Tồn thất điện năng giảm $\geq 0,02\%$ so với kế hoạch EVNCPC giao; không còn TBA công cộng có TTĐN $> 3,7\%$ ở khu vực thành thị và TTĐN $> 4,3\%$ tại các khu vực còn lại; iii) Tiết kiệm điện năng $\geq 2\%$ tổng sản lượng điện năng tiêu thụ; iv) Giá bán điện bình quân tăng $\geq 0,02$ đ/kWh so với kế hoạch EVNCPC giao; v) Tỷ lệ thu tiền điện $> 99,7\%$; vi) Độ tin cậy cung cấp điện giảm 10% so với kế hoạch EVNCPC giao; không để xảy ra sự cố TBA 110kV; (vii) suất sự cố lưới điện phân phối giảm 10%, lưới điện 110kV hoàn thành kế hoạch EVNCPC giao; viii) Năng suất lao động theo khách hàng đạt ≥ 556 khách hàng/người/năm; ix) tiết kiệm đạt $\geq 15\%$ các chi phí theo định mức; x) Tổng lợi nhuận của KHPC > 50 tỷ đồng;
- » Nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp; đảm bảo quy chế dân chủ cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đoàn kết nội bộ; hoàn thành chuyển đổi số theo kế hoạch của EVNCPC;
- » Chủ động lập đề án bảo vệ môi trường, xây dựng các kho chứa chất thải nguy hại, thực hành tốt công tác kiểm tra xử lý chất thải, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân cũng như hệ sinh thái trong vùng. Từng bước xây dựng Sổ tay và triển khai và công bố thông tin các yếu tố liên quan đến Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG).
- » Tích cực tham gia nhiều hoạt động xã hội và từ thiện tại địa phương và trong cả nước như tổ chức thăm hỏi tặng quà gia đình thương binh liệt sĩ, nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, tổ chức tặng quà cho những học sinh nghèo vượt khó, ủng hộ đồng bào bị bão lụt,... Trong thời gian tới, KHPC tiếp tục triển khai những hoạt động này, đồng thời nhân rộng những mô hình thực hiện hiệu quả nhằm nâng cao ý thức cho CBCNV về trách nhiệm với cộng đồng cũng như xây dựng hình ảnh thân thiện cho KHPC.





THÔNG TIN CHUNG

CÁC RỦI RO



RỦI RO KINH TẾ

Hoạt động kinh doanh của KHPC có mối liên hệ chặt chẽ với nhu cầu về điện – nguồn năng lượng thiết yếu cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, kết quả kinh doanh của KHPC phụ thuộc lớn vào tình hình kinh tế trong nước, đặc biệt là tại tỉnh Khánh Hòa, nơi KHPC đang hoạt động. Năm 2024, tình hình kinh tế tỉnh Khánh Hòa tiếp tục phát triển ổn định, với GRDP tăng trưởng 10,16%, đứng thứ 7 cả nước và thứ 2 trong khu vực Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Các lĩnh vực trọng điểm của Tỉnh đều đạt mức tăng trưởng ấn tượng, như: Sản xuất công nghiệp tăng 27,15%; dịch vụ tiêu dùng tăng 13,3%; xuất khẩu đạt 2,04 tỷ USD, tăng 16,5%. Nhận thức các yếu tố bất ổn từ môi trường kinh tế, chính trị, thiên tai hay thay đổi trong chính sách luôn hiện hữu và có thể ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh. Vì vậy, KHPC luôn theo dõi sát sao tình hình kinh tế vĩ mô và vĩ mô, từ đó đưa ra đánh giá, dự đoán để triển khai các giải pháp một cách linh hoạt. Bên cạnh đó, ngoài mục tiêu tiếp tục nỗ lực trong việc cung cấp điện an toàn, ổn định hỗ trợ phục hồi và phát triển, KHPC đã và đang thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ hướng tới mục tiêu chuyển đổi số trong quản lý, nhằm phát hiện và xử lý sớm các vấn đề phát sinh, giảm thiểu tối đa rủi ro trong quá trình vận hành.



RỦI RO PHÁP LUẬT

KHPC hoạt động trong lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng, vì vậy chịu sự tác động của nhiều quy định liên quan đến pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Điện lực, Luật Đầu tư, các quy định về thuế và bảo hiểm xã hội,... đồng thời, với tư cách là công ty đại chúng niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE), KHPC còn phải tuân thủ các quy định như Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật liên quan khác.

Do đó, Ban lãnh đạo KHPC luôn đề cao tinh thần chủ động trong việc theo dõi, cập nhật và nắm bắt những thay đổi của chính sách và pháp luật. Việc làm này không chỉ góp phần định hướng chiến lược phát triển phù hợp mà còn đảm bảo duy trì sự ổn định và thúc đẩy các hoạt động kinh doanh của KHPC. Bên cạnh đó, KHPC cũng chú trọng việc đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo quy định tới các cổ đông và cơ quan quản lý. Đồng thời, việc xây dựng và ban hành các quy chế hướng dẫn liên quan đến những vấn đề trọng yếu như tài chính, đầu tư tài sản, công bố thông tin,... cũng được thực hiện một cách nghiêm túc và bài bản. Điều này nhằm đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên trong KHPC có thể cập nhật kịp thời và thực hiện công việc theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.





THÔNG TIN CHUNG

CÁC RỦI RO



RỦI RO LÃI SUẤT

Năm 2024, chính sách tiền tệ của Việt Nam tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép: vừa ổn định kinh tế vĩ mô vừa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Trong nửa đầu năm, trọng tâm là duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, còn nửa cuối năm, ưu tiên chuyển sang thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn liền với ổn định vĩ mô. Dù định hướng chính sách không thay đổi, sự linh hoạt trong mức độ ưu tiên giúp Chính phủ điều chỉnh phản ứng chính sách phù hợp với từng giai đoạn, đảm bảo hiệu quả cao nhất.

Tính đến tháng 12 năm 2024, lãi suất cho vay được duy trì ở mức ổn định, tạo điều kiện hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, đồng thời đáp ứng yêu cầu của Chính phủ và diễn biến thực tế của nền kinh tế. Đối với KHPC, khi tỷ trọng nợ vay chiếm phần lớn cơ cấu tài chính, sự ổn định của lãi suất trong năm đã giúp KHPC giảm thiểu áp lực chi phí tài chính, thuận lợi trong việc huy động vốn thực hiện các dự án.

Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và trong nước vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn, nguy cơ lạm phát gia tăng có thể ảnh hưởng đến chi phí vốn. Nhận diện rủi ro, KHPC luôn chủ động theo dõi sát sao diễn biến thị trường tài chính, xây dựng kế hoạch dự phòng cho các chi phí phát sinh, và đưa ra chiến lược vay nợ hợp lý. Việc duy trì cơ cấu vốn linh hoạt và phù hợp sẽ là yếu tố then chốt giúp KHPC đảm bảo hiệu quả kinh doanh, ổn định tài chính, và phát triển bền vững trong dài hạn.



RỦI RO TIẾP CẬN VỐN ĐẦU TƯ

Lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng yêu cầu cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật hiện đại và các dự án đầu tư vào hệ thống điện thường có quy mô lớn, đòi hỏi nguồn vốn lớn. Đây là một thách thức lớn đối với các công ty trong lĩnh vực này, khi phải huy động một lượng lớn vốn mỗi năm để triển khai, duy trì và bảo trì cơ sở hạ tầng điện.

Do đặc thù là công ty cổ phần nên việc tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB) và các quỹ viện trợ phát triển quốc tế (ODA) là rất khó khăn. Mặt khác, việc vay vốn thương mại với lãi suất cao để thực hiện các dự án đầu tư có thể không đem lại hiệu quả như mong đợi, thậm chí tạo áp lực tài chính lớn.

Với tính chất quy mô và phức tạp của các dự án trong ngành, việc tìm kiếm nguồn vốn hợp lý là yếu tố then chốt. Để giảm thiểu rủi ro tài chính, KHPC đã chủ động đa dạng hóa các kênh huy động vốn, tận dụng các chính sách ưu đãi của Nhà nước và các nguồn tài chính khác. Nhờ vậy mà KHPC không chỉ nâng cao hiệu quả triển khai các dự án mà còn đảm bảo sự phát triển bền vững trong bối cảnh kinh tế đầy thách thức của năm 2024.



RỦI RO KHÁC

Trong bối cảnh doanh nghiệp phải đối mặt với các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, cháy nổ và dịch bệnh, KHPC đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chuẩn bị và ứng phó hiệu quả. Các rủi ro này, dù không thể dự báo trước, đều có khả năng gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với nhân sự, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhằm giảm thiểu thiệt hại, KHPC đã xây dựng các kế hoạch phòng ngừa và ứng phó toàn diện. Đơn cử, KHPC đã tổ chức và tham gia các buổi diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, như buổi diễn tập vào tháng 5/2024 vừa qua tại thị xã Ninh Hòa. Trong buổi diễn tập này, tình huống giả định như bão lớn đổ bộ vào địa bàn gây sự cố làm mất điện nhiều xuất tuyến, ngã đổ cột điện và mất điện các phụ tải quan trọng đã được xử lý hiệu quả thông qua việc chỉ huy triển khai phương án khắc phục, bao gồm việc lắp dựng cột bê tông ly tâm 12m bằng phương pháp thủ công và lắp dựng cột bằng xe cẩu hotline cho đường dây đang mang điện để nhanh chóng khôi phục cấp điện.

Bên cạnh đó, KHPC cũng chú trọng đến việc bảo vệ hệ thống công nghệ thông tin, như buổi diễn tập ứng cứu sự cố hệ thống máy tính tại KHPC. Các tình huống giả định về hỏng hóc máy tính Gateway và Engineering tại TBA 110kV đã được xử lý linh hoạt bằng cách cấu hình lại chức năng và tận dụng thiết bị sẵn có. Sự tham gia đồng bộ của các đơn vị chuyên môn đã đảm bảo các sự cố được khắc phục nhanh chóng, giảm thiểu ảnh hưởng đến hệ thống điều khiển. Trong quá trình tham gia diễn tập, các chuyên viên, kỹ sư, công nhân kỹ thuật của KHPC đã có cơ hội trải nghiệm những tình huống rủi ro, những sự cố sát với thực tế, từ đó rèn luyện kỹ năng ứng cứu sự cố với tác phong khẩn trương, chuyên nghiệp.

KHPC đã đầu tư vào bảo hiểm cho người lao động, tài sản và nhà xưởng, đồng thời định kỳ tổ chức các buổi tập huấn phòng chống cháy nổ và các tình huống rủi ro khác. Những nỗ lực này không chỉ nâng cao khả năng ứng phó mà còn giúp hạn chế tối đa hậu quả nghiêm trọng, đảm bảo an toàn và duy trì hoạt động bền vững cho KHPC.



2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- 42. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 48. Tổ chức và nhân sự
- 70. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 72. Tình hình tài chính
- 76. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



Năm 2024 chứng kiến nhiều biến động trên thế giới, tạo áp lực không nhỏ lên nền kinh tế trong nước. Tuy vậy, Việt Nam vẫn duy trì được đà tăng trưởng tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện và an sinh xã hội được chú trọng.

Năm 2024, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (GRDP) ước tăng 10,16% so năm 2023, vượt kế hoạch năm 2024 đã đề ra (kế hoạch 8,1%), Khánh Hòa là Tỉnh có tốc độ tăng GRDP xếp vị thứ 7/63 của cả nước và thứ 02 của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung. Sự hồi phục của kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của KHPC.

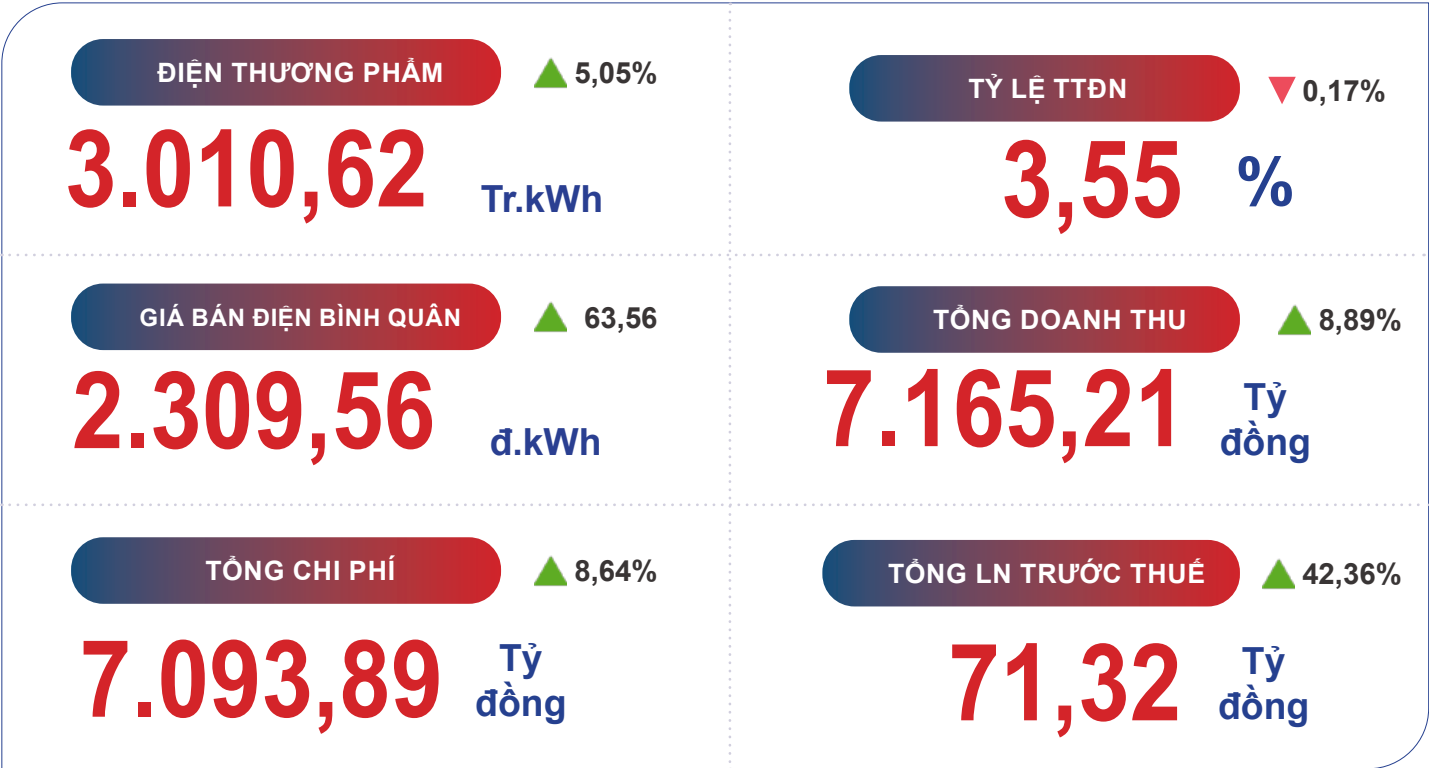
Trong bối cảnh đó, KHPC cũng đối mặt với không ít thách thức. Nắng nóng kéo dài đến tháng 8/2024 đã đẩy nhu cầu phụ tải lên cao, khiến một số đường dây và trạm biến áp hoạt động hết công suất. Công tác đầu tư xây dựng tiếp tục gặp vướng mắc về thủ tục cấp phép đầu tư, giao đất, giải phóng mặt bằng, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và rừng, dẫn đến chậm tiến độ một số công trình.

Với sự chỉ đạo của HĐQT về định hướng hoạt động của KHPC ban hành từ đầu năm và sự lãnh đạo điều hành của Ban Tổng giám đốc, các khó khăn đã từng bước được tháo gỡ. KHPC đã nỗ lực hết mình để hoàn thành mục tiêu trọng tâm là đảm bảo cung cấp điện an toàn đảm bảo cung ứng điện, vận hành an toàn lưới điện, duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh dịch vụ khách hàng, giữ vững chỉ tiêu cân đối tài chính trong năm 2024, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc còn tồn tại trong năm 2023; rà soát các quy chế nội bộ, phân cấp phân quyền đúng với chức năng nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm tra giám sát để đảm bảo các công việc thực hiện theo đúng quy định; tăng cường quản trị rủi ro trong doanh nghiệp đơn vị. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu của EVNCPC giao, duy trì và bảo toàn nguồn vốn; đảm bảo thu nhập cho người lao động; tiếp tục áp dụng mạnh mẽ chuyển đổi số vào hoạt động SXKD, công tác quản trị; minh bạch hoạt động SXKD; tập thể lãnh đạo, CBCNV giữ vững tinh thần đoàn kết.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 đã đạt được với tổng doanh thu đạt 7.165,21 tỷ đồng, hoàn thành 108,89% kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế đạt 71,32 tỷ đồng, hoàn thành 142,36% kế hoạch đề ra và lợi nhuận sau thuế đạt 57,758 tỷ đồng, vượt 47,80% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao.

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	TH 2024	TH/KH 2024
Vốn điều lệ	Tỷ.đồng	604,060	604,060	604,060	100%
Điện thương phẩm	Tr.kWh	2.814,0	2.866,00	3.010,62	105,05%
Tỷ lệ TTĐN (*)	%	3,66	3,72	3,55	(0,17)
Giá bán điện bình quân	đ.kWh	2.145,53	2.246,00	2.309,56	63,56
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.260,39	6.580,09	7.165,21	108,89%
Tổng chi phí	Tỷ đồng	6.189,67	6.541,02	7.093,89	108,64%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	70,72	50,10	71,32	142,36%

Ghi chú: (*) Chỉ tiêu tỷ lệ TTĐN và giá bán điện bình quân kế hoạch năm 2024 theo Nghị quyết số 29/NQ-KHPC ngày 04/3/2024 của HĐQT KHPC.





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐỀ RA

CO CẤU DOANH THU



Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%tăng/giảm	Tỷ trọng năm 2024
Doanh thu bán điện	6.044.535	6.959.292	15,13%	97,76%
Doanh thu hoạt động cho thuê cột	56.212	57.979	3,14%	0,81%
Doanh thu hoạt động khác	81.097	69.409	-14,41%	0,98%
Doanh thu dịch vụ	17.182	15.218	-11,43%	0,21%
Doanh thu nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	6.299	16.716	165,38%	0,23%
Doanh thu bán hàng	6.205.325	7.118.615	14,72%	100%

Trong năm 2024, doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ của KHPC là 7.118.615 triệu đồng tăng 913.290 triệu đồng so với cùng kỳ (tỷ lệ tăng 14,72%) và đạt 108,89% so với kế hoạch doanh thu đã được ĐHĐCĐ thông qua (6.580.094 triệu đồng). Nguyên nhân chủ yếu do doanh thu hoạt động bán điện tăng 15,13% (hoạt động chiếm tỷ trọng lớn nhất 97,76%):

- Sản lượng ĐTP 2024 là 3.010,62 triệu kWh, tăng 196,62 tr.kWh (tương ứng tăng 6,66%) so với cùng kỳ 2023 và tăng 144,62 triệu.kWh (tương ứng tăng 5,05%) so với kế hoạch ĐHĐCĐ 2024 thông qua (2.866 triệu kWh).
- Giá bán bình quân là 2.309,56 đ/kWh tăng 164,03 đồng/kWh so với năm 2023. GBBQ tăng 63,56 đ/kWh so với kế hoạch SXKD năm 2024 của KHPC đã được HĐQT phê duyệt tại NQ số 29/NQ-KHPC ngày 04/03/2024: 2.246 đ/kWh.

CO CẤU CHI PHÍ



Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024	%tăng/giảm
Giá vốn bán hàng	5.946.787	6.860.688	95,83%	96,53%	15,37%
Chi phí tài chính	77.283	61.442	1,25%	0,86%	- 20,5%
Chi phí bán hàng	67.095	71.834	1,08%	1,01%	7,06%
Chi phí quản lý DN	94.067	94.047	1,52%	1,32%	- 0,02%
Chi phí khác	4.434	5.879	0,07%	0,08%	32,6%
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	15.903	13.566	0,26%	0,19%	-14,69%
Tổng	6.189.666	7.107.456	100%	100%	14,53%

Tổng chi phí của KHPC trong năm 2024 là 7.107.456 triệu đồng, tăng 901.886 triệu đồng so với cùng kỳ 2023 (tỷ lệ tăng 14,53%) và đạt 108,45% so với kế hoạch chi phí đã được ĐHĐCĐ thông qua (6.541.016 triệu đồng). Nguyên nhân chủ yếu do giá vốn hàng bán ghi nhận trong năm là 6.860.688 triệu đồng (chiếm tỷ trọng 96,5%), tăng 913.901 triệu đồng so với cùng kỳ (tỷ lệ tăng 15,37%).

Sản lượng điện mua tăng tương ứng do tăng sản lượng điện thương phẩm 144,62 triệu kWh so với kế hoạch và giá mua điện bình quân (GMĐBQ) năm 2024 là 1.967,6 đ/kWh (32/NQ-KHPC ngày 24/01/2025) tăng 142,8 đ/kWh so với GMĐBQ năm 2023 (07/NQ-KHPC ngày 12/01/2024 là 1.824,8 đ/kWh).

Bên cạnh đó, các khoản chi phí khác như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp,... cũng ghi nhận tăng nhẹ. Các chi phí này tuy chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí nhưng cũng được KHPC duy trì ổn định để đảm bảo công tác phân phối điện an toàn, liên tục, ổn định cho các hoạt động kinh tế, chính trị và xã hội của tỉnh Khánh Hòa.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐỀ RA (TIẾP)

CƠ CẤU CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ



Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Tỷ trọng năm 2023	Năm 2024	Tỷ trọng năm 2024	% tăng/giảm
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	90.457	1,49%	104.140	1,48%	15,13%
Chi phí nhân công	298.212	4,90%	325.271	4,63%	9,07%
Chi phí khấu hao tài sản cố định	226.921	3,73%	221.115	3,15%	-2,56%
Dự phòng/(Hoàn nhập) DP nợ phải thu khó đòi	922	0,02%	(374)	0%	-140,56%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.403.688	88,86%	6.304.696	89,78%	16,67%
Chi phí khác bằng tiền	61.158	1,01%	67.586	0,96%	10,51%
Cộng	6.081.358	100%	7.022.435	100%	15,47%

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của KHPC là kinh doanh điện năng. Ngoài việc mua điện trực tiếp từ EVNCPC, KHPC còn thực hiện mua điện từ các nguồn khác như điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN), ... Khoản chi phí mua điện chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí theo yếu tố.

Trong năm, tổng chi phí dịch vụ mua ngoài là 6.304.696 triệu đồng, chiếm 89,78% cơ cấu chi phí phát sinh trong năm 2024, tăng 901.008 triệu đồng, tương đương tăng 16,67% so với cùng kỳ 2023. Trong đó, chi phí mua điện với EVNCPC là 5.475.602 triệu đồng và mua ĐMTMN là 706.259 triệu đồng.

Các khoản chi còn lại như: chi phí nguyên liệu, vật liệu, nhân công, chi khác bằng tiền,... chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí SXKD theo yếu tố và không có biến động đáng kể trong năm 2024.

CƠ CẤU LỢI NHUẬN



Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
Doanh thu thuần	6.205.325	7.118.615	14,72%
Lợi nhuận gộp	258.537	257.926	-0,24%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	55.697	52.026	-6,59%
Lợi nhuận khác	15.023	19.298	28,46%
Lợi nhuận trước thuế	70.720	71.324	0,85%
Lợi nhuận sau thuế	54.817	57.758	5,36%

Doanh thu thuần của KHPC là 7.118.615 triệu đồng, tăng 14,72% so với năm 2023. Ngày 11/10/2024, EVN đã ban hành QĐ số 1046/QĐ-EVN về việc điều chỉnh mức giá bán lẻ bình quân là 2.103,1159 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế GTGT), mức điều chỉnh này tương đương mức tăng 5,8% so với giá bán lẻ bình quân hiện hành. Năm 2024, EVNCPC thực hiện điều chỉnh giá bán buôn điện cho KHPC với mức giá bình quân kế hoạch là 1.967,6 đ/kWh tăng 142,8 đ/kWh so với GMĐBQ năm 2023 nên vốn hàng bán trong năm tăng tương đương. Lợi nhuận gộp chỉ ghi nhận 257.926 triệu đồng, giảm nhẹ 0,24% so với năm 2023. Bên cạnh đó, KHPC vẫn phải duy trì cân đối các khoản chi phí khác nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định. Do đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong năm chỉ ghi nhận 52.026 triệu đồng, giảm 6,59% so với năm 2023.

Trong năm 2024, tình hình kinh tế-xã hội của Tỉnh Khánh Hòa đã hồi phục, nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2023. Hoạt động của KHPC vẫn còn gặp nhiều khó khăn, nhưng với sự định hướng, chỉ đạo sát sao của HĐQT, Ban TGD đã đưa ra nhiều giải pháp tăng doanh thu, giảm chi phí, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tình hình tài chính của KHPC vẫn ổn định do KHPC đã có những biện pháp sử dụng dòng tiền hoạt động SXKD có hiệu quả, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển. Kết quả, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế ghi nhận gần 71.324 triệu đồng và 57.758 triệu đồng, tương ứng tăng 0,85% và tăng 5,36% so với năm 2023.



CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
Ông Nguyễn Cao Kỳ	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đại diện: 16.140.434 cổ phiếu Cá nhân: 44.381 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 26,72% Cá nhân: 0,07%
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	Đại diện: 9.684.260 cổ phiếu Cá nhân: 0 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 16,03% Cá nhân: 0%
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Đại diện: 3.228.087 cổ phiếu Cá nhân: 2 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 5,34% Cá nhân: 0.000003%
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT không điều hành	Đại diện: 3.228.087 cổ phiếu Cá nhân: 322 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 5,34% Cá nhân: 0,001%
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên độc lập HĐQT	Cá nhân: 806 cổ phiếu	Cá nhân: 0,001%

Những thay đổi trong Hội đồng quản trị năm 2024:

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của KHPC tổ chức vào ngày 26/06/2024 đã tổ chức việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029, kết quả bầu thành viên HĐQT như sau:

- Ông Nguyễn Cao Kỳ
- Ông Nguyễn Hải Đức
- Ông Đào Truyền
- Ông Nguyễn Tấn Lực
- Ông Nguyễn Hoài Nam

Các thành viên HĐQT cũng đã tổ chức họp vào ngày 26/06/2024 và bầu ông Nguyễn Cao Kỳ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT KHPC nhiệm kỳ 2024 - 2029.



LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **NGUYỄN CAO KỲ**
Chủ tịch HĐQT chuyên trách

Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Hệ thống điện



Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:
Đại diện phần vốn của EVNCPC là 16.140.434 cổ phiếu, chiếm 26,72% vốn điều lệ; Cá nhân: 44.381 cổ phiếu chiếm 0,07%.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
3/1990 - 6/1990	Cán bộ Kỹ thuật Sở Điện lực Khánh Hòa
6/1990 - 9/1992	Cán bộ Kỹ thuật Sở Truyền tải điện 2
9/1992 - 01/1994	Cán bộ Kỹ thuật Sở Điện lực Khánh Hòa
01/1994 - 11/1995	Điều độ viên Công ty Điện lực 3
11/1995 - 11/1998	Cán bộ Kiểm tra sử dụng điện Điện lực Khánh Hòa
12/1998 - 12/2000	Trưởng ban Quản lý điện nông thôn Điện lực Khánh Hòa
01/2001 - 6/2005	Trưởng Chi nhánh điện Vĩnh Hải - Điện lực Khánh Hòa
7/2005 - 12/2006	Trưởng Chi nhánh điện Vĩnh Hải - KHPC
01/2007 - 5/2007	Trưởng phòng kỹ thuật KHPC
6/2007 - 3/2009	Phó Tổng Giám đốc KHPC
4/2009 - 3/2012	Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Trung tâm Viễn thông Điện lực – KHPC
4/2012 - 5/2014	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật - Sản xuất – KHPC
6/2014 - 4/2015	Tổng Giám đốc KHPC
24/4/2015 - 31/12/2021	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc KHPC
01/01/2022 đến nay	Chủ tịch HĐQT KHPC

Ông NGUYỄN HẢI ĐỨC
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện



Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:

Đại diện phần vốn của EVNCPC là 9.684.260 cổ phiếu, chiếm 16,03% vốn điều lệ; Cá nhân: 0 cổ phiếu

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
01/08/1994 - 31/08/1994	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Điện lực Khánh Hoà
09/1994 - 08/2007	Điều độ viên Phòng Điều độ sản xuất Điện lực Khánh Hoà
09/2007 - 08/2008	Phó Phòng Điều độ sản xuất KHPC
09/2008 - 02/2013	Trưởng Phòng Kỹ thuật & An toàn KHPC
03/2013 - 09/2015	Giám đốc Xí nghiệp Lưới điện Cao thế KHPC
10/2015 - 02/2017	Giám đốc Điện lực Vĩnh Nguyên - KHPC
03/2017 - 14/11/2019	Giám đốc Điện lực Diên Khánh - Khánh Vĩnh - KHPC
15/11/2019 - 31/12/2020	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh KHPC
01/01/2021 - 31/12/2021	Phó Tổng Giám đốc phụ trách đầu tư xây dựng KHPC
01/01/2022 đến nay	Tổng Giám đốc KHPC
07/04/2022 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc KHPC

Ông NGUYỄN TẤN LỰC
Thành viên HĐQT kiêm
Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện



Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:

Đại diện phần vốn của EVNCPC là 3.228.087 cổ phiếu, chiếm 5,34% vốn điều lệ; Cá nhân: 2 cổ phiếu, chiếm 0,000003% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
03/1998 - 11/1999	Kỹ sư thiết kế - Đội Xây lắp Điện lực Khánh Hòa
12/1999 - 3/2009	Điều độ viên - Phòng Điều độ KHPC
4/2009 - 11/2014	Phó phòng Điều độ KHPC
12/2014 - 9/2020	Trưởng phòng Điều độ KHPC
10/2020 - 12/2021	Trợ lý Tổng Giám đốc KHPC
01/2022 – 26/4/2023	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
27/4/2023 – 25/4/2024	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa
26/4/2024 – 25/6/2024	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
26/6/2024 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC

CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông ĐÀO TRUYỀN
THÀNH VIÊN HĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH



Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó trưởng Ban Kinh doanh EVNCPC

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:

Đại diện phần vốn của EVNCPC là 3.228.087 cổ phiếu, chiếm 5,34% vốn điều lệ; Cá nhân: 322 cổ phiếu.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
9/1994 - 3/2004	Chuyên viên Phòng Điều độ - Điện lực Quảng Trị
4/2004 - 3/2007	Phó trưởng Chi nhánh Điện lực Gio Linh - Điện lực Quảng Trị
4/2007 - 10/2007	Phó trưởng chi nhánh phụ trách Điện lực Cam Lộ - Điện lực Quảng Trị
11/2007 - 5/2010	Chi nhánh Trưởng - Điện lực Cam Lộ - Công ty Điện lực Quảng Trị
6/2010 - 01/2013	Giám đốc Điện lực Cam Lộ - Điện lực Quảng Trị
02/2013 - 3/2015	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Điện lực Quảng Trị
4/2015 - 12/2016	Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Văn phòng EVNCPC
01/2017 - 7/2019	Phó trưởng Ban Kiểm tra - Giám sát mua bán điện EVNCPC
7/2019 - 2/2020	Phó trưởng Ban Phụ trách - Ban Kinh doanh EVNCPC
3/2020 đến nay	Phó trưởng Ban Kinh doanh EVNCPC
23/6/2020 đến nay	Thành viên HĐQT KHPC

Ông NGUYỄN HOÀI NAM
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện miền Trung

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay: 806 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
1990 – 1992	Cán bộ Kỹ thuật - Sở Điện lực Khánh Hòa
1992 - 1998	Điều độ viên lưới điện Khánh Hòa - Điện lực Khánh Hòa
1998 - 2005	Phó trưởng phòng Điều độ - Điện lực Khánh Hòa
2006 - 2007	Phụ trách phòng Kỹ thuật – KHPC
2007 - 3/2010	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư & Phát triển điện miền Trung
3/2010 đến nay	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư & Phát triển điện miền Trung
26/6/2024 đến nay	Thành viên độc lập HĐQT KHPC



CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ
BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng Ban	Cá nhân: 4.000 cổ phiếu	0,01%
2	Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên	Cá nhân: 0 cổ phiếu	0%
3	Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên	Cá nhân: 0 cổ phiếu	0%

Những thay đổi trong Ban Kiểm soát năm 2024:

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của KHPC tổ chức vào ngày 26/06/2024 đã tổ chức việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029, kết quả bầu thành viên BKS như sau:

- Bà Nguyễn Thị Vân
- Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng
- Ông Nguyễn Hữu Minh

Các thành viên HĐQT cũng đã tổ chức họp vào ngày 26/06/2024 và bầu ông Nguyễn Thị Vân giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát KHPC nhiệm kỳ 2024 - 2029.



Bà NGUYỄN THỊ VÂN
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kế toán

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:
Cá nhân: 4.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
6/1992 - 10/1994	Chuyên viên Phòng TCKT Điện lực Phú Yên
10/1994 - 11/2005	Chuyên viên Đội Xây lắp, Phòng Kinh doanh, Phòng Tài chính kế toán - Điện lực Khánh Hòa
12/2005 - 4/2016	Phụ trách Kế toán Điện lực Trung tâm Nha Trang – KHPC
5/2016 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách KHPC

Ông NGUYỄN HỮU MINH
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ QTKD; Kỹ sư điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó trưởng Ban Kế hoạch EVNCPC

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay: 0 cổ phiếu

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
1998 - 29/3/2000	Chuyên viên Tổ Kế hoạch - Vật tư, Ban Chuẩn bị sản xuất - Nhà máy Thủy điện Ialy
30/3/2000 - 29/02/2004	Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Vật tư, Nhà máy Thủy điện Ialy
01/3/2004 - 30/7/2010	Phó trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Vật tư, Nhà máy Thủy điện Ialy
01/8/2010 - 14/9/2010	Phó trưởng phòng Phòng Kỹ thuật - Kế hoạch - Vật tư, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
15/9/2010 - 31/8/2011	Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Kế hoạch - Vật tư, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
01/9/2011 - 15/11/2018	Trưởng Phòng Kế hoạch - Vật tư, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
16/11/2018 - 30/9/2019	Chánh Văn phòng, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
01/10/2019 - 31/3/2020	Phó trưởng phòng Hành chính và Lao động Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
01/4/2020 - 30/9/2021	Kỹ sư chính Ban Quản lý đầu tư EVNCPC
01/10/2021 đến nay	Phó trưởng Ban Kế hoạch EVNCPC
19/4/2023 đến nay	Thành viên BKS KHPC

Bà HUỖNH THỊ KIM HOÀNG
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Trình độ chuyên môn:
Cử nhân kiểm toán

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban Tài chính kế toán EVNCPC

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay: 0 cổ phiếu

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
10/8/2015 - 31/7/2017	Chuyên viên Ban Kiểm soát Nội bộ - EVNCPC
01/8/2017 - 31/10/2020	Chuyên viên Ban Kiểm toán Nội bộ và Giám sát Tài chính – EVNCPC
01/11/2020 đến nay	Chuyên viên Kế toán tổng hợp Ban Tài chính Kế toán – EVNCPC
19/4/2023 đến nay	Thành viên BKS KHPC



CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ
BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	Đại diện: 9.684.260 cổ phiếu Cá nhân: 0 cổ phiếu	16,03% 0%
2	Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Cá nhân: 21 cổ phiếu	0,00003%
3	Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc	Cá nhân: 100 cổ phiếu	0,0002%
4	Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Đại diện: 3.228.087 cổ phiếu Cá nhân: 2 cổ phiếu	5,34% 0,000003%
5	Ông Nguyễn Đặng Thanh Lợi	Phó Tổng Giám đốc	Cá nhân: 19 cổ phiếu	0,00003%
6	Bà Phan Thị Thanh Lý	Kế toán trưởng	Cá nhân: 5 cổ phiếu	0,00001%

Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2024:

Trong năm 2024 không có
Đầu năm 2025:
Ngày 18/12/2024, HĐQT KHPC đã có Nghị quyết số 290/NQ-KHPC về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Đặng Thanh Lợi – Trưởng Phòng Kỹ thuật KHPC giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc KHPC kể từ ngày 01/01/2025.



LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **ĐỖ THANH SƠN**
Phó Tổng Giám đốc



Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay: 21 cổ phiếu, chiếm 0,00003% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
6/1986 - 3/1990	Cán bộ Kỹ thuật, Xí nghiệp Liên hợp Dưọc Khánh Hòa
3/1990 - 10/2009	Cán bộ kỹ thuật, Phó Chi nhánh Điện Ninh Hòa, Phó Giám đốc Điện lực Ninh Hòa – KHPC
10/2009 - 02/2013	Giám đốc Điện lực Cam Lâm – KHPC
3/2013 - 6/2014	Trưởng Phòng Kỹ thuật - An toàn KHPC
7/2014 - 4/2018	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật KHPC
23/4/2018 - 23/6/2020	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc KHPC
23/6/2020 đến nay	Phó Tổng Giám đốc KHPC

Ông TRẦN ĐĂNG HIỂN
Phó Tổng Giám đốc



Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Kỹ sư điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
TV độc lập HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện lực 3 và TV HĐQT Công ty CP Thủy điện Sông Chò.

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:
100 cổ phiếu, chiếm 0,0002% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
9/1982 - 5/1992	Cán bộ Trường Chỉ huy Kỹ thuật Không quân Nha Trang
6/1992 - 9/1994	Cán bộ phòng Tổ chức Hành chính Điện lực Ninh Thuận - Phan Rang
9/1994 - 6/1995	Phó phòng Tổ chức Hành chính Điện lực Ninh Thuận
7/1995 - 8/1996	Phó phụ trách Ban Thanh tra Bảo vệ Điện lực Khánh Hòa
9/1996 - 6/2000	Cán bộ phòng Hành chính Điện lực Khánh Hòa
7/2000 - 9/2001	Phó phòng Hành chính Điện lực Khánh Hòa
10/2001 - 6/2005	Trưởng phòng Tổ chức Điện lực Khánh Hòa
7/2005 - 3/2007	Trưởng phòng Tổ chức KHPC
4/2007 - 3/2009	Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Trung tâm Viễn thông Điện lực – KHPC
4/2009 - 4/2018	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư
23/4/2018 - 23/6/2020	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư KHPC
23/6/2020 - 31/12/2021	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
01/01/2022 đến nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh KHPC

Ông NGUYỄN ĐĂNG THANH LỢI
Phó Tổng Giám đốc



Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Hệ thống điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay: 19 cổ phiếu

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
09/1997 - 02/2013	Kỹ sư Phòng Điều Điều độ Công ty
03/2013 – 08/2013	Phó Phụ trách Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Điện lực Vạn Ninh – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
09/2013 – 14/11/2014	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Điện lực Vạn Ninh – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
15/11/2014 – 08/01/2015	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Điện lực Vĩnh Hải – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
09/01/2015 - 01/2018	Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật Công ty
02/2018 – 03/2019	Phó Giám đốc Điện lực Vĩnh Nguyên – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
04/2019 – 03/2021	Trưởng phòng An Toàn Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
04/2021 – 12/2024	Trưởng Phòng Kỹ thuật Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
01/2025 – đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Điện lực Khánh Hòa

Ông NGUYỄN HẢI ĐỨC
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:
Đại diện phần vốn của EVNCPC là 9.684.260 cổ phiếu, chiếm 16,03% vốn điều lệ; Cá nhân: 0 cổ phiếu

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Ông NGUYỄN TẤN LỰC
Thành viên HĐQT kiêm
Phó Tổng Giám đốc



Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:
Đại diện phần vốn của EVNCPC là 3.228.087 cổ phiếu, chiếm 5,34% vốn điều lệ; Cá nhân: 2 cổ phiếu, chiếm 0,000003% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Bà PHAN THỊ THANH LÝ
Kế toán trưởng



Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Quản lý và Kinh doanh Công nghiệp; Kế toán

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phiếu nắm giữ hiện nay:
5 cổ phiếu, chiếm 0,00001% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có

Thời gian	Đơn vị công tác
01/10/1994 - 30/9/2008	Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế toán, Sở Điện lực Khánh Hòa
01/10/2008 - 31/3/2012	Phó Giám đốc Trung tâm Viễn thông Điện lực Khánh Hòa – KHPC
01/4/2012 - 30/8/2023	Phó phòng Tài chính - Kế toán KHPC
01/9/2023 đến nay	Kế toán trưởng KHPC

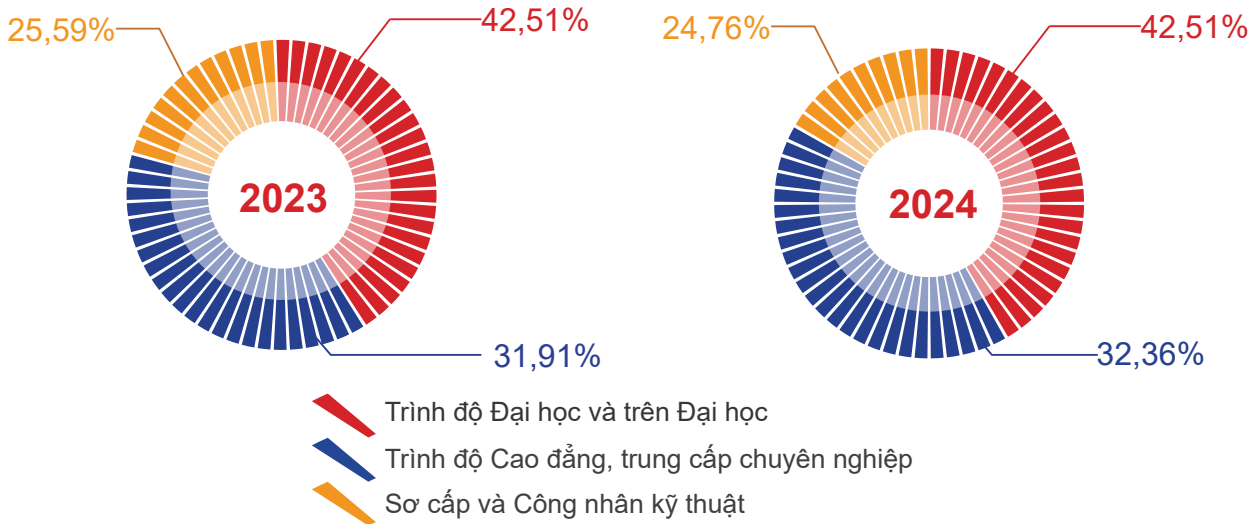


CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ
SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG NHÂN VIÊN

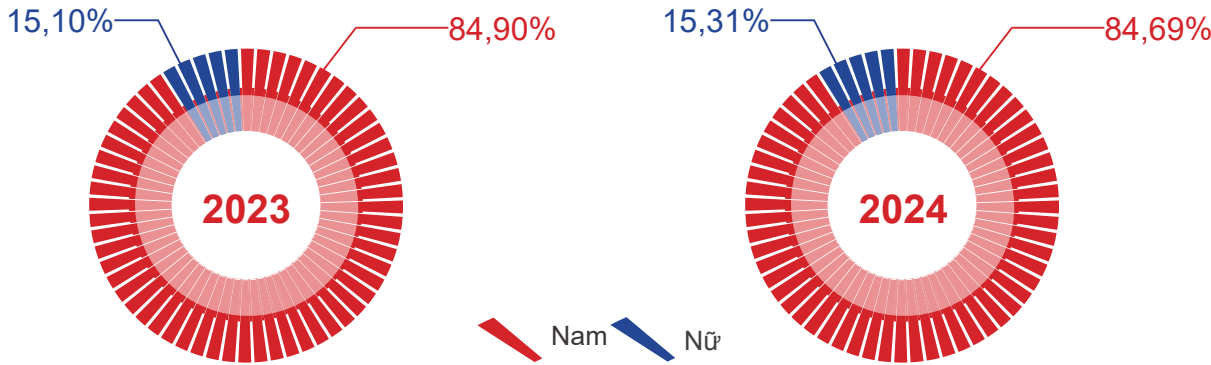
STT	Tiêu chí	Năm 2023		Năm 2024	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	934	100%	921	100%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	397	42,51%	395	42,89%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	298	31,91%	298	32,36%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	239	25,59%	228	24,76%
II	Theo giới tính	934	100%	921	100%
1	Nam	793	84,90%	780	84,69%
2	Nữ	141	15,10%	141	15,31%
III	Theo đối tượng	934	100%	921	100%
1	Lao động trực tiếp	699	74,84%	635	68,95%
2	Lao động gián tiếp	235	25,16%	286	31,05%
Tổng cộng		934	100%	921	100%



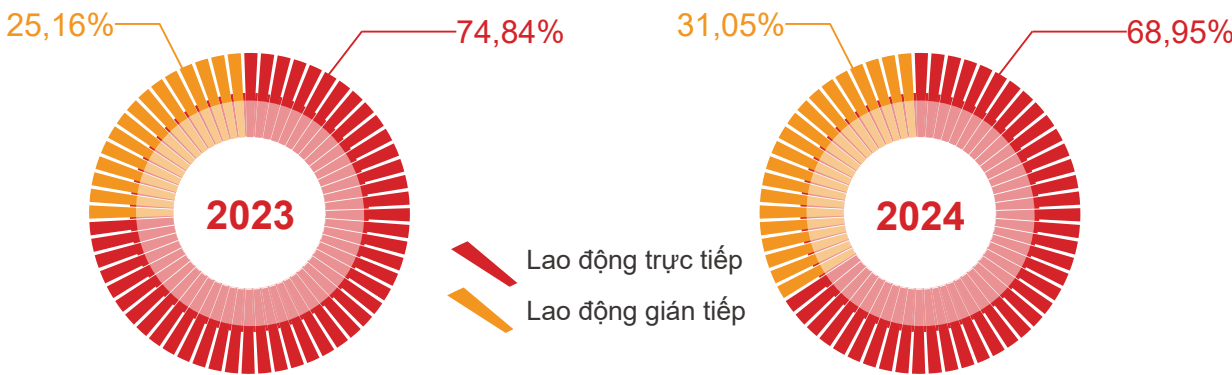
Phân loại lao động theo trình độ



Phân loại lao động theo giới tính



Phân loại lao động theo đối tượng



CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

KHPC luôn chú trọng thực hiện và luôn đảm bảo điều kiện làm việc phù hợp, đúng quy định đối với tất cả lao động ở tại KHPC. Tạo điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh bằng cách đảm bảo các biện pháp an toàn lao động, bên cạnh đó, khuyến khích sự đoàn kết, hợp tác, và tinh thần làm việc tích cực, thoải mái.



NGHỈ PHÉP, LỄ, TẾT

Tất cả lao động của KHPC đều theo chế độ hợp đồng và KHPC đặc biệt chú trọng công tác xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề, năng lực. Thêm vào đó, KHPC luôn ưu tiên đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của Nhà nước.



CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI

Với mục tiêu tạo sự thoải mái và công bằng cho người lao động khi gắn bó với KHPC, chi trả tiền lương gắn với công việc và hiệu quả công việc, KHPC tiếp tục điều chỉnh, nâng cấp quy định đánh giá hiệu quả công việc (KPI) để hoàn thiện hệ thống đánh giá. Năm 2024, KHPC đã thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định đối với công tác phân phối thu nhập cho người lao động.

Bên cạnh chính sách lương, chính sách chế độ khác như lương thêm giờ phục vụ SXKD, chế độ nghỉ hưởng đãi ngộ, chế độ hỗ trợ khi điều động công tác xa nhà... luôn được KHPC quan tâm, giải quyết kịp thời, thỏa đáng. Trong năm 2024, KHPC đã giải quyết cho 02 trường hợp người lao động nghỉ trước tuổi để hưởng tiền đãi ngộ. Ngoài ra, người lao động còn được hưởng các chính sách phúc lợi khác như: hỗ trợ chăm sóc, khen thưởng con, người thân CBCNV, hỗ trợ nhân dịp những ngày Lễ, Tết,... CBCNV đã nghỉ hưu cũng được KHPC quan tâm, thăm hỏi bằng tiền nhân dịp những ngày Lễ, Tết hàng năm; CBCNV đang làm việc hoặc nghỉ hưu từ trần được KHPC thăm hỏi liên tiếp trong 03 năm đầu.

CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG

Chất lượng nguồn lao động luôn đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm, do đó khâu tuyển dụng nhân sự luôn được KHPC đầu tư, chú trọng. KHPC luôn chủ động tìm kiếm và ưu tiên các ứng viên có năng lực, có chuyên môn cao, có tay nghề trong lĩnh vực sản xuất nhằm góp phần giảm bớt chi phí đào tạo, nâng cao mặt bằng trình độ chung cho CBCNV. Trong năm 2024 đã tuyển được 02 lao động, đảm bảo yêu cầu về trình độ và chất lượng đối với các ứng viên. Đồng thời khuyến khích việc chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhóm, các tổ, từ đó thúc đẩy sự ham học hỏi, nâng cao tầm hiểu biết không chỉ cho một bộ phận CBCNV mà cho tất cả các mắt xích trong chuỗi sản xuất, cung ứng của KHPC.

KHPC thực hiện đúng công tác tuyển dụng lao động theo quy định của EVN, EVNCPC; đối với việc tuyển dụng lao động cho vị trí chuyên viên/kỹ sư, tuyển dụng đảm bảo tính nghiêm túc, minh bạch trong thi tuyển; đối với lực lượng lao động trẻ thay thế CBCNV nghỉ trước tuổi, KHPC tổ chức tổ chức kiểm tra kiến thức, kiểm tra kỹ năng leo cao, kiểm tra sức khỏe nhằm đảm bảo lực lượng công nhân kỹ thuật trẻ, khỏe, có khả năng làm việc tốt trên lưới, đảm bảo nguồn lao động có chất lượng.

CHÍNH SÁCH KHÁC

Được xem là nghề lao động nặng nhọc, ngành Điện tiềm ẩn không ít những nguy cơ độc hại, nguy hiểm. Do đó, hằng năm KHPC đều tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm đối với đối tượng lao động nghề nặng nhọc, độc hại.

Bên cạnh đó, KHPC chú ý đến việc cải thiện điều kiện làm việc; thường xuyên đo kiểm môi trường làm việc. Nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, công nhân được cấp đầy đủ đồng phục bảo hộ và các vật dụng cần thiết đảm bảo chất lượng, an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị. Thời gian làm việc được đảm bảo tuân thủ theo đúng pháp luật và các quy định của ngành, của Nhà nước. Người lao động được nghỉ vào các ngày Lễ, Tết, Quốc khánh, Quốc tế lao động và các ngày lễ khác theo quy chuẩn. KHPC còn quan tâm hỗ trợ những gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, vận động hỗ trợ các gia đình người lao động bị tai nạn lao động của KHPC cũng như trong toàn EVNCPC; hàng năm KHPC đều tổ chức mua Bảo hiểm kết hợp con người để hỗ trợ một phần chi phí khám chữa bệnh cho người lao động; ban hành áp dụng một số các chính sách có lợi cho người lao động như: Quy chế đãi ngộ đối với người lao động nghỉ trước tuổi, quy định về chi hỗ trợ khám chữa bệnh hiểm nghèo cho người lao động và thân nhân người lao động, quy định thưởng về đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, kinh doanh điện năng...



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN
CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN



CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Kế hoạch vốn ĐTXD năm 2024 bố trí vốn 336,87 tỷ đồng:

- + Trả nợ gốc vay 136,00 tỷ đồng.
- + Hoàn trả lưới điện tiếp nhận 64,85 tỷ đồng.
- + Đầu tư thuần: 136,02 tỷ đồng.

Các công trình hoàn thành trong năm 2024: 25 công trình

- + Đầu tư lưới điện 110kV gồm 01 với công trình.
- + Mua sắm tài sản cố định: 01 công trình.
- + Đầu tư lưới điện trung hạ áp gồm 23 công trình, trong đó bao gồm các hạng mục công trình: Xây dựng mới TBA, Hoàn thiện lưới điện trung áp, ...

Tình hình thực hiện:

Trong năm 2024, KHPC đã hoàn thành tốt kế hoạch ĐTXD: hoàn thành thi công, nghiệm thu đóng điện 25/25 công trình, đạt 102% so với kế hoạch và giá trị giải ngân đạt 103% so với kế hoạch giao.

Trong quá trình triển khai, KHPC đã rà soát, kiểm tra và điều chỉnh phương án đầu tư phù hợp với các Quy hoạch tổng thể, quy hoạch phân khu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; đồng thời, thường xuyên bám sát các cơ quan QLNN để theo dõi, phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan công tác thỏa thuận tuyến, thủ tục chấp thuận xây dựng, điều chỉnh quy hoạch (quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch đất rừng, đất lúa; đền bù GPMB...).



CÔNG TÁC SỬA CHỮA LỚN

Kế hoạch vốn SCL năm 2024 là 44,451 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện: Trong năm 2024, công tác sửa chữa lớn của KHPC đã thi công hoàn thành 92/92 công trình với giá trị quyết toán 43,748 tỷ đồng, đạt 98,42% kế hoạch vốn được giao. Các công trình SCL đều tuân thủ quy định của EVN/ EVNCPC, đảm bảo đúng tính chất SCL, phát huy hiệu quả của KHPC trong công tác SXKD, khắc phục kịp thời các tồn tại của nguồn và lưới điện, đảm bảo ngăn ngừa sự cố xảy ra, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho khách hàng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Công thức	ĐVT	2023	2024
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
-	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1,25	1,18
-	Khả năng thanh toán nhanh	(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	lần	1,19	1,13
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	69,56%	68,88%
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	%	228,54%	221,39%
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
-	Vòng quay hàng tồn kho (*)	(Giá vốn hàng bán – Chi phí khấu hao)/ Hàng tồn kho bình quân	vòng	91,94	142,43
-	Vòng quay hàng tồn kho	Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	vòng	95,56	147,19
-	Vòng quay tổng tài sản	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	vòng	2,78	3,12
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,88%	0,81%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,78%	8,23%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	2,45%	2,53%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	0,90%	0,73%

Ghi chú: (*) Vòng quay Hàng tồn kho được tính theo công thức chung của BC GSTC





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU KHẢ NĂNG THANH TOÁN

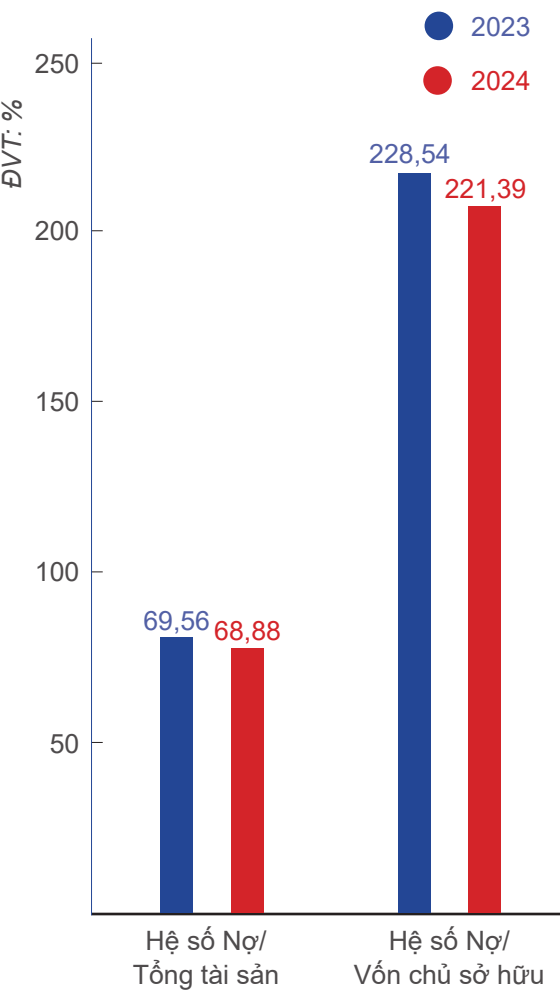
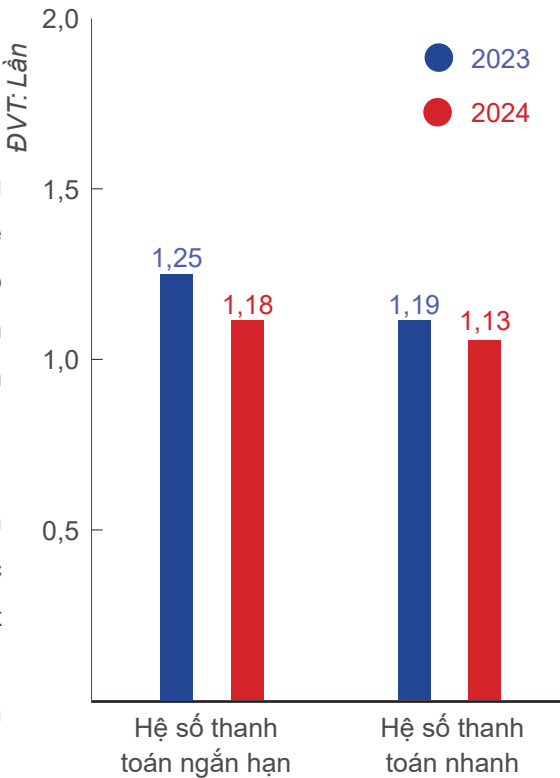
Nhìn chung, các chỉ tiêu thanh toán ngắn hạn đều cho thấy KHPC có đủ khả năng chi trả cho các khoản nợ ngắn hạn, thể hiện qua việc các hệ số đều lớn hơn 1. Tuy nhiên, trong năm 2024, cả hai hệ số này đều có xu hướng giảm nhẹ. Cụ thể, hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn giảm từ 1,25 lần xuống 1,18 lần, và hệ số khả năng thanh toán nhanh giảm từ 1,19 lần xuống 1,13 lần.

Nguyên nhân chủ yếu của xu hướng này là sự gia tăng nợ ngắn hạn, bắt nguồn từ hai yếu tố chính. Thứ nhất, khoản phải trả người bán ngắn hạn tăng 31,8% so với năm 2023, đạt 465.155 triệu đồng, bao gồm các khoản thanh toán mua điện từ EVNCPC và các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ với các đối tác liên quan. Thứ hai, khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 49,54% nhằm phục vụ kế hoạch mở rộng đầu tư và phát triển kinh doanh của KHPC, kéo theo sự gia tăng áp lực nợ ngắn hạn, góp phần làm suy giảm các chỉ tiêu thanh toán.

Để đảm bảo sự ổn định tài chính, KHPC luôn chú trọng quản lý dòng tiền, duy trì khả năng thanh toán và hạn chế rủi ro tài chính trong tương lai.

CHỈ TIÊU CƠ CẤU VỐN

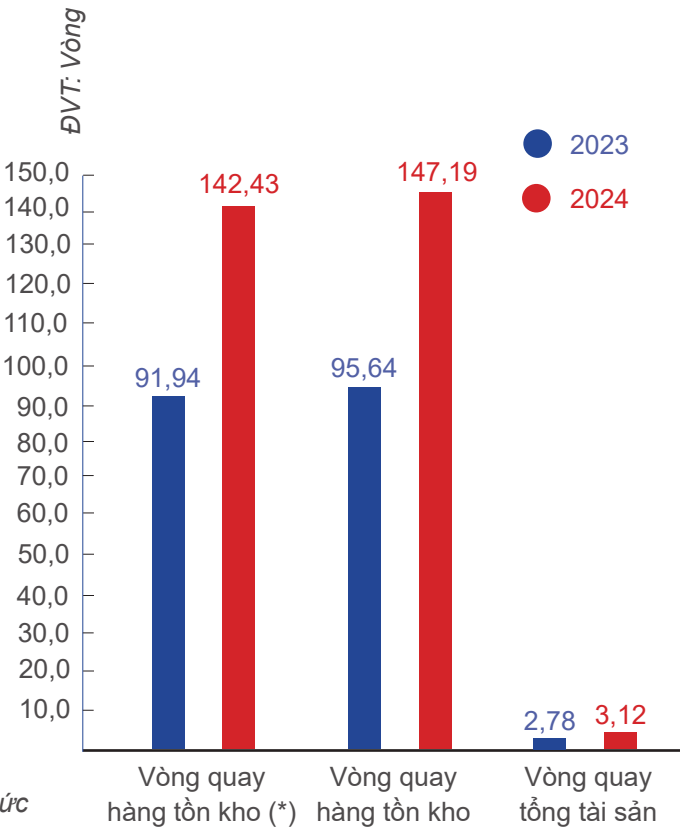
Tại thời điểm kết thúc năm 2024, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của KHPC có xu hướng giảm nhẹ so với năm 2023, cụ thể Hệ số nợ phải trả /Tổng tài sản giảm từ 69,56% xuống 68,88%, hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu giảm từ 228,54% xuống 221,39%. Nguyên nhân chính của xu hướng giảm này là do KHPC đã chủ động thanh toán các khoản nợ đến hạn trả trong năm, cụ thể khoản Nợ phải trả ghi nhận gần 1.557.082 triệu đồng, giảm gần 42.450 triệu đồng, tương đương giảm 2,65% so với thời điểm đầu năm. Trong đó, khoản nợ ngắn hạn tăng nhẹ, cụ thể vào thời điểm cuối năm ghi nhận 873.345 triệu đồng, tăng gần 108.374 triệu đồng, tương đương tăng 14,17% so với thời điểm đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc khoản mục Phải trả người bán ngắn hạn và Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng. Ngược lại, khoản mục Nợ dài hạn giảm, ghi nhận 683.736 triệu đồng, giảm nhanh hơn mức tăng của Nợ ngắn hạn, cụ thể giảm 150.823 triệu đồng, tương ứng giảm 18,07% so với đầu năm. Chủ yếu do các khoản vay dài hạn đến hạn phải thanh toán.



CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG

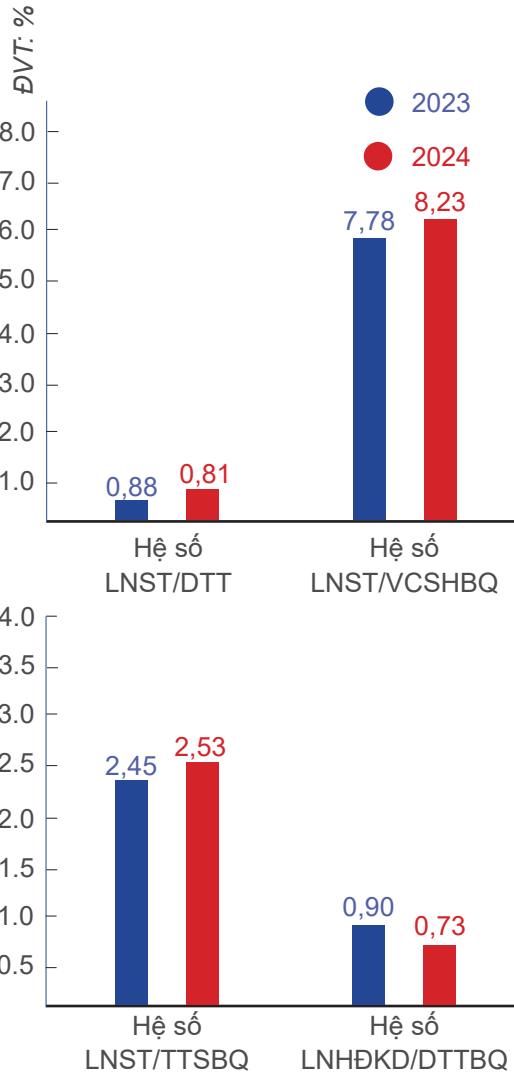
Về năng lực hoạt động của KHPC năm 2024 tốt hơn đáng kể so với năm 2023, cụ thể vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản đều tăng. Hệ số vòng quay hàng tồn kho là tăng từ 91,94 vòng (năm 2023) lên 142,43 vòng (năm 2024). Hệ số vòng quay tổng tài sản tăng từ 2,78 vòng lên tới 3,12 vòng.

Ghi chú: (*) Vòng quay Hàng tồn kho được tính theo công thức chung của BC GSTC



CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI

Mặc dù ghi nhận chỉ tiêu về năng lực hoạt động tốt hơn đáng kể so với năm 2023, tuy nhiên, mức tăng của giá vốn hàng bán tăng nhanh hơn so với mức tăng của doanh thu thuần trong năm, qua đó tác động trực tiếp tới kết quả trong năm, cụ thể lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm 6,59% so với năm 2023. Chỉ tiêu Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm đưa Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần giảm từ 0,9% xuống mức 0,73%, bên cạnh đó, ROS cũng ghi nhận giảm do biên lợi nhuận sau thuế trong năm giảm, cụ thể ROS giảm từ 0,88% xuống 0,81%. Điểm tích cực là KHPC vẫn giữ được mức tăng trưởng trước bối cảnh này, kết quả cuối, lợi nhuận sau thuế ghi nhận tăng 5,37% so với năm 2023, đưa ROE và ROA tăng lần lượt từ 7,78% và 2,45% lên 8,23% và 2,53%.





CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU CỔ PHẦN

Tổng số cổ phiếu đã phát hành	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa
60.405.967 cổ phiếu	0 %
Mệnh giá	Cổ phiếu chuyển nhượng tự do
10.000 đồng/cổ phiếu	60.376.746 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng
60.376.746 cổ phiếu	8.324.280 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	Loại cổ phiếu
29.221 cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông

TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

Ngày 20/4/2023, KHPC đã thực hiện việc công bố thông tin tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại KHPC là **0%** theo văn bản số 1781/UBCK-PTTT ngày 14/4/2023 của UBCKNN về việc thông qua hồ sơ thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại KHPC.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Ngày chốt danh sách: 21/3/2025

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập (*)	32.281.872	53,44	3	1	2
	- Trong nước	32.281.872	53,44	3	1	2
	- Nước ngoài			-	-	-
3	Cổ đông lớn	32.280.868	53,44	1	1	-
	- Trong nước	32.280.868	53,44	1	1	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
4	Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	29.221	0,05	1	1	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	28.094.874	46,51	5.633	32	5.601
	- Trong nước:	27.337.204	45,26	5.517	20	5.497
	- Nước ngoài	757.670	1,25	116	12	104
TỔNG CỘNG:		60.405.967	100	5.637	34	5.603
Trong đó:	- Trong nước:	59.619.076	98,70	5.521	22	5.499
	- Nước ngoài:	757.670	1,25	116	12	104

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU Không đổi

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Ngày 09/12/2024, KHPC đã hoàn thành việc phân phối cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu theo đúng Phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua. Theo đó, số lượng cổ phiếu quỹ thay đổi như sau:

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	604.059.670.000	0	604.059.670.000	
2	Tổng số cổ phiếu	60.405.967	0	60.405.967	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	1.500.000	-1.470.779	29.221	Đã chia 1.470.779 cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu.
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết	58.905.967	+1.470.779	60.376.746	



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

- 80. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 82. Tình hình tài chính
- 86. Những cải tiến, tiến bộ đạt được trong năm 2024
- 90. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội
- 92. Kế hoạch tương lai năm 2024





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

CHỈ TIÊU ĐIỆN THƯƠNG PHẨM

Năm 2024, điện thương phẩm của KHPC tăng trưởng mạnh do các hoạt động SXKD trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa dần hồi phục. Sản lượng điện thương phẩm năm 2024 đạt 3.010,62 triệu kWh, tăng +6,99% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 105,05% so với kế hoạch EVNCPD giao năm 2024.



GIÁ BÁN ĐIỆN

Giá bán điện bình quân toàn KHPC thực hiện năm 2024 đạt 2.309,56 đ/kWh, tăng 164,03 đ/kWh so với cùng kỳ năm 2023.



TỶ LỆ TỔN THẤT ĐIỆN NĂNG (TTĐN)

Công tác giảm tổn thất điện năng luôn được KHPC hết sức quan tâm và thực hiện xuyên suốt trong năm. Trong năm 2024, KHPC đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm tổn thất điện năng, tập trung vào các công tác trọng tâm như: công tác tổ chức thực hiện, công tác quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện, tăng cường công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn, đẩy mạnh công tác kinh doanh, kiểm tra giám sát mua bán điện và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm soát tổn thất điện năng.

Tỷ lệ TTĐN của KHPC năm 2024 thực hiện đạt 3,55%, thấp hơn 0,17% so với kế hoạch.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CƠ CẤU TÀI SẢN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2023	2024	TH 2024/ TH 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Tài sản ngắn hạn	958.971	1.031.122	107,52%	41,71%	45,62%
Tài sản dài hạn	1.340.437	1.229.290	91,71%	58,29%	54,38%
Tổng tài sản	2.299.409	2.260.412	98,30%	100%	100%

NHẬN XÉT

Tính đến thời điểm 31/12/2024, giá trị tổng tài sản của KHPC ghi nhận hơn 2.260.412 triệu đồng, giảm 1,70% so với đầu năm. Tỷ trọng đóng góp các loại tài sản trong năm có sự thay đổi nhưng không đáng kể, về cơ cấu thì tài sản dài hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao hơn với 54,38% trong cơ cấu tổng tài sản; còn lại là tài sản ngắn hạn, chiếm tỷ trọng 45,62% cơ cấu tổng tài sản của KHPC.

Giá trị tài sản ngắn hạn cuối năm là 1.031.122 triệu đồng, tăng hơn 7,52% so với thời điểm đầu năm;

- Tiền và các khoản tương đương tiền ghi nhận 112.526 triệu đồng (chiếm 10,91% cơ cấu tài sản ngắn hạn), tăng mạnh 282,62% so với đầu năm. Các khoản tương đương tiền là 100 tỷ đồng (kỳ hạn gửi dưới 3 tháng), tăng 94,4 tỷ đồng do trong năm KHPC ưu tiên đảm bảo thực hiện thanh toán các khoản công nợ (tiền điện, ĐMTMN, VTTB...).

Trả trước cho người bán ngắn hạn là 25,57 tỷ đồng tăng 22,20 tỷ đồng so với đầu năm (tương ứng tăng 660%).

Nguyên nhân: KHPC triển khai các kế hoạch đầu năm 2025, thực hiện ứng tiền cho một số nhà cung cấp về mua vật tư và ứng tiền cho các nhà thầu ĐTXD: Công ty cổ phần xây dựng EVN Quốc tế 1, Trung tâm SX thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung, Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam...

Giá trị tài sản dài hạn thời điểm cuối năm ghi nhận 1.229.290 triệu đồng, giảm 111.148 triệu đồng (tương ứng giảm 8,29%) so với đầu năm và phần giảm này chủ yếu đến từ việc trích khấu hao các loại tài sản cố định hữu hình sử dụng trong năm. Hiện tại, khoản mục Tài sản cố định hữu hình vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản dài hạn của KHPC do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực truyền tải và phân phối điện năng, cụ thể chiếm 89,69% cơ cấu tài sản dài hạn.

Trong năm, khoản mục chi phí XDCB dở dang trong năm ghi nhận 25.672 triệu đồng, tăng 54,2% so với năm 2023, do một số công trình đang triển khai thi công như: Xây dựng đường dây trung áp liên lạc dọc tuyến đường D30 KHPC năm 2023, cải tạo đường dây 110kV Nha Trang – Diên Khánh – Suối Dầu,... Ngoài ra, các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các Công ty liên doanh, liên kết, đơn vị khác vẫn giữ nguyên tỷ lệ góp vốn.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CƠ CẤU NGUỒN VỐN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2023	2024	TH 2024/ TH 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Nợ ngắn hạn	764.971	873.345	114,17%	47,82%	56,09%
Nợ dài hạn	834.560	683.737	81,93%	52,18%	43,91%
Tổng Nợ phải trả	1.599.531	1.557.082	97,35%	100%	100%

NHẬN XÉT

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng nợ phải trả của KHPC ghi nhận là 1.557.082 triệu đồng, chiếm 68,88% tổng nguồn vốn, giảm 2,65% so với đầu năm.

Nợ ngắn hạn là 873.345 triệu đồng, tăng 108.374 triệu đồng (tương ứng tăng 14,17%) so với đầu năm. Trong đó, khoản phải trả người bán ngắn hạn là 465.155 triệu đồng, tăng 112.229 triệu đồng (tương ứng tăng 31,80%) chủ yếu là khoản tiền mua điện từ EVNCPC. Ngoài ra, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là 234.345 triệu đồng, tăng 77.639 triệu đồng so với đầu năm (tương ứng tăng 49,54%).

Nợ dài hạn là 683.737 triệu đồng, giảm 150.823 triệu đồng (tương ứng giảm 18,07%) so với đầu năm. Theo đó, khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn ghi nhận là 633.323 triệu đồng, giảm 158.980 triệu đồng (tương ứng giảm 20,07%) so với đầu năm do KHPC thực hiện thanh toán công nợ với Sở Tài chính Khánh Hòa với số tiền 65.760 triệu đồng và thanh toán các khoản vay dài hạn đến hạn trả.





NHỮNG CẢI TIẾN, TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2024

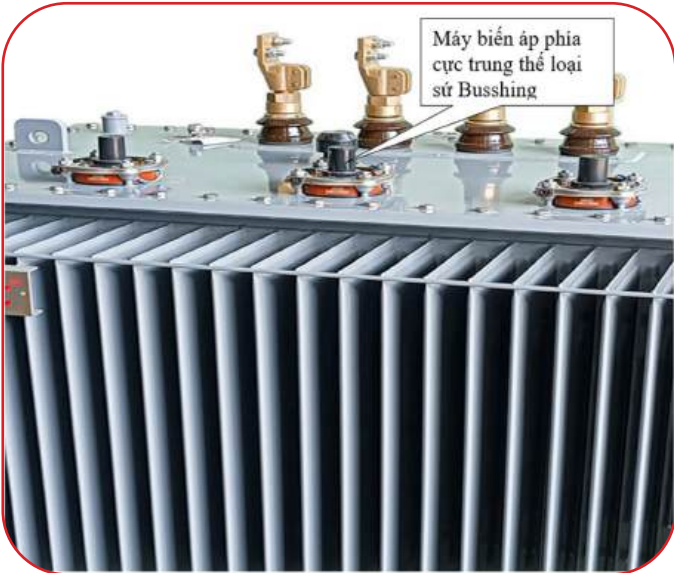
CÔNG TÁC SÁNG KIẾN



Trong những năm qua, công tác sáng kiến luôn được KHPC quan tâm, đẩy mạnh lan tỏa sâu rộng trong đội ngũ CBCNV, nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng vào thực tế sản xuất mang lại hiệu quả thiết thực trong SXKD, quản lý vận hành.

Năm 2024, KHPC đã triển khai hoàn thành tốt kế hoạch hoạt động KHCN năm 2024 đã được HĐQT KHPC phê duyệt tại Nghị quyết số 228/NQ-KHPC ngày 29/9/2023 và Quy chế Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam được ban hành tại quyết định số 70/QĐ-HĐTV ngày 23/4/2024.

KHPC đã tổ chức xét duyệt và công nhận 52 giải pháp sáng kiến cấp cơ sở, trên nhiều lĩnh vực, trong đó: có 04 giải pháp sáng kiến được công nhận cấp EVNCPC. Ngoài ra định kỳ hàng năm KHPC phổ biến đến các CBCNV trong đơn vị trực thuộc một số nhiệm vụ/đề tài, các giải pháp sáng kiến đã được EVN/EVNCPC tổ chức xét duyệt, công nhận để các đơn vị học hỏi, áp dụng các ứng dụng vào hoạt động SXKD, quản lý vận hành lưới điện của KHPC.



CÔNG TÁC ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ (KHCN)



Trong các năm qua, KHPC không ngừng đẩy mạnh triển khai kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, nghiên cứu và ứng dụng KHCN của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào hoạt động SXKD của KHPC trong hầu hết các lĩnh vực như quản trị doanh nghiệp, sản xuất, QLKT, KD&DVKH, VT&CNTT,... nhằm số hóa các nghiệp vụ, nâng cao năng suất lao động, góp phần hoàn thành các kế hoạch do ĐHCĐ giao.

Bên cạnh đó, KHPC đã cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về quản lý phần hành hệ thống rơ le bảo vệ, hệ thống SCADA TBA 110kV không người trực do EVNCPC tổ chức. Triển khai xây dựng lưới điện thông minh của Công ty, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác nghiên cứu KHCN, hướng đến nâng cao công tác QLKT, QLVH lưới điện.



CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ



Trong giai đoạn 2023-2024, KHPC đã thực hiện 40 nhiệm vụ CDS, cụ thể: Đã hoàn thành 26/27 nhiệm vụ EVNCPC giao, 01 nhiệm vụ EVNCPC chưa triển khai (nhiệm vụ Khảo sát thiết kế thuộc lĩnh vực ĐTXD). Đã hoàn thành 13/13 nhiệm vụ KHPC tự xây dựng.

Trong giai đoạn 2023 – 2024, KHPC có 39 sáng kiến chuyển đổi số được ứng dụng trong các lĩnh vực chiếm 35,14% tổng số sáng kiến của KHPC (111 sáng kiến). Trong đó, Lĩnh vực quản trị nội bộ (19 sáng kiến) và lĩnh vực kinh doanh khách hàng (10 sáng kiến) là 2 lĩnh vực ứng dụng CNTT trong hoạt động QLĐH & SXKD nhiều nhất. Một số sản phẩm chuyển đổi số được ứng dụng mang lại hiệu quả tốt như: (i) Hệ thống báo cáo BI; (ii) Quản lý dòng tiền; (iii) Kết nối dữ liệu, gửi nhận văn bản thông qua trực liên thông Quốc gia đến 60 đơn vị sở, ban, ngành trong Tỉnh, ...

ĐẨY MẠNH DỊCH VỤ CÔNG, CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ QUỐC GIA

Trong năm 2024, KHPC đã tiếp nhận 27.552 yêu cầu về dịch vụ điện qua các hình thức trực tuyến, đạt tỷ lệ 100% . Bên cạnh đó, các yêu cầu về dịch vụ điện đều đáp ứng 3 tiêu chí sau:

Tiêu chí tiếp nhận qua các kênh mạng như website chăm sóc khách hàng của ngành điện, cổng dịch công Quốc gia, cổng hành chính công tỉnh Khánh Hòa, Zalo, email.

Tiêu chí dịch vụ điện cấp độ 4.

Tiêu chí thực hiện theo phương thức điện tử.



NHỮNG CẢI TIẾN, TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2024

CÔNG TÁC CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Nhằm nâng cao công tác kinh doanh dịch vụ khách hàng, KHPC tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc khách hàng qua email và ứng dụng chăm sóc khách hàng EVNCPC CSKH với mục tiêu hỗ trợ khách hàng tốt nhất trong việc nhận tin tức, thông báo từ các Điện lực. Trong đó:

- Chăm sóc khách hàng qua hình thức gửi email: trong năm 2024 có 135.193 lượt khách hàng được cung cấp các thông tin qua email; tỷ lệ khách hàng nhận email là 25,55% trên tổng số khách hàng sử dụng điện.
- Phát triển khách hàng cài đặt, sử dụng ứng dụng app EVNCPC CSKH: có 276.907 khách hàng đăng ký nhận thông báo qua App EVNCPC CSKH, tỷ lệ 75%. Trong năm 2024, có 38.587 khách hàng đáp ứng tiêu chí sử dụng ứng dụng app EVNCPC CSKH trên 40 ngày.



VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Trong những năm qua, KHPC đã ĐTXD, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác kinh doanh và dịch vụ khách hàng; kiện toàn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác dịch vụ khách hàng; định kỳ hàng năm đều đào tạo và nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm với công việc. Vì vậy, công tác dịch vụ khách hàng đã được cải thiện và thay đổi đáng kể trong thời gian qua.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu dịch vụ khách hàng đạt được như sau:

Chỉ tiêu	EVN quy định	Tỉ lệ % thực hiện đạt yêu cầu	
		Năm 2023	Năm 2024
- Cấp điện mới:			
+ KH Sinh hoạt KV thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ	≤ 3 ngày làm việc	100%	100%
+ KH sinh hoạt nông thôn	≤ 5 ngày làm việc	100%	100%
+ KH ngoài mục đích sinh hoạt	≤ 7 ngày làm việc	100%	100%
- Giải quyết yêu cầu KH về công tơ đo đếm	≤ 3 ngày làm việc	100%	100%
- Cấp điện trở lại	≤ 8 giờ	100%	100%

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2024, thực hiện mô hình quản trị tập trung của EVN và EVNCPC, KHPC đã triển khai thực hiện: thành lập Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa (trên cơ sở tiếp nhận Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa thuộc Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung), thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa (trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp Cơ điện – Thí nghiệm và Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp); xây dựng Phương án triển khai mô hình theo hướng quản trị tập trung tại KHPC; chấm dứt hoạt động của Tổ sản xuất các sản phẩm composite tại Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa.

Tổ chức thi tuyển CBQL để dự nguồn cho các vị trí cán bộ, lãnh đạo KHPC trong năm 2025, 2026, tuyển được 06 chỉ tiêu cán bộ cấp Phó Trưởng phòng, Phó Giám đốc và Quyết định bổ nhiệm 02/06 người.

Chủ động rà soát định mức lao động, sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý tại các đơn vị trực thuộc KHPC nhằm từng bước đáp ứng định biên lao động theo quy định của EVNCPC, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành hoạt động SXKD, quản lý vận hành lưới điện.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ



Công tác tuyển dụng lao động được KHPC tổ chức đảm bảo công khai – công bằng – bình đẳng cho mọi đối tượng phù hợp; HĐQT tham gia phỏng vấn tuyển dụng đối với tuyển dụng lao động có trình độ chuyên viên/kỹ sư trở lên, đảm bảo tính nghiêm túc, minh bạch trong thi tuyển; đối với lực lượng lao động trẻ thay thế CBCNV nghỉ trước tuổi, KHPC tổ chức tổ chức kiểm tra kiến thức, kiểm tra kỹ năng, kiểm tra sức khỏe nhằm đảm bảo lực lượng công nhân kỹ thuật trẻ, khỏe, có khả năng làm việc tốt trên lưới, đảm bảo nguồn lao động có chất lượng.



CHÍNH SÁCH KHÁC



KHPC luôn chú trọng chăm lo sức khỏe của người lao động thông qua các chính sách như:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong KHPC tại đơn vị có uy tín, chất lượng;
- Tổ chức thăm hỏi các CBCNV hưu trí lớn tuổi nhân dịp sinh nhật (75 tuổi trở lên đối với nam và 70 tuổi trở lên đối với nữ).
- Thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại, ca 3 đều được cấp phát bằng hiện vật đúng theo quy định. Việc giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật được KHPC thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong KHPC.



CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI



- KHPC tiếp tục thực hiện chính sách lương thưởng cho người lao động theo QĐ04 - Quy định quản lý và phân phối tiền lương SXKD điện trong KHPC. Việc thanh toán lương, thưởng và các thu nhập khác cho CBCNV cũng như việc thực hiện các chính sách, chế độ cho người lao động được KHPC thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định.

- Hàng năm, KHPC tổ chức xét nâng lương, thi nâng bậc, chuyển xếp lương theo định kỳ, đảm bảo thời gian quyền lợi của người lao động kịp thời, chính xác, đúng quy định.

- Bên cạnh chính sách lương, chính sách chế độ khác như lương thêm giờ phục vụ SXKD, hỗ trợ đơn vị bạn khắc phục thiên tai, chế độ nghỉ hưởng đãi ngộ, chế độ hỗ trợ khi điều động công tác xa nhà... với người lao động luôn được KHPC quan tâm, giải quyết kịp thời, thỏa đáng.

- Ngoài ra, người lao động KHPC còn được hưởng các chính sách phúc lợi khác như: hỗ trợ chi phí có tính chất phúc lợi để tổ chức tham quan du lịch, hỗ trợ chăm sóc, khen thưởng con, người thân CBCNV, hỗ trợ nhân dịp những ngày Lễ, Tết...





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



DỰ BÁO TƯƠNG LAI NGÀNH



Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng, 80 năm thành lập Nước, 50 năm thành lập EVNCPC và 20 năm thành lập KHPC; là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tuy nhiên, bối cảnh kinh tế thế vẫn còn nhiều bất ổn, đặc biệt là những hệ lụy từ xung đột Nga - Ukraine, Trung Đông đã tác động tiêu cực đến tình hình tài chính và làm gia tăng chi phí hoạt động. Công tác đầu tư xây dựng các dự án điện tiếp tục gặp nhiều khó khăn thách thức trong việc huy động vốn đầu tư, công tác chuẩn bị dự án, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án. Đây là những thách thức không nhỏ đặt ra cho KHPC.

KẾ HOẠCH TƯƠNG LAI



Năm 2025, KHPC tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính là:

- ⊕ Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- ⊕ Thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2025 và giai đoạn 2021 – 2025 của KHPC. Nâng cao hiệu quả SXKD, tăng năng suất lao động; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD 2025 do HĐQT và ĐHĐCĐ giao.
- ⊕ Xây dựng kế hoạch cho giai đoạn 2026 – 2030 một cách phù hợp, cân đối được nguồn lực, nhằm đảm bảo mục tiêu cung ứng điện ổn định, lâu dài trên địa bàn và đạt được hiệu quả tài chính của doanh nghiệp.
- ⊕ Triển khai thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm khác mà HĐQT đã giao.

4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 96. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 102. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- 106. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ, NGÀNH

Năm 2024, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành chủ động, linh hoạt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời xử lý, ứng phó với các diễn biến phát sinh trên thế giới và trong nước, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy các động lực tăng trưởng. Vì vậy, Kinh tế Việt Nam duy trì đà phục hồi mạnh mẽ với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng 7,09% so với năm trước, vượt mục tiêu đề ra.

Tại tỉnh Khánh Hòa, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2024 tăng 10,16% so với năm 2023, đứng thứ 7 cả nước, là năm thứ ba liên tiếp tỉnh Khánh Hòa nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế “hai con số”. Các lĩnh vực trọng điểm của Tỉnh đều đạt mức tăng trưởng ấn tượng, như: Sản xuất công nghiệp tăng 27,15%; dịch vụ tiêu dùng tăng 13,3%; xuất khẩu đạt 2,04 tỷ USD, tăng 16,5%. Đặc biệt, ngành du lịch tăng trưởng rất mạnh, với 10,8 triệu lượt khách trong năm, trong đó có 4,7 triệu lượt khách nước ngoài, tổng doanh thu từ du lịch đạt 53.151 tỷ đồng, tăng 56,4%. Sự hồi phục của kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD của KHPC.



ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



Trong năm 2024, HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Lãnh đạo và toàn thể CBCNV KHPC đã đồng lòng vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHCĐ giao.

NHỮNG VIỆC ĐÃ LÀM ĐƯỢC



- Đảm bảo cung ứng điện an toàn, liên tục phục vụ cho đời sống nhân dân và cho phát triển kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, triển khai các Nghị quyết của Trung ương, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong doanh nghiệp; Xây dựng quy chế phối hợp giữa Đảng ủy KHPC với HĐQT, TGD KHPC.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động của HĐQT, BKS Nhiệm kỳ 2024-2029. HĐQT tăng cường việc phân cấp, phân quyền cho Ban TGD, tạo cơ chế thuận lợi cho việc điều hành hoạt động SXKD của KHPC trong tình hình mới.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024.
- Tham gia hỗ trợ dự án trọng điểm Quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, góp phần vào “kỳ tích” của Ngành Điện Việt Nam trong việc hoàn thành xây dựng đường dây 500 kV mạch 3 Quảng Trạch (Quảng Bình)-Phổ Nối (Hưng Yên).
- Hoàn thành đúng tiến độ các công trình ĐTXD và SCL, đáp ứng cho việc cung ứng điện liên tục và an toàn của KHPC.
- Ứng dụng các giải pháp về chuyển đổi số trong kinh doanh dịch vụ và cung ứng điện, phục vụ tốt nhất cho khách hàng.
- Đạt giải thưởng tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2024.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn Nhà nước tại KHPC; bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; thể hiện trách nhiệm của KHPC đối với cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội-từ thiện...

NHỮNG VIỆC CHƯA LÀM ĐƯỢC



- Các kết quả đạt được chưa được bền vững, còn phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khách quan bên ngoài.
- Vẫn còn sự cố lưới điện 110kV.
- Còn có nhiều vướng mắc trong cơ chế hoạt động của công ty cổ phần như việc tiếp nhận tài sản lưới điện từ ngân sách nhà nước.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



Năm 2024, mặc dù phải đối diện với rất nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với sự đồng lòng, nỗ lực của tập thể CBCNV; cùng với sự đoàn kết, chủ động và linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể ban lãnh đạo KHPC; đã thực hiện hàng loạt các giải pháp trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. KHPC đã hoàn thành nhiệm vụ: Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế-xã hội của địa phương;

Hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao, đặc biệt lợi nhuận trước thuế đạt 71,32 tỷ đồng, vượt trên 42,36% kế hoạch do ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 giao.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ



HDQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành và CBCNV KHPC trong hoạt động ĐTXD. Đã góp phần quan trọng vào việc đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, góp phần tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Kết quả đã thực hiện đầu tư, nghiệm thu đóng điện 25/25 công trình, đạt 100% so với kế hoạch HDQT giao với giá trị thực hiện đầu tư thuần là 137,785 tỷ đồng.



CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG, CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

Xác định việc các doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm môi trường và xã hội không chỉ giúp bản thân doanh nghiệp phát triển bền vững, mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội. Trong các năm qua, KHPC luôn thể hiện trách nhiệm đối với môi trường và xã hội thông qua các hoạt động cụ thể:

VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Là đơn vị chủ một số nguồn thải chất thải nguy hại (như máy biến áp, dầu truyền nhiệt và cách điện tổng hợp thải; giẻ lau, giấy thấm dầu cách điện thải; roang cao su, gỗ thấm dầu cách điện thải; bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải;...) nên KHPC luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong các hoạt động SXKD.

Công tác quản lý chất thải nguy hại luôn được KHPC thực hiện theo đúng theo quy định tại:

- Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17/11/2020.
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường.
- Nghị định số 05/20225/NĐ-CP ngày 06/01/2025 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Các quy chế, quy định của EVN và EVNCPC.



VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, TỪ THIỆN



Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, năm 2024, KHPC đã duy trì tổ chức nhiều hoạt động thiện nguyện ý nghĩa, thăm hỏi tặng quà cho đồng bào nghèo ở vùng sâu, vùng xa, tham gia ủng hộ các tổ chức từ thiện, đồng hành cùng chương trình “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”; hỗ trợ các trường hợp khó khăn trên địa bàn... Ngoài ra, đơn vị còn tổ chức thăm Mẹ Việt Nam anh hùng, hỗ trợ các gia đình chính sách, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi bão số 3 (Yagi), hiến máu tình nguyện...



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG, CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

CÔNG TÁC CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG



KHPC đã triển khai nhiều chương trình chăm sóc khách hàng, tri ân khách hàng, kết nối dịch vụ điện trực tuyến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa, website cskh.cpc.vn và ứng dụng EVNCPC CSKH không ngừng được nâng cấp, bổ sung thêm tính năng, cải tiến giao diện theo hướng thân thiện với người dùng ... đã góp phần vào việc nâng cao sự hài lòng của khách hàng sử dụng điện đối với KHPC và ngành Điện. Thực hiện triển khai nhiều chương trình chăm sóc khách hàng trong tháng “Tri ân khách hàng” như: hỗ trợ kiểm tra, thay thế thiết bị điện chiếu sáng gia đình cho khách hàng thuộc đối tượng chính sách; hỗ trợ công tác thí nghiệm định kỳ các trạm biến áp của khách hàng; tổ chức tri ân, tặng quà, cảm ơn khách hàng; thăm hỏi, hỗ trợ gia đình có công với cách mạng; tổ chức hội nghị khách hàng sử dụng điện. Tổng kinh phí cho các hoạt động triển khai tháng “Tri ân khách hàng năm 2024” hơn 1,75 tỷ đồng.

CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



KHPC tiếp tục thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách liên quan đến người lao động như: xây dựng quy chế trả lương hợp lý; đảm bảo điều kiện làm việc và tiền lương ổn định cho người lao động; kiểm tra sức khỏe định kỳ, tuyên truyền cho CBCNV thực hiện các biện pháp nâng cao sức khỏe; quan tâm hỗ trợ những gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, vận động hỗ trợ các gia đình người lao động bị tai nạn lao động của KHPC cũng như trong toàn EVNCPC, triển khai thực hiện tháng công nhân.

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG

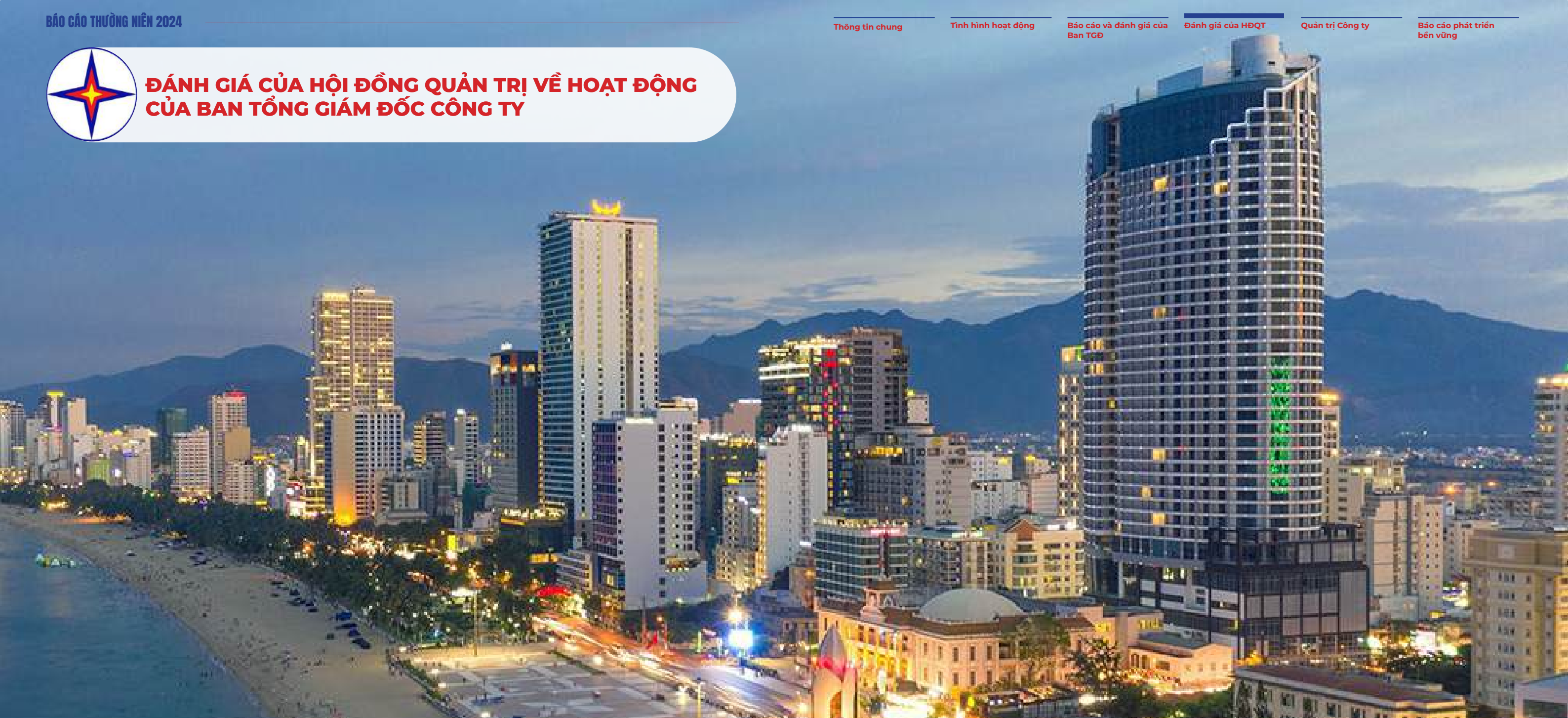


- Đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông của KHPC trong năm 2024 với tỷ lệ 6% bằng tiền mặt.
- Ngày 09/12/2024, KHPC đã thực hiện xong Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 40:1 (cổ đông sở hữu 40 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu) theo đúng NQ ĐHCĐ thường niên 2024.





**ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Năm 2024, Khánh Hòa là Tỉnh có tốc độ tăng GRDP xếp vị thứ 7/63 của cả nước và thứ 02 của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung với tổng sản phẩm trên địa bàn Tỉnh (GRDP) tăng 10,16% so năm 2023, vượt kế hoạch năm 2024 đã đề ra (kế hoạch 8,1%). Sự hồi phục của kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD của KHPC. Dưới sự chỉ đạo điều hành linh hoạt và hiệu quả của Ban TGD, KHPC đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD do ĐHĐCĐ giao.

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động SXKD của KHPC trên cơ sở tuân thủ Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế phân cấp giữa HĐQT và Tổng giám đốc KHPC theo đúng Điều lệ Công ty và các Quy chế, quy định của KHPC đã được ban hành.

Trong lĩnh vực SXKD phân phối điện, Ban Tổng Giám đốc đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, tăng cường công tác quản lý vận hành lưới điện, nâng cao tinh thần và trách nhiệm của người lao động, thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn cho người lao động trong sản xuất; đã có nhiều nỗ lực trong việc đảm bảo cấp điện an toàn, liên tục và đáp ứng kịp thời nhu cầu về điện cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong hoạt động ĐTXD/sửa chữa lớn tài sản cố định, Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo quyết liệt trong việc: rà soát, kiểm tra và điều chỉnh phương án đầu tư phù hợp với quy hoạch tổng thể, quy hoạch phân khu

trên địa bàn Tỉnh. Đồng thời, thường xuyên bám sát các cơ quan quản lý nhà nước để theo dõi, phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan trong công tác thỏa thuận tuyến, chấp thuận xây dựng, điều chỉnh quy hoạch (quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch đất rừng, đất lúa; đền bù GPMB...)... kết quả đã thi công hoàn thành các công trình theo kế hoạch đề ra.

Trong công tác kinh doanh điện năng, Ban Tổng Giám đốc đã tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Triển khai nhiều hoạt động thiết thực trong công tác chăm sóc khách hàng, tri ân khách hàng, kết nối dịch vụ điện trực tuyến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa... đã góp phần vào việc nâng cao sự hài lòng của khách hàng sử dụng điện đối với KHPC và ngành Điện.

Tuy nhiên, hoạt động SXKD trong năm 2024 vẫn còn một số tồn tại cần nghiêm chỉnh theo dõi và khắc phục như: chưa hoàn thành việc xây dựng văn hóa an toàn trong KHPC; vẫn đề xảy ra sự cố lưới điện 110kV. Trong thời gian đến, Ban Tổng Giám đốc KHPC phải tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo, điều hành để phấn đấu, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 theo Nghị quyết của HĐQT KHPC.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TRIỂN VỌNG MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2025

ĐỐI VỚI NGÀNH ĐIỆN



Dự báo trong năm 2025, EVN sẽ tiếp tục phải vượt qua hàng loạt các khó khăn, thách thức, đó là: Nhu cầu điện dự kiến tăng trưởng cao; Việc đảm bảo cân đối tài chính của EVN chịu nhiều ảnh hưởng của các yếu tố đầu vào biến động khó dự báo trước như giá nhiên liệu, tỷ giá ngoại tệ, chính sách tín dụng, tiền tệ; Công tác ĐTXD các dự án điện tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc huy động vốn đầu tư, công tác chuẩn bị dự án, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án.

EVN đặt mục tiêu chính:

- (i) Tập trung thực hiện nhiệm vụ cung ứng đủ điện phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân, đặc biệt đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và các sự kiện chính trị, xã hội lớn trong năm 2025.
 - (ii) Nỗ lực, tập trung cao độ trong công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình nguồn và lưới điện, trong đó đảm bảo hoàn thành trong năm 2025 các công trình trọng điểm.
 - (iii) Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực, đảm bảo kết quả SXKD năm 2025 có lợi nhuận, từng bước lành mạnh tình hình tài chính của Tập đoàn đảm bảo phát triển bền vững.
 - (iv) Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với hoàn thiện thể chế, tăng cường phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả quản trị, nâng cao năng suất lao động; Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
 - (v) Phần đầu đạt kết quả cao nhất các nhiệm vụ, các chỉ tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao và các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2020-2025.
- (Nguồn: Chỉ thị triển khai thực hiện kế hoạch năm 2025 của EVN ngày 18/01/2025).





CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐỐI VỚI KHPC

CÁC MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT



MỤC TIÊU



1. Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.



2. Thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2025 và giai đoạn 2021 – 2025 của KHPC. Nâng cao hiệu quả SXKD, tăng năng suất lao động; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD 2025 do HĐQT và ĐHĐCĐ giao.



3. Xây dựng kế hoạch cho giai đoạn 2026 – 2030 một cách phù hợp, cân đối được nguồn lực, nhằm đảm bảo mục tiêu cung ứng điện ổn định, lâu dài trên địa bàn và đạt được hiệu quả tài chính của doanh nghiệp.



4. Không để xảy ra tai nạn lao động và tai nạn giao thông trong khi làm nhiệm vụ.



5. Cải thiện thứ hạng thi đua của KHPC;



6. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn Nhà nước tại KHPC;



7. Đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động;



8. Đảm bảo thu nhập, việc làm và đời sống tinh thần cho người lao động.



NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai toàn diện các giải pháp trong công tác ĐTXD, SCL, kinh doanh dịch vụ khách hàng, quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành, nhằm đảm bảo cung ứng điện an toàn, liên tục với chất lượng dịch vụ ngày càng nâng cao, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của nhân dân, góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phục vụ tốt các sự kiện, các ngày lễ kỷ niệm quan trọng trong năm 2025.
2. Tiếp tục phối hợp với địa phương các cấp, các sở/ban/ngành thực hiện tốt các công trình trọng điểm trên địa bàn Tỉnh góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Khánh Hòa...
3. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD: i) điện thương phẩm tăng: $\geq 1\%$ so với kế hoạch EVNCPC giao; ii) tổn thất điện năng giảm: $\geq 0,02\%$ so với kế hoạch EVNCPC giao; không còn TBA công cộng có TTĐN $> 3,7\%$ ở khu vực thành thị và TTĐN $> 4,3\%$ tại các khu vực còn lại; iii) tiết kiệm điện năng: đạt $\geq 2\%$ tổng sản lượng điện năng tiêu thụ; iv) giá bán điện bình quân tăng: $\geq 0,2$ đ/kWh so với kế hoạch EVNCPC giao; v) tỷ lệ thu tiền điện: đạt $> 99,7\%$; vi) độ tin cậy cung cấp điện giảm 10% so với kế hoạch EVNCPC giao; (vii) suất sự cố lưới điện phân phối và lưới điện 110kV: hoàn thành kế hoạch EVNCPC giao, không để xảy ra sự cố TBA 110kV; viii) năng suất lao động theo điện thương phẩm và khách hàng đạt và vượt kế hoạch EVNCPC giao; ix) tiết kiệm các chi phí theo định mức đạt kế hoạch EVNCPC giao; x) tổng lợi nhuận trước thuế của KHPC: đạt > 50 tỷ đồng;
4. Đầu tư phát triển lưới điện phân phối theo quy hoạch đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kiểm soát chặt chẽ các giai đoạn thực hiện đầu tư; quyết liệt làm việc với các cấp chính quyền để đẩy nhanh tiến độ ĐTXD các dự án. Hoàn thành việc đầu tư công trình/dự án 110kV theo đúng tiến độ đề ra.
5. Cải tiến công tác kinh doanh và dịch vụ khách hàng, hướng tới việc cung cấp dịch vụ khách hàng ngày càng hoàn thiện. Tăng cường công tác truyền thông nhằm tạo sự hiểu biết, chia sẻ, thông cảm, tin tưởng của khách hàng, nâng cao uy tín và xây dựng vị thế của KHPC.
6. Đảm bảo hoạt động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước đầu tư tại KHPC; bảo toàn và phát triển nguồn vốn đầu tư của KHPC vào công ty liên kết, công ty có góp vốn.
7. Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong lao động sản xuất; không có trường hợp vi phạm an toàn lao động, thực hiện nghiêm túc chế độ phiếu thao tác, phiếu công tác; cán bộ công nhân viên KHPC chấp hành nghiêm túc luật lệ giao thông; không để xảy ra cháy, nổ tại nơi làm việc. Đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa an toàn tại KHPC.





CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM (TIẾP THEO)

8. Tiếp tục phát huy nghiên cứu sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ. Hoàn thành 100% nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025 EVNCPC giao; Nâng cao năng lực khoa học công nghệ, ứng dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động SXKD trên các lĩnh vực: Quản trị, kỹ thuật-sản xuất, kinh doanh và dịch vụ khách hàng, hạ tầng số. Sử dụng tối ưu Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của KHPC.
9. Triển khai kế hoạch luân chuyển và điều động cán bộ, thực hiện công tác quy hoạch cán bộ các cấp theo quy định. Tiếp tục phân cấp mạnh cho các đơn vị trực thuộc.
10. Xây dựng kế hoạch đào tạo toàn diện và tổ chức thực hiện kế hoạch này một cách hiệu quả để nâng cao kiến thức và kỹ năng của cán bộ quản lý và người lao động.
11. Cải tiến phương pháp phân phối tiền lương và phương pháp đánh giá hiệu quả công việc theo KPI tại KHPC.
12. Phân tích, xây dựng các giải pháp và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể đối với từng chỉ tiêu thi đua hàng quý, năm; phấn đấu xếp hạng thi đua của KHPC tăng 02 bậc so với năm 2024;
13. Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ, công tác quản trị rủi ro, tự kiểm soát tuân thủ tại KHPC theo đúng quy định của EVN/EVNCPC và của pháp luật.
14. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với các đơn vị để khắc phục các hạn chế, yếu kém, ngăn ngừa các rủi ro và phát huy các thế mạnh của từng đơn vị, toàn KHPC.
15. Tiếp tục thực hiện việc áp dụng các quy định, quy chế của EVN/EVNCPC trong KHPC. Tập trung nguồn lực xây dựng, hiệu chỉnh, sửa đổi các quy định, quy chế của KHPC phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của KHPC. Sử dụng hiệu quả phần mềm Pháp điển QCQLNB của KHPC, EVNCPC và EVN.
16. Triển khai thực hiện các Đề án tại KHPC theo định hướng: i) Mô hình tổ chức theo hướng quản trị tập trung tại Công ty mẹ - Tổng công ty theo Lộ trình; ii) Sắp xếp, tái cơ cấu các doanh nghiệp của EVNCPC giai đoạn 2021-2025; iii) Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trong EVN; iv) Xây dựng và ứng dụng hệ thống quản trị rủi ro trong toàn EVNCPC.
17. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tại KHPC; Thực hiện tốt công tác xã hội, từ thiện.
18. Xây dựng kế hoạch SXKD và ĐTPT giai đoạn 2026 – 2030, phân kỳ theo từng năm và trình HĐQT phê duyệt trong quý 2/2025. Tham mưu các giải pháp để triển khai thực hiện cho năm 2026 và các năm tiếp theo.



KẾ HOẠCH NĂM 2025



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	604,06
2	Điện thương phẩm	Tr.KWh	3.329,00
3	Tổng doanh thu (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	8.186,07
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10



15 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 112. Hội đồng quản trị
- 130. Ban Kiểm soát
- 144. Nâng cao hiệu quả quản trị Công ty





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HĐQT

Tính tại ngày 14/02/2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Cao Kỳ	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01/01/2022	
2	Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT kiêm TGD	07/04/2022	
3	Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT độc lập	23/04/2018	26/06/2024
4	Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT độc lập	23/04/2018	26/06/2024
5	Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT không điều hành	23/06/2020	
6	Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	26/06/2024	
7	Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2024	

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngày 18/05/2022, HĐQT KHPC đã có các quyết định thành lập lại các Tiểu ban trực thuộc HĐQT KHPC. Tuy nhiên, ngày 01/8/2024, HĐQT KHPC đã có các quyết định:

- Giải thể các Tiểu ban trực thuộc HĐQT kể từ ngày 01/8/2024 gồm: Tiểu ban Lương thưởng, Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định của KHPC, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Kế hoạch và chiến lược phát triển.
- Thành lập lại Tổ Kiểm toán nội bộ kể từ ngày 01/8/2024.

Do đó, hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT đến thời điểm giải thể trong năm 2024 như sau:



TIỂU BAN LƯƠNG THƯỞNG

- Giám sát việc KHPC xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2024 trình HĐQT phê duyệt.
- Giám sát việc KHPC quyết toán thuế TNCN năm 2023 và phục vụ kiểm tra thuế TNCN năm 2023.



TIỂU BAN HOÀN THIÊN HỆ THỐNG QUY CHẾ, QUY ĐỊNH CỦA CÔNG TY

Thực hiện theo Quy chế hoạt động của Tiểu ban, các thành viên Tiểu ban đã chỉ đạo các đơn vị và trực tiếp xây dựng các quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật, phù hợp với quy định có liên quan của EVN, EVNCPC và thực tiễn hoạt động của KHPC.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu cho HĐQT trong việc soạn thảo, sửa đổi và trình ĐHCĐ thường niên 2024 thông qua việc sửa đổi Điều lệ KHPC, sửa đổi và bổ sung ngành nghề kinh doanh, các văn bản liên quan đến quản trị công ty và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo đúng quy định.
- KHPC đã ban hành mới 02 tài liệu nội bộ (TLNB); áp dụng tại Công ty 01 quy chế quản lý nội bộ (QCQLNB) của EVNCPC.
- Thực hiện rà soát, đánh giá tác động của các văn bản pháp luật mới ban hành từ tháng 12/2023 đến tháng 05/2024 đối với hệ thống TLNB của KHPC; chỉ định 14 TLNB cần hiệu chỉnh/ban hành lại trong năm 2024.
- Giám sát việc KHPC bảo đảm các QCQLNB trước khi trình Lãnh đạo KHPC phê duyệt ban hành phải được thẩm định về mặt pháp lý.



TIỂU BAN NHÂN SỰ

- Giám sát việc KHPC triển khai các thủ tục thành lập Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa và tiếp nhận nhân sự từ Công ty TNHH MTV Thí nghiệm Điện miền Trung về KHPC.
- Giám sát việc Công ty thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Cơ điện - Thí nghiệm và Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp.
- Giám sát việc KHPC thực hiện công tác luân chuyển cán bộ cấp Trưởng đơn vị cho kỳ luân chuyển cán bộ giai đoạn 2024-2029.
- Tham gia rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031 tại đơn vị cấp dưới; triển khai thủ tục bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc KHPC.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TIỂU BAN KẾ HOẠCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành Nghị quyết về định hướng hoạt động của KHPC trong năm 2024.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Theo dõi việc KHPC chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện theo Chỉ thị của EVN, văn bản của EVNCPC về việc đảm bảo cung ứng điện, vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả hệ thống điện mùa khô năm 2024 và thời gian tới.
- Theo dõi việc KHPC chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyển đổi số tại KHPC theo chỉ đạo của EVNCPC, phù hợp với thực tế tại KHPC.

TỔ TỔNG HỢP

- Ngày 12/8/2022, HĐQT KHPC đã có Quyết định số 239/QĐ-KHPC về việc thành lập Tổ Tổng hợp trực thuộc HĐQT KHPC.
- Trong năm 2024, Tổ Tổng hợp đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ sau:
- Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc chỉ đạo, quản lý điều hành các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ KHPC cũng như các quy chế, quy định hiện hành của KHPC.
 - Theo dõi, nhắc nhở các đơn vị thực hiện công tác Kiểm toán nội bộ, công tác quản trị rủi ro, tự kiểm soát tuân thủ tại KHPC theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của EVN, EVNCPC.
 - Hoàn thành Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu trong năm 2024 theo đúng phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
 - Phối hợp với Thư ký KHPC và các phòng ban chức năng trong việc chuẩn bị tài liệu và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2024, các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT trong năm 2024.

TỔ KIỂM TOÁN NỘI BỘ

- Ngày 01/08/2024, HĐQT KHPC đã có Quyết định số 192/QĐ-KHPC về việc thành lập lại Tổ Kiểm toán nội bộ (KTNB) của KHPC với Tổ trưởng là ông Nguyễn Hoài Nam – thành viên độc lập HĐQT cùng các thành viên khác của Tổ Tổng hợp.
- Trong năm 2024, Tổ KTNB đã triển khai thực hiện và hoàn thành kế hoạch KTNB năm 2024 do HĐQT KHPC giao với chuyên đề “Công tác soát xét các quy định, quy chế nội bộ của Công ty”.

SỐ LƯỢNG CUỘC HỌP HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Cao Kỳ	5/5	100%	
2	Ông Nguyễn Hải Đức	5/5	100%	
3	Ông Trần Văn Khoa	2/5	40%	Thôi nhiệm ngày 26/06/2024
4	Ông Nguyễn Hữu Tâm	2/5	40%	Thôi nhiệm ngày 26/06/2024
5	Ông Đào Truyền	4/5	80%	Đi công tác
6	Ông Nguyễn Tấn Lực	3/5	60%	Bổ nhiệm ngày 26/06/2024
7	Ông Nguyễn Hoài Nam	3/5	60%	Bổ nhiệm ngày 26/06/2024

NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP

Trong năm 2024, HĐQT KHPC đã tổ chức họp 05 lần với nội dung và kết quả như sau:

Lần họp thứ nhất:

Ngày họp: 06/02/2024

Nội dung chính: Đánh giá kết quả hoạt động SXKD, lợi nhuận năm 2023. Kế hoạch năm 2024 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024.

Kết quả phiên họp: Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả hoạt động SXKD, lợi nhuận năm 2023. Các nội dung chỉ đạo trong việc xây dựng kế hoạch 2024.
- Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong năm 2023.
- Thông qua việc thực hiện dòng tiền quý IV và cả năm 2023 của KHPC.
- Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024.
- Thông qua kết quả kiểm toán nội bộ năm 2023.
- Thông qua đề cương Phương án quản trị tập trung tại KHPC.
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của các Tiểu ban, Tổ trực thuộc HĐQT.
- Thông qua kết quả hoạt động năm 2023 của các công ty có phần vốn góp của KHPC: Công ty CP Thủy điện Sông Chồ, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư điện lực 3.

NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP (TIẾP THEO)



Lần họp thứ hai:

Ngày họp: 09/04/2024

Nội dung chính: ý kiến về tài liệu ĐHCĐ năm 2024; Đánh giá kết quả hoạt động SXKD quý 1/2024, kế hoạch trong thời gian đến; Thông qua kết quả khắc phục các tồn tại sau kiểm toán nội bộ năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Kết quả phiên họp: Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- 1. Ý kiến hiệu chỉnh tài liệu họp ĐHCĐ thường niên 2024;
- 2. Thông qua kết quả hoạt động SXKD quý 1/2024. Kế hoạch thực hiện trong thời gian đến.
- 3. Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong Quý 1 năm 2024.
- 4. Thông qua kết quả khắc phục các tồn tại sau kiểm toán nội bộ năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- 5. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của các Tiểu ban, Tổ trực thuộc HĐQT.
- 6. Thông qua kết quả hoạt động quý 1/2024 của các công ty có phần vốn góp của KHPC: Công ty CP Thủy điện Sông Chò, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư điện lực 3.

Lần họp thứ ba:

Ngày họp: 26/06/2024

Nội dung chính: Hội bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Kết quả phiên họp: Thống nhất bầu ông Nguyễn Cao Ký giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT KHPC nhiệm kỳ 2024 - 2029.



Lần họp thứ tư:

Ngày họp: 30/07/2024

Nội dung chính: Đánh giá kết quả hoạt động SXKD quý 2, 6 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch quý 3, cả năm 2024. Phân công trách nhiệm giữa các thành viên HĐQT.

Kết quả phiên họp: Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- 1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD quý 2, 6 tháng đầu năm 2024. Kế hoạch quý 3 và cả năm 2024.
- 2. Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong Quý 2 năm 2024.
- 3. Thông qua Phương án quản trị tập trung tại KHPC.
- 4. Thông qua việc phân công trách nhiệm giữa các thành viên HĐQT.
- 5. Thông qua việc giải thể các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, thành lập lại Tổ KTNB.
- 6. Thông qua kết quả hoạt động quý 2, 6 tháng đầu năm 2024 của các công ty có phần vốn góp của KHPC: Công ty CP Thủy điện Sông Chò, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư điện lực 3.

Lần họp thứ năm:

Ngày họp: 29/10/2024

Nội dung chính: Đánh giá kết quả hoạt động SXKD quý 6, 9 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch quý 4, cả năm 2024. Thực hiện dòng tiền quý 3 năm 2024 của KHPC. Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023.

Kết quả phiên họp: Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- 1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD quý 3, 9 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch thực hiện các tháng còn lại.
- 2. Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong Quý 3 năm 2024.
- 3. Thông qua báo cáo thực hiện dòng tiền quý 3/2024.
- 4. Thống nhất kết quả thực hiện phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu.
- 5. Thống nhất triển khai việc thực hiện quy định của Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 của Bộ Tài chính.
- 6. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Tổ KTNB.
- 7. Thông qua kết quả hoạt động quý 3, 9 tháng đầu năm 2024 của các công ty có phần vốn góp của KHPC: Công ty CP Thủy điện Sông Chò, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư điện lực 3.





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/QĐ-KHPC	1/4/2024	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng “Quy định phương án sắp xếp lao động dôi dư và chi trả tiền lương làm việc không trọn thời gian của Tổng công ty Điện lực miền Trung” tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
2	04/QĐ-KHPC	1/8/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh chi phí danh mục đào tạo trong kế hoạch đào tạo năm 2024 của Công ty	100%
3	06/QĐ-KHPC	1/11/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Quy định quản lý vật tư trong Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
4	07/NQ-KHPC	1/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua thỏa thuận giá mua bán điện nội bộ năm 2023 giữa Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
5	12/NQ-KHPC	1/16/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 108.2023 - Cung cấp dịch vụ huấn luyện AT-VSLĐ	100%
6	13/QĐ-KHPC	1/29/2024	Quyết định về việc điều chỉnh tên công trình trong kế hoạch ĐTXD 2023	100%
7	17/NQ-KHPC	2/7/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
8	18/NQ-KHPC	2/16/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch vốn sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2025	100%
9	22/NQ-KHPC	2/19/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 19.2024 - Đào tạo bồi dưỡng nghề năm 2024	100%
10	23/NQ-KHPC	2/19/2024	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 17 - nhiệm kỳ IV	100%
11	26/NQ-KHPC	2/28/2024	Nghị quyết về việc thông qua thỏa thuận giá mua bán điện nội bộ năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
12	27/NQ-KHPC	3/1/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Thư ký Công ty	100%
13	29/NQ-KHPC	3/4/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty	100%
14	30/NQ-KHPC	3/4/2024	Nghị quyết về định hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2024	100%
15	31/NQ-KHPC	3/5/2024	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức năm 2023 cho cổ đông của Công ty	100%
16	33/QĐ-KHPC	3/11/2024	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh điện thực hiện năm 2023 của Công ty	100%
17	34/QĐ-KHPC	3/12/2024	Quyết định về việc thành lập Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
18	35/NQ-KHPC	3/12/2024	Nghị quyết về việc tiếp nhận và bố trí lao động từ Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa thuộc Công ty TNHH MTV Thí nghiệm Điện miền Trung về Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
19	36/NQ-KHPC	3/12/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
20	40/NQ-KHPC	3/15/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 100.2023 - Mua sắm thiết bị đo xa	100%
21	43/QĐ-KHPC	3/18/2024	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Xây dựng mới các TBA thuộc xuất tuyến trạm 110kV NHO khu vực Ninh Hòa năm 2024	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	44/NQ-KHPC	3/18/2024	Nghị quyết về việc ký hợp đồng thuê tài sản công trình “Dự án TBA 110kV Lương Sơn và đấu nối” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%
23	45/NQ-KHPC	3/18/2024	Nghị quyết về việc ký hợp đồng thuê tài sản công trình “Dự án TBA 110kV Trung tâm Cam Ranh và đấu nối” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%
24	50/QĐ-KHPC	3/21/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Cung cấp dịch vụ bảo vệ cho các đơn vị trực thuộc Công ty	100%
25	52/QĐ-KHPC	3/22/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Khôi phục khả năng vận hành ĐZ 110kV Cam Ranh - Ninh Hải (cung đoạn VT128 - VT276 và cung đoạn VT292-VT335)	100%
26	54/QĐ-KHPC	3/25/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung áp khu vực phía Bắc năm 2022	100%
27	55/NQ-KHPC	3/25/2024	Nghị quyết về việc thay đổi thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
28	57/NQ-KHPC	3/27/2024	Nghị quyết về việc điều động cán bộ quản lý (ông Hoàng Ngọc Tú)	100%
29	58/NQ-KHPC	3/27/2024	Nghị quyết về việc điều động cán bộ quản lý (ông Phạm Ngọc Quang)	100%
30	59/NQ-KHPC	3/27/2024	Nghị quyết về việc điều động cán bộ quản lý (ông Phan Thanh Tâm)	100%
31	60/NQ-KHPC	3/27/2024	Nghị quyết về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp	100%
32	62/NQ-KHPC	3/29/2024	Nghị quyết về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản công trình “Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV Suối Dầu Cam Ranh” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%
33	64/NQ-KHPC	3/29/2024	Nghị quyết về việc ký hợp đồng thuê tài sản công trình “Cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa (KfW3.2)” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%
34	66/NQ-KHPC	4/1/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại ông Trần Đăng Hiền giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
35	67/QĐ-KHPC	4/1/2024	Quyết định về việc thành lập lại Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
36	68/NQ-KHPC	4/1/2024	Nghị quyết bổ nhiệm lại Trưởng phòng Tổ chức - Nhân sự Công ty	100%
37	69/NQ-KHPC	4/1/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty	100%
38	70/NQ-KHPC	4/1/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Trưởng phòng An toàn Công ty	100%
39	74/QĐ-KHPC	4/3/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa: Tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư thiết bị lưới điện 0,4 - 110kV áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
40	76/NQ-KHPC	4/5/2024	Nghị quyết về việc xếp lương Giám đốc Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa	100%
41	77/QĐ-KHPC	4/5/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm VTTB và thi công sửa chữa phục vụ công trình SCL tài sản cố định năm 2024_ đợt 2	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
42	82/NQ-KHPC	4/15/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 23.2024 - Tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Đường dây 22kV liên lạc TBA 110kV Vạn Ninh 2 và TBA 110kV Ninh Thủy	100%
43	83/QĐ-KHPC	4/15/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Cải tạo Đường dây 110kV Diên Khánh - Bình Tân	100%
44	84/QĐ-KHPC	4/15/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 104.2023 - Cung cấp dịch vụ bảo hiểm cháy nổ Thuộc KHLCNT: Phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
45	85/NQ-KHPC	4/16/2024	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 18 - nhiệm kỳ IV	100%
46	94/QĐ-KHPC	4/23/2024	Quyết định về việc thôi cử Người đại diện vốn đối với phần vốn của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa tại Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa	100%
47	95/QĐ-KHPC	4/23/2024	Quyết định về việc cử Người đại diện vốn đối với phần vốn của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và tham gia ứng cử thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa	100%
48	99/NQ-KHPC	4/26/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
49	100/NQ-KHPC	5/1/2024	Nghị quyết bổ nhiệm lại Trưởng phòng Viễn thông và CNTT Công ty	100%
50	101/QĐ-KHPC	5/2/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Các công trình ĐTXD đợt 2 năm 2024	100%
51	103/QĐ-KHPC	5/8/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Quy chế Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%
52	104/NQ-KHPC	5/8/2024	Nghị quyết về việc giao chỉ tiêu tồn kho ĐTXD năm 2024	100%
53	105/QĐ-KHPC	5/8/2024	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực Vạn Ninh năm 2024	100%
54	108/QĐ-KHPC	5/15/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Bộ định mức - đơn giá dự toán kiểm định phương tiện đo nhóm 2 - lĩnh vực đo lường trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%
55	112/QĐ-KHPC	5/23/2024	Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
56	113/NQ-KHPC	5/23/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu DKBT-TV05: Lập HSMT và đánh giá HSDT Dự án: Cải tạo Đường dây 110kV Diên Khánh - Bình Tân	100%
57	119/QĐ-KHPC	5/27/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình Xây dựng mới TBA khu vực Cam Lâm năm 2023	100%
58	121/QĐ-KHPC	5/30/2024	Quyết định về việc phê duyệt kết quả mời cấp vốn vay thương mại cho dự án đầu tư xây dựng năm 2024 của Công ty	100%
59	125/QĐ-KHPC	6/5/2024	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực Ninh Hòa năm 2024	100%
60	126/NQ-KHPC	6/5/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty	100%

Thông tin chung	Tình hình hoạt động	Báo cáo và đánh giá của Ban TGD	Đánh giá của HĐQT	Quản trị Công ty	Báo cáo phát triển bền vững
STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua	
61	135/QĐ-KHPC	6/14/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực TT Nha Trang năm 2022	100%	
62	136/QĐ-KHPC	6/14/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng mới TBA khu vực Cam Ranh - Khánh Sơn năm 2023	100%	
63	138/QĐ-KHPC	6/17/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng mới TBA khu vực Diên Khánh năm 2023	100%	
64	140/QĐ-KHPC	6/19/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 110.2023 - Kiểm định đối chứng công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu điện tử Thuộc KHLCNT: Phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024	100%	
65	144/QĐ-KHPC	6/24/2024	Quyết định về việc thành lập Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%	
66	145/QĐ-KHPC	6/24/2024	Quyết định về việc chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp Cơ điện - Thí nghiệm trực thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%	
67	146/QĐ-KHPC	6/24/2024	Quyết định về việc chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp Điện lực Khánh Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%	
68	147/NQ-KHPC	6/24/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa trực thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%	
69	149/NQ-KHPC	6/26/2024	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029	100%	
70	150/NQ-KHPC	6/28/2024	Nghị quyết về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản công trình “TBA 110kV Trung tâm Nha Trang và đầu nối” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%	
71	151/NQ-KHPC	6/28/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Nâng cao khả năng vận hành hệ thống thanh cái 110kV tại TBA	100%	
72	158/NQ-KHPC	7/1/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Giám đốc Xí nghiệp Lưới điện Cao thế	100%	
73	159/NQ-KHPC	7/2/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt danh mục tài sản thế chấp vay vốn tại Quỹ đầu tư phát triển Khánh Hòa năm 2024	100%	
74	163/QĐ-KHPC	7/4/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Quy trình Quản trị rủi ro trong Tổng công ty Điện lực Miền Trung”	100%	
75	164/QĐ-KHPC	7/4/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Quy định Quản lý Tài chính Kế toán trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%	
76	165/QĐ-KHPC	7/4/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Quy định trao đổi thông tin, giải quyết công việc, tổ chức sự kiện trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%	
77	169/NQ-KHPC	7/8/2024	Nghị quyết về việc thông qua các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện miền Trung	100%	
78	171/NQ-KHPC	7/10/2024	Nghị quyết về việc triển khai thực hiện Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu	100%	
79	172/NQ-KHPC	7/11/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu KTBCTC - Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
80	175/NQ-KHPC	7/17/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025	100%
81	176/QĐ-KHPC	7/17/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Các công trình đầu tư xây dựng đợt 3.1 năm 2024	100%
82	179/QĐ-KHPC	7/19/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Tài liệu Văn hóa an toàn EVN”	100%
83	182/QĐ-KHPC	7/22/2024	Quyết định về việc phê duyệt phương án tham gia đấu giá mua lô TSCĐ và CCDC của Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung để phục vụ hoạt động kiểm định - hiệu chuẩn - thử nghiệm phương tiện đo tại TTTND Khánh Hòa	100%
84	188/QĐ-KHPC	8/1/2024	Quyết định về việc giải thể Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị công ty trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Khánh Hòa	100%
85	189/QĐ-KHPC	8/1/2024	Quyết định về việc giải thể Tiểu ban Kế hoạch và chiến lược phát triển trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
86	190/QĐ-KHPC	8/1/2024	Quyết định về việc giải thể Tiểu ban Lương thưởng trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Khánh Hòa	100%
87	191/QĐ-KHPC	8/1/2024	Quyết định về việc giải thể Tiểu ban Nhân sự trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Khánh Hòa	100%
88	192/QĐ-KHPC	8/1/2024	Quyết định về việc thành lập lại Tổ Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Khánh Hòa	100%
89	193/NQ-KHPC	8/2/2024	Nghị quyết về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản công trình “Cải tạo nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV từ TBA 110kV Nha Trang - Ninh Hòa” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%
90	194/NQ-KHPC	8/5/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả tham gia đấu giá mua lô TSCĐ và CCDC của Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung để phục vụ hoạt động kiểm định - hiệu chuẩn - thử nghiệm phương tiện đo tại TTTND Khánh Hòa	100%
91	196/QĐ-KHPC	8/5/2024	Quyết định về việc phân công trách nhiệm giữa các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Khánh Hòa	100%
92	197/NQ-KHPC	8/5/2024	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 02 - nhiệm kỳ V	100%
93	200/QĐ-KHPC	8/8/2024	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình Xây dựng đường dây trung áp liên lạc dọc tuyến đường D30 KHPC năm 2023	100%
94	202/QĐ-KHPC	8/8/2024	Quyết định về việc hưởng tiền thâm niên vượt khung mức lương hiệu quả quản lý đối với Chủ tịch Công đoàn Công ty chuyên trách	100%
95	203/QĐ-KHPC	8/13/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 39.2024 - Mua sắm Cột thép, tủ điện, xà thép, tiếp địa Thuộc KHLCNT Các công trình ĐTXD đợt 2 năm 2024	100%
96	205/NQ-KHPC	8/14/2024	Nghị quyết về việc chọn công ty chứng khoán thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ trong Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu	100%

Thông tin chung		Tình hình hoạt động	Báo cáo và đánh giá của Ban TGD	Đánh giá của HĐQT	Quản trị Công ty	Báo cáo phát triển bền vững
STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung			Tỷ lệ thông qua
97	210/QĐ-KHPC	8/21/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng mới TBA khu vực Ninh Hòa năm 2023			100%
98	212/NQ-KHPC	8/24/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch dòng tiền năm 2024 áp dụng tại Công ty			100%
99	214/QĐ-KHPC	8/26/2024	Quyết định về việc phê duyệt Tổng mức đầu tư (hiệu chỉnh) Công trình Xây dựng mới các TBA thuộc xuất tuyến trạm 110kV NHO khu vực Ninh Hòa năm 2024			100%
100	215/QĐ-KHPC	8/26/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm công tơ phục vụ SXKD năm 2024			100%
101	217/NQ-KHPC	8/26/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031 của Công ty			100%
102	219/QĐ-KHPC	9/4/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Các công trình ĐTXD đợt 2 năm 2024			100%
103	220/QĐ-KHPC	9/4/2024	Quyết định về việc phê duyệt Tổng mức đầu tư (hiệu chỉnh) Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực Ninh Hòa năm 2024			100%
104	222/NQ-KHPC	9/5/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 66.2024 - Tư vấn khảo sát lập BCKTKT công trình Xây dựng mới trạm biến áp khu vực Ninh Hòa năm 2025			100%
105	225/QĐ-KHPC	9/13/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Quy định về các dịch vụ điện trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”			100%
106	226/NQ-KHPC	9/17/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch toàn diện năm 2025			100%
107	227/NQ-KHPC	9/18/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 67.2024 - Tư vấn khảo sát lập BCKTKT công trình Chia sẻ dữ liệu A3 về trung tâm điều khiển bằng giao thức ICCP và Hoàn thiện hệ thống mạch điều áp tự động F90 tại các TBA 110kV			100%
108	229/NQ-KHPC	9/20/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024			100%
109	230/QĐ-KHPC	9/20/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng mới Phân xưởng Cơ điện - Thí nghiệm			100%
110	231/NQ-KHPC	9/20/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm 2025			100%
111	232/QĐ-KHPC	9/20/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Xây dựng đường dây trung áp liên lạc dọc tuyến đường D30 KHPC năm 2023			100%
112	233/NQ-KHPC	9/20/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2025			100%
113	234/QĐ-KHPC	9/23/2024	Quyết định ban hành Quy định phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa			100%
114	236/QĐ-KHPC	9/24/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình Xây dựng mới Tổng kho Công ty			100%
115	237/QĐ-KHPC	9/25/2024	Quyết định về việc áp dụng “Quy chế đãi ngộ đối với người lao động nghỉ trước tuổi trong Tổng công ty Điện lực miền Trung” tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa đối với người lao động nghỉ trước tuổi để hưởng tiền đãi ngộ			100%
116	238/NQ-KHPC	9/26/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2024			100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
117	239/NQ-KHPC	9/30/2024	Nghị quyết về việc ký hợp đồng thuê Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung thực hiện việc kiểm định, thí nghiệm; nghiệm thu bộ MOF hệ thống đo đếm điện năng ranh giới Khánh Hòa - Ninh Thuận	100%
118	240/NQ-KHPC	9/30/2024	Nghị quyết về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trong Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu	100%
119	242/QĐ-KHPC	10/2/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa “Quy định quản lý máy biến áp trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
120	246/NQ-KHPC	10/11/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2025	100%
121	249/QĐ-KHPC	10/16/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2024 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
122	250/QĐ-KHPC	10/16/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định Quản lý và sử dụng dòng tiền áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
123	254/NQ-KHPC	10/21/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 85.2024 - Tư vấn khảo sát lập BCKTKT công trình Hoàn thiện lưới điện trung áp khu vực Ninh Hòa năm 2025	100%
124	255/QĐ-KHPC	10/21/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Các công trình đầu tư xây dựng đợt 3.1 năm 2024	100%
125	257/QĐ-KHPC	10/23/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Các công trình SCL tài sản cố định năm 2025 đợt 1 và CTXD-24NTR05	100%
126	260/NQ-KHPC	10/31/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Trưởng phòng Thanh tra bảo vệ và Pháp chế	100%
127	261/NQ-KHPC	10/31/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng điện	100%
128	263/QĐ-KHPC	10/31/2024	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh diện tích sử dụng mặt đất Dự án: Trạm biến áp 110kV Ninh Thủy và nhánh rẽ	100%
129	264/NQ-KHPC	11/4/2024	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 03 - nhiệm kỳ V	100%
130	269/QĐ-KHPC	11/15/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%
131	271/NQ-KHPC	11/18/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 17.2024 - Mua sắm công tơ điện tử 1 giá và modul truyền thông	100%
132	274/QĐ-KHPC	11/21/2024	Quyết định về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cải tạo đường dây 110kV Nha Trang-Diên Khánh-Suối Dầu	100%
133	276/NQ-KHPC	11/25/2024	Nghị quyết về việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện việc vay ngắn hạn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	100%
134	283/NQ-KHPC	12/4/2024	Nghị quyết về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản công trình “Cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa (KfW3.2)” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%

Thông tin chung		Tình hình hoạt động		Báo cáo và đánh giá của Ban TGD	Đánh giá của HĐQT	Quản trị Công ty	Báo cáo phát triển bền vững
STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung			Tỷ lệ thông qua	
135	288/QĐ-KHPC	12/14/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Tiêu chuẩn kỹ thuật tủ Ring Main Unit kiểu Mô-đun cấp điện áp 22kV và 35kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (TCCS 21:2024/ EVN); Tiêu chuẩn kỹ thuật tủ Ring Main Unit kiểu nguyên khối cấp điện áp 22kV và 35kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (TCCS 22:2024/EVN)			100%	
136	290/NQ-KHPC	12/18/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty			100%	
137	292/NQ-KHPC	12/20/2024	Nghị quyết về việc trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2024			100%	
138	293/NQ-KHPC	12/20/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt đơn giá tiền lương từ hoạt động quản lý treo cáp viễn thông trên cột điện năm 2024 của Công ty			100%	
139	295/QĐ-KHPC	12/20/2024	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy định về công tác kế hoạch trong EVNCPC (Phân cấp kế hoạch SCL TSCĐ)			100%	
140	296/QĐ-KHPC	12/24/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm VTTB cho các công trình đầu tư xây dựng đợt 1 năm 2025			100%	
141	297/QĐ-KHPC	12/24/2024	Quyết định về việc nâng bậc lương đối với Phó Tổng Giám đốc Công ty			100%	
142	298/QĐ-KHPC	12/24/2024	Quyết định về việc nâng bậc lương đối với Tổng Giám đốc Công ty			100%	
143	302/QĐ-KHPC	12/27/2024	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý			100%	
144	303/QĐ-KHPC	12/27/2024	Quyết định về việc giao nhiệm vụ cán bộ			100%	
145	304/QĐ-KHPC	12/30/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung áp khu vực Cam Ranh-Khánh Sơn năm 2023			100%	
146	305/NQ-KHPC	12/30/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt Phương án triển khai mô hình theo hướng quản trị tập trung tại Công ty			100%	
147	306/NQ-KHPC	12/30/2024	Nghị quyết về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan trong năm 2025			100%	
148	307/QĐ-KHPC	12/31/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng mới trạm biến áp khu vực Diên Khánh - Khánh Vĩnh năm 2024			100%	
149	313/NQ-KHPC	12/31/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tiền lương sản xuất kinh doanh điện năm 2024			100%	
150	314/QĐ-KHPC	12/31/2024	Quyết định về việc phê duyệt đơn giá tiền lương Trung tâm Tư vấn xây dựng điện			100%	



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Theo phân công của HĐQT, hoạt động của các thành viên độc lập HĐQT trong năm như sau:

ÔNG TRẦN VĂN KHOA:

Ông Trần Văn Khoa là Trưởng Tiểu ban lương thưởng trực thuộc HĐQT, Tổ trưởng Tổ KTNB, đồng thời là thành viên của các Tiểu ban: Tiểu ban Nhân sự, Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị công ty đến thời điểm ngày 26/6/2024.

Với vai trò là Trưởng Tiểu ban lương thưởng đến thời điểm ngày 26/6/2024, ông Trần Văn Khoa đã điều hành hoạt động của Tiểu ban hiệu quả, tham mưu cho HĐQT trong việc: (i) Giám sát việc KHPC xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2024 trình HĐQT phê duyệt. (ii) Giám sát việc KHPC quyết toán thuế TNCN năm 2023 và phục vụ kiểm tra thuế TNCN năm 2023;

Ngoài ra, ông Trần Văn Khoa còn được HĐQT giao nhiệm vụ trực tiếp theo dõi mảng công tác tham mưu cho HĐQT các nội dung về lĩnh vực: Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của hoạt động sản xuất điện.

ÔNG NGUYỄN HỮU TÂM:

Ông Nguyễn Hữu Tâm là thành viên của các Tiểu ban: Tiểu ban Kế hoạch và chiến lược phát triển, Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị công ty đến thời điểm ngày 26/6/2024.

Với vai trò là thành viên Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị công ty, ông Nguyễn Hữu Tâm đã tham gia tích cực trong hoạt động của Tiểu ban, góp phần tham mưu cho HĐQT trong việc rà soát, sửa đổi và ban hành các quy định, quy chế của KHPC; Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành Nghị quyết về định hướng hoạt động của KHPC trong năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua, ...

Ngoài ra, ông Nguyễn Hữu Tâm còn được HĐQT giao nhiệm vụ trực tiếp theo dõi mảng công tác tham mưu cho HĐQT các nội dung về lĩnh vực: Phân tích tích, đánh giá các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của KHPC; Tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ cho hoạt động ĐTXD, SXKD của KHPC.

ÔNG NGUYỄN HOÀI NAM:

Ông Nguyễn Hoài Nam là Tổ trưởng Tổ KTNB kể từ ngày 01/8/2024. Với vai trò là Tổ trưởng Tổ KTNB, ông Nguyễn Hoài Nam đã cùng với các thành viên trong Tổ triển khai thực hiện kế hoạch KTNB của năm 2024 do HĐQT Công ty giao với chuyên đề “Công tác soát xét các quy định, quy chế nội bộ của Công ty” và đã báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT KHPC.

Ngoài ra, ông Nguyễn Hoài Nam còn được HĐQT giao nhiệm vụ trực tiếp theo dõi mảng công tác tham mưu cho HĐQT các nội dung về lĩnh vực: (i) Kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính; (ii) Công tác kiểm tra; (iii) Theo dõi, chỉ đạo trong hoạt động tổ chức xây dựng hệ thống quy chế, quy định áp dụng trong KHPC; (iv) Quản trị doanh nghiệp, cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở’ (v) Phân tích, đánh giá các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty; (vi) Tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ cho hoạt động ĐTXD, SXKD của Công ty; (vii) Giám sát, theo dõi việc tuân thủ quy định của pháp luật, công bố thông tin của KHPC.

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

- » Ông Nguyễn Cao Kỳ – Chủ tịch Hội đồng quản Trị
- » Ông Nguyễn Hải Đức – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- » Ông Đào Truyền – Thành viên HĐQT không điều hành.
- » Ông Nguyễn Tấn Lực – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- » Ông Nguyễn Hoài Nam – Thành viên độc lập Hội đồng Quản Trị.
- » Ông Trần Văn Khoa – Thành viên độc lập Hội đồng quản Trị
- » Ông Nguyễn Hữu Tâm – Thành viên độc lập Hội đồng quản Trị





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Trong năm 2024, HĐQT KHPC có các văn bản chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nội dung công việc trong năm 2024 như:
 - Ngay từ đầu năm, HĐQT KHPC đã ban hành Nghị quyết số 30/NQ-KHPC ngày 04/3/2024 về định hướng cho hoạt động của KHPC trong năm 2024 với các nhiệm vụ trọng tâm và yêu cầu Tổng Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả cho HĐQT định kỳ hàng quý.
 - HĐQT đã ban hành 150 Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác để chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc KHPC thực hiện các chủ trương của HĐQT trong hoạt động điều hành SXKD năm 2024.



- HĐQT đã thường xuyên thực hiện công tác theo dõi, giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc KHPC thông qua việc yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất mọi mặt hoạt động SXKD của KHPC. Cụ thể:
 - HĐQT đã có các Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ hàng quý đề nghị Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trong hoạt động SXKD của KHPC.
 - Ban hành Nghị quyết số 308/NQ-KHPC ngày 29/12/2023 về việc thông qua hợp đồng với bên có liên quan trong năm 2024.
 - Ban hành Nghị quyết số 17/NQ-KHPC ngày 07/02/2024 và Nghị quyết số 99/NQ-KHPC ngày 26/4/2024 về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
 - Ban hành Nghị quyết số 29/NQ-KHPC ngày 04/3/2024 về việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024.
 - Ban hành Quyết định số 192/NQ-KHPC ngày 01/8/2024 về việc thành lập lại Tổ Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT KHPC.
 - Ban hành Quyết định số 234/QĐ-KHPC ngày 23/9/2024 về Quy định phân cấp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc KHPC.

- Trong năm 2024, Tổng Giám đốc đã tuân thủ và thực hiện đúng đắn, đầy đủ nội dung các nghị quyết, quyết định của HĐQT một cách nhanh chóng, góp phần đẩy mạnh hoạt động SXKD của KHPC theo định hướng phát triển mà ĐHĐCĐ/HĐQT đã đề ra.
- Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở tuân thủ Quy chế phân cấp hoạt động giữa HĐQT và Tổng Giám đốc KHPC, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Điều lệ KHPC và các quy chế, quy định khác của Công ty đã được ban hành.



STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban chuyên trách	TV BKS từ ngày 28/04/2016	Cử nhân kế toán
2	Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên	TV BKS từ ngày 19/04/2023	Thạc sỹ QTKD Kỹ sư điện
3	Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên	TV BKS từ ngày 19/04/2023	Cử nhân kiểm toán

HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM

Nội dung tổng quát

Ngày 26/06/2024, BKS đã tổ chức họp bầu Trưởng BSK KHPC nhiệm kỳ 2024-2029 sau khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS.

BKS tổ chức các cuộc họp hàng quý nhằm đánh giá việc giám sát hoạt động SXKD, việc triển khai thực hiện NQ của ĐHĐCĐ thường niên/NQ HĐQT, giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.... Thực hiện thẩm tra BCTC BCTC, thẩm tra kế hoạch/quyết toán quỹ lương SXKD điện, thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ hàng tháng, báo cáo chuyên đề và thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch của BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua.



ĐÁNH GIÁ CỦA BKS VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Bảo toàn và phát triển vốn

Trong năm 2024, KHPC có kết quả SXKD sau thuế lãi 57,76 tỷ đồng. Theo quy định tại Khoản 3, Điều 22, Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ và hướng dẫn tại điểm b, Khoản 3, Điều 4, Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài Chính về bảo toàn vốn thì KHPC bảo toàn vốn của chủ sở hữu.

2. Khả năng thanh toán

Tại thời điểm 31/12/2024, các hệ số về khả năng thanh toán của KHPC đều tăng/giảm nhẹ so với cùng kỳ 2023 nhưng vẫn nằm trong mức an toàn cho phép (yêu cầu >1). Cụ thể: Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,18 lần (giảm 0,07 lần), Khả năng thanh toán nhanh là 1,13 (giảm 0,05 lần) và Khả năng thanh toán tổng quát 1,45 lần (tăng 0,01 lần).

3. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024 là 2,18 lần, trong mức an toàn cho phép (<3), KHPC đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả.

4. Hệ số tự tài trợ

Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/tổng nguồn vốn) là 31,12%, lớn hơn yêu cầu 25%, như vậy KHPC đã đảm bảo khả năng tự chủ về tài chính.

5. Năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho được ghi nhận là 142,43 (năm 2023 là 91,94).Vòng quay tổng tài sản là 3,12 (năm 2022 là 2,78). Các vòng quay hàng tồn kho và tổng tài sản đều tăng so với cùng kỳ cho thấy KHPC đã gia tăng được hiệu quả trong SXKD.

6. Khả năng sinh lời

Kết quả hoạt động SXKD năm 2024: Lợi nhuận sau thuế là 57,76 tỷ đồng vượt 47,8% kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua.

Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH là 8,23% và lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản là 2,53%.

II. Kiến nghị

- Phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2025 giao, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, cân đối hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động. Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.
- Quan tâm công tác quản trị công ty, tiếp tục theo dõi, cập nhật và từng bước áp dụng mô hình quản trị hiện đại, tiên tiến.

III. Định hướng

Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của KHPC, Quy chế hoạt động của BKS và kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Nội dung các cuộc họp

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Cuộc họp 1	16/03/2024	Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2023 - Giám sát thực hiện kế hoạch SXKD tháng 2/2024 - Tờ trình giới thiệu đơn vị kiểm toán BCTC 2024. - Giám sát công tác chi trả cổ tức cho cổ đông. - Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Phân công thực hiện chuyên đề 2024. - Thực hiện các kiến nghị của các Đoàn Thanh/kiểm tra.	100% Thông nhất thông qua
2	Cuộc họp 2	26/06/2024	- Thống nhất bầu bà Nguyễn Thị Vân – thành viên BKS giữ chức vụ Trưởng BKS KHPC nhiệm kỳ 2024 – 2029. - Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS KHPC và triển khai công tác trong năm 2024 theo kế hoạch đã được thông qua.	100% Thông nhất thông qua
3	Cuộc họp 3	05/08/2024	- Thẩm tra BCTC 6 tháng 2024 sau kiểm toán và đánh giá chất lượng kiểm toán độc lập. - Thực hiện chuyên đề: Công tác quản trị công nợ tại KHPC. - Kiểm tra chi phí thuê tài sản của Công ty ĐL Phú Yên đến hết tháng 6/2024. - Góp ý sửa đổi Quy chế/quy định. - Theo dõi hoạt động của các công ty có vốn góp của KHPC. - Triển khai thực hiện các báo cáo GSTX đúng quy định. - Tham gia lớp quản trị Doanh nghiệp.	100% Thông nhất thông qua
4	Cuộc họp 4	05/08/2024	- Thực hiện chuyên đề: Giám sát tuân thủ trong hoạt động đấu thầu. - Giám sát việc thực hiện phương án chia cổ phiếu quỹ cho cổ đông theo NQ ĐHĐCĐ. - Thẩm tra kế hoạch tiền lương SXKD điện 2024. - Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và ĐTXD 5 năm 2021-2025 và công tác Kinh doanh & DVKH. - Giám sát công tác Quản trị dòng tiền. - Giám sát việc kiểm kê vật tư hàng hóa. - Theo dõi khắc phục kiến nghị của các Đoàn Thanh/kiểm tra và KTNN tại KHPC. - Lập Báo cáo tổng kết công tác KTGS năm 2024 và xây dựng công tác năm 2025. - Các nội dung khác.	100% Thông nhất thông qua



BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đối tượng	Chức danh	Năm 2024	Năm 2023
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT	89.424.000	83.376.000
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT	52.164.000	83.754.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT	52.164.000	83.754.000
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 26/06/2024)	37.260.000	-
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	82.220.400	39.744.000
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	82.220.400	39.744.000
Ông Phan Công Bình	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	6.980.040	46.512.000
Ông Lê Hải Thuyết	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	6.934.500	43.848.000
Cộng		409.367.340	420.732.000



Tiền lương, thưởng và các khoản thu nhập khác của các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các nhân viên quản lý chủ chốt khác:

Đối tượng	Chức danh	Năm 2024	Năm 2023
Ông Nguyễn Cao Ký	Chủ tịch HĐQT	764.502.517	814.565.212
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	757.314.574	804.665.223
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT	26.678.000	16.178.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT	26.678.000	16.178.000
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT	10.060.200	10.060.200
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 26/06/2024)	-	-
Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	711.812.971	738.606.388
Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc	685.915.540	646.640.795
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 26/06/2024), Phó Tổng Giám đốc	669.622.784	647.409.244
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban kiểm soát	659.010.804	617.224.146
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	7.042.140	-
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	7.042.140	-
Ông Phan Công Bình	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	10.060.200
Ông Lê Hải Thuyết	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	11.226.600
Cộng		4.325.679.670	4.332.814.408

BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty Điện lực Miền Trung (EVNCPC)	Cổ đông lớn (Công ty mẹ)	0400101394, Ngày 06/04/2023, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	78A Duy Tân – Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	NQ ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 07/04/2022, NQ số 32/NQ-KHPC ngày 24/01/2025	Thỏa thuận giá bán điện nội bộ năm 2024 giữa EVNCPC và Công ty ngày 24/01/2025. Chi phí mua điện thương phẩm năm 2024 là 5.475.602.267.299 đồng.	Thực hiện theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán điện (từ ngày 01/01/2023 đến 01/01/2028).
2						Nghị quyết HĐQT số 308/ NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Trả gốc vay, lãi vay theo hợp đồng vay với giá trị: - Gốc vay: 2.708.252.725 đồng - Lãi vay: 2.086.220.738 đồng	Thực hiện theo hợp đồng vay số 01/2011/EVN-PC3 ngày 19/09/2011
3						Nghị quyết HĐQT số 308/ NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Trả nợ khấu hao dự án DEP theo hợp đồng với giá trị 14.472.878.795 đồng.	
4						Nghị quyết HĐQT số 308/ NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Giao dịch thanh toán các hợp đồng dịch vụ CNTT với giá trị trước VAT là 309.135.255 đồng.	
5						Nghị quyết HĐQT số 286/ NQ-KHPC ngày 09/12/2023	Thực hiện hợp đồng mua sắm thiết bị đo xa với giá trị trước VAT 669.662.600 đồng	EVNCPC ủy quyền cho Trung tâm Sản xuất Thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung – Chi nhánh EVNCPC (EMEC) ký hợp đồng với Công ty
6						Nghị quyết HĐQT số 308/ NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Thực hiện hợp đồng mua sắm thiết bị đo xa với giá trị trước VAT 2.052.908.000 đồng	
7						Nghị quyết HĐQT số 271/ NQ-KHPC ngày 18/11/2024	Thực hiện hợp đồng mua sắm công tơ điện tử 1 giá và modul truyền thông với giá trị trước VAT là 796.180.000 đồng.	
8	Công ty công nghệ thông tin Điện lực miền Trung (CPC IT)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-017 Ngày 14/01/2024, Sở KH&ĐT Đà Nẵng 0400101394-017	393 Trưng Nữ Vương, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 308/ NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Giao dịch thanh toán các hợp đồng dịch vụ CNTT với giá trị trước VAT là 647.371.396 đồng.	
9	Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung (CEPC)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-029, ngày 31/12/2016, Sở KH&ĐT Quảng Nam	04 Nguyễn Tất Thành - Hội An - Quảng Nam	Thực hiện trong năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 08/NQ-KH-PC ngày 16/01/2024	Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ huấn luyện AT-VSLĐ năm 2024 với giá trị trước VAT 81.900.000 đồng.	
10						Nghị quyết HĐQT số 22/NQ-KH-PC ngày 19/02/2024	Thực hiện hợp đồng đào tạo bồi dưỡng nghề năm 2024 với giá trị trước VAT 211.812.122 đồng.	
11	Công ty Tư vấn Điện miền Trung	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0400101394-031, ngày 02/10/2019, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	30 Lê Thánh Tôn, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 114/NQ-ĐLKH ngày 13/10/2020	Thực hiện hợp đồng tư vấn thẩm tra BCNCKT và thiết kế dự toán công trình Cải tạo đường dây 110kV Diên Khánh – Bình Tân và Lắp máy thứ 2 – 40MVA tại TBA 110kV Ninh Hòa với giá trị 130.141.039 đồng.	

BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
12	Công ty Tư vấn Điện miền Trung	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0400101394-031, ngày 02/10/2019, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	30 Lê Thánh Tôn, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 434/NQ-ĐLKH ngày 15/11/2021	Thực hiện hợp đồng Tư vấn thẩm tra các công trình 110kV với giá trị trước VAT là 60.088.298 đồng.	
13						Nghị quyết HĐQT số 342/NQ-KHPC ngày 15/11/2022	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Đầu nối đường dây 110kV sau TBA 220kV Ninh Hòa với giá trị trước VAT 380.674.677 đồng	
14						Nghị quyết HĐQT số 260/NQ-KHPC ngày 06/11/2023	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Xây dựng mới và nâng công suất trạm biến áp khu vực Ninh Hòa năm 2024 với giá trị trước VAT 221.548.007 đồng.	
15						Nghị quyết HĐQT số 267/NQ-KHPC ngày 14/11/2023	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Hoàn thiện hệ thống bảo vệ Role tại các TBA 110kV năm 2024 với giá trị trước VAT 253.025.193 đồng.	
16						Nghị quyết HĐQT số 231/NQ-KHPC ngày 04/10/2023	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Xây dựng mới các TBA thuộc xuất tuyến trạm 110kV NHO khu vực Ninh Hòa năm 2024 với giá trị trước VAT 385.987.457 đồng.	
17						Nghị quyết HĐQT số 309/NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực Ninh Hòa năm 2024 với giá trị trước VAT là 346.546.277 đồng.	
18						Nghị quyết HĐQT số 82/NQ-KH-PC ngày 15/04/2024	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Đường dây 22kV liên lạc TBA 110kV Vạn Ninh 2 và TBA 110kV Ninh Thủy với giá trị trước VAT 382.398.234 đồng.	
19						Nghị quyết HĐQT số 222/NQ-KHPC ngày 05/09/2024	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Xây dựng mới trạm biến áp khu vực Ninh Hòa năm 2025 với giá trị trước VAT 205.355.242 đồng	
20						Nghị quyết HĐQT số 227/NQ-KHPC ngày 18/09/2024	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Chia sẻ dữ liệu A3 về trung tâm điều khiển bằng giao thức ICCP và Hoàn thiện hệ thống mạch điều áp tự động F90 tại các TBA 110kV với giá trị trước VAT là 125.689.900 đồng	
21						Nghị quyết HĐQT số 254/NQ-KHPC ngày 21/10/2024	Ký hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Hoàn thiện lưới điện trung áp khu vực Ninh Hòa năm 2025 với giá trị (sau VAT) 410.512.044 đồng	

 BAN KIỂM SOÁT
CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
22	Ban Quản lý dự án lưới điện miền Trung	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0400101394-020, Ngày 02/06/2023 Sở KH&ĐT Đà Nẵng	393 Trưng Nữ Vương, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 215/NQ-KH-PC ngày 25/09/2023	Thực hiện hợp đồng Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) dự án Cải tạo đường dây 110kV Diên Khánh – Bình Tân với giá trị trước VAT là 164.763.641 đồng.	
23						Nghị quyết HĐQT số 113/NQ-KH-PC ngày 23/05/2024	Ký hợp đồng gói thầu: lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu dự án Cải tạo đường dây 110kV Diên Khánh – Bình Tân với giá trị sau VAT 76.674.933 đồng.	
24	Ban Quản lý dự án điện nông thôn miền Trung	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0400101394-025, ngày 22/08/2013, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	81-89 Nguyễn Hữu Thọ, Hoà Thuận Tây, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-KH-PC ngày 29/12/2023	Thực hiện hợp đồng bán vật tư với giá trị trước VAT là 5.712.120 đồng.	
25	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung (CPC ETC)	Công ty con của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0401474208, Ngày 11/09/2020, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	Tổ 26, Phường Hoà Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 131/NQ-KH-PC ngày 22/06/2023	Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định thiết bị đo đếm năm 2024 với giá trị trước VAT là 2.456.232.745 đồng.	
26						Nghị quyết HĐQT số 194/NQ-KH-PC ngày 05/08/2024	Thực hiện việc đấu giá mua lô tài sản cố định và công cụ dụng cụ để phục vụ hoạt động kiểm định – hiệu chuẩn – thử nghiệm phương tiện đo tại Trung tâm Thí nghiệm điện Khánh Hòa với giá trị trước VAT là 1.403.389.620 đồng.	
27						Nghị quyết HĐQT số 239/NQ-KH-PC ngày 30/09/2023	Thực hiện hợp đồng thuê thực hiện việc kiểm định, thí nghiệm; nghiệm thu bộ MOF hệ thống đo đếm điện năng ranh giới Khánh Hòa – Ninh Thuận tổng giá trị trước VAT 35.199.422 đồng	
28	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Công ty liên kết	4200742214 ngày 12/05/2013, Sở KH&ĐT Khánh Hòa	Lô C5,6,7,8 CCN Đắc Lộc - TP Nha Trang, Khánh Hòa	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-KH-PC ngày 29/12/2023	Công ty bán điện năng năm 2024 với tổng giá trị trước VAT 859.669.358 đồng.	
29							Công ty cho thuê bao MBA trong năm 2024 với tổng giá trị thuê trước VAT 48.392.760 đồng.	
30							Hợp đồng mua sản phẩm bê tông (trụ điện, cầu kiện, ...), vật tư với tổng giá trị trước VAT là 3.995.721.208 đồng.	
31	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chồ	Công ty có góp vốn	4200716158 ngày 07/07/2021, Sở KH&ĐT Khánh Hòa	Thôn Ba Cánh, xã Khánh Hiệp, huyện Khánh Vĩnh, Khánh Hòa	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-KH-PC ngày 29/12/2023	Công ty bán điện năng năm 2024 với tổng giá trị trước VAT 173.222.081 đồng.	
32							Công ty mua điện mặt trời mái nhà năm 2024 với tổng giá trị trước VAT 2.633.702.193 đồng	
33							Cung cấp dịch vụ thí nghiệm thiết bị điện với giá trị trước VAT 7.465.591 đồng.	
34							Cung cấp dịch vụ lọc dầu MBA với giá trị trước VAT 91.153.337 đồng.	

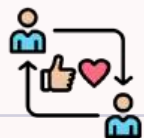
BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
35	Công ty Điện lực Phú Yên	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-008 Ngày 20/11/2024, Sở KH&ĐT Phú Yên	104 Lê Lợi, Phường 3, Tp.Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên	Thực hiện năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 725/NQ-ĐLKH ngày 02/01/2019; Nghị quyết số 115/NQ-ĐLKH ngày 14/10/2020; Nghị quyết số 44/NQ-KHPC ngày 18/03/2024; Nghị quyết số 45/NQ-KHPC ngày 18/03/2024; Nghị quyết số 62/NQ-KHPC ngày 29/03/2024; Nghị quyết số 64/NQ-KHPC ngày 29/03/2024; Nghị quyết số 150/NQ-KHPC ngày 28/6/2024; Nghị quyết số 193/NQ-KHPC ngày 02/8/2024; Nghị quyết số 283/NQ-KHPC ngày 04/12/2024;	Chi phí thuê tài sản lưới điện do EVNCPC đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với tổng giá trị năm 2024 là 86.152.405.688 đồng.	
36						Nghị quyết HĐQT số 94/NQ-KH-PC ngày 21/04/2023	Hợp đồng nhận quản lý vận hành thuê đường dây và ngăn lộ 110kV Nhà máy điện mặt trời Điện lực miền Trung tại TBA 110kV Cam Ranh năm 2024 với giá trị trước VAT là 1.140.895.233 đồng.	
37						Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-KHPC ngày 29/12/2023	Cung cấp dịch vụ thí nghiệm thiết bị điện với giá trị trước VAT 25.824.642 đồng.	
38	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	Công ty có liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam – Thành viên HĐQT Công ty	4200519791 ngày 04/12/2024, Sở KH&ĐT Khánh Hòa	10 Lam Sơn, Nha Trang, Khánh Hòa	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 169/NQ-KHPC ngày 08/07/2024	Công ty bán điện năng 6 tháng cuối năm 2024 với tổng giá trị trước VAT 125.914.409 đồng.	
39							Hợp đồng nhận Bảo dưỡng – Kiểm tra sửa chữa thường xuyên – Quản lý vận hành đường dây 35kV và Trạm cắt F2 với giá trị trước VAT là 358.951.769 đồng.	



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG TY



Trong năm, ý thức được hiệu quả, lợi ích của công tác quản trị Công ty, KHPC đã liên tục cập nhật tình hình, cử các nhân sự có chuyên môn tham gia các buổi đào tạo của Ủy ban, Sở,...

Tình hình quản trị trong năm

Đã thực hiện đầy đủ.

Quản trị tài chính - Kế toán

Trong quản trị tài chính – kế toán, KHPC luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, của ngành để thực hiện quản lý tài chính kế toán có hệ thống, cụ thể:

- Ban hành các quy định quản lý tài chính kế toán, quy chế quản lý Tài sản và Nguồn vốn, quy chế chi tiêu, quy chế phân cấp quản lý các quy định liên quan đến công tác quản lý, quản trị tài chính khác trong KHPC và phù hợp với các quy định của Nhà Nước của EVN và EVNCPC.
- Phối hợp cùng các phòng ban liên quan để ban hành các quy định, quy trình quản lý vật tư, máy biến áp, sửa chữa thường xuyên tại đơn vị từ đó nâng cao năng lực quản trị, tổ chức kiểm soát các khoản chi phí một cách chặt chẽ, rõ ràng.
- Trong năm qua, KHPC đã xây dựng các phần mềm về quản lý dòng tiền thu hộ và toàn bộ dòng tiền tại KHPC để phục vụ cho việc quản trị dòng tiền được nhanh chóng, hiệu quả. Ngoài ra công tác lập kế hoạch và đánh giá dòng tiền được thực hiện định kỳ (hàng năm/quý) đã giúp công tác này phát huy được hiệu quả sử dụng dòng tiền, đem lại lợi nhuận tài chính cho Công ty.
- Thường xuyên rà soát các quy định, quy chế.. để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp hơn với thực tiễn quản lý, với quy định của Nhà nước.



- Mở sổ sách chi tiết theo dõi đầy đủ, rõ ràng các khoản tiền, vay, đầu tư, tài sản...
- Có phần mềm hệ thống quản lý ERP nhằm quản lý tài chính kế toán một cách chi tiết và chuẩn xác. Hệ thống quản lý ERP đã thực hiện tích hợp với chương trình E_invoice (hóa đơn điện tử), chương trình CMIS phục vụ tốt cho công tác kiểm tra, kiểm soát bài bản và hệ thống hơn.
- Trong năm nay đã có một bước tiến mới trong việc xây dựng tiện ích khai thác số liệu ERP, tiện ích này cho phép lấy số liệu kế toán từ ERP để phục vụ quản trị. Ngoài ra có các chương trình quản lý nội bộ khác hỗ trợ bổ sung cho công tác quản trị tài chính – kế toán như CPC-eof-fice; Portal, ...
- Công bố thông tin báo cáo tài chính đúng theo quy định.
- Kiểm toán báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính giữa niên độ.
- Chú trọng công tác đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm soát và nghiệp vụ tài chính kế toán.
- Nâng cao sử dụng công nghệ 4.0 trong việc luân chuyển hồ sơ; lưu trữ các quy định, các chứng từ, báo cáo; đối soát các số liệu báo cáo, theo dõi chi tiết, cụ thể hơn.



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Quản trị nhân sự

Về công tác quản trị nhân sự, nhìn chung KHPC đang triển khai mô hình quản trị nhân sự tập trung vào các mối quan hệ mang tính nội bộ giữa các mục tiêu chiến lược của doanh nghiệp và các hoạt động nhân sự, cụ thể như sau:

- Xây dựng quan điểm về quản trị nguồn nhân lực trên cơ sở các chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Ngành điện. Theo đó tập trung vào việc đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa người sử dụng lao động và người lao động về lợi ích và trách nhiệm.
- Xác định mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên ngành, có năng lực, có sức khỏe đảm bảo quản lý và vận hành hệ thống lưới điện một cách ổn định. Từ mục tiêu này sẽ triển khai các biện pháp cụ thể để có thể từng bước xây dựng được nguồn nhân lực mong muốn.
- Thực hiện công tác quản lý lao động về chế độ, chính sách liên quan đến tiền lương – thu nhập trên cơ sở hệ thống các quy định, quy chế của các cấp có thẩm quyền và các nguồn lực của doanh nghiệp.
- Trên cơ sở quan điểm và chính sách về quản trị nhân lực, KHPC triển khai các chương trình đào tạo, huấn luyện, phân phối tiền lương – thu nhập, phúc lợi, chăm sóc sức khỏe... nhằm xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng yêu cầu về SXKD của KHPC. Việc áp dụng các phần mềm HRMS của EVN và QLNS của EVNCPC vào công tác quản trị nhân sự đã tạo hiệu quả lớn trong các lĩnh vực lưu trữ, thống kê, phân tích số liệu, trên cơ sở đó tạo điều kiện thuận lợi để lập báo cáo phục vụ triển khai các kế hoạch đào tạo, tiền lương, thi đua – khen thưởng, đề bạt - bổ nhiệm, y tế...
- KHPC tiếp tục thực hiện công tác nâng cao hiệu quả khai thác các phần mềm HRMS và QLNS theo hướng dẫn của EVNCPC; theo đó, tập trung vào việc thường xuyên cập nhật thông tin người lao động vào phần mềm trên các lĩnh vực đang quản lý, định kỳ kiểm tra – rà soát các thông tin liên quan đến mô hình tổ chức và lực lượng nhân sự của đơn vị.

Quản trị quan hệ chất lượng

Hiện nay, tiêu chuẩn chất lượng điện năng, dịch vụ cung cấp cho khách hàng của KHPC được tuân thủ theo các quy định được nêu tại Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương. Cụ thể: Trực ban điều độ, nhân viên vận hành HTĐ trực tiếp vận hành, giám sát, điều khiển hệ thống lưới điện đảm bảo yêu cầu về chất lượng điện năng. Định kỳ tiến hành đo đặc chất lượng điện năng cung cấp. Để đảm bảo chất lượng điện năng cung cấp cho khách hàng. Hàng năm, KHPC đều lập kế hoạch triển khai công tác sửa chữa, đầu tư, cải tạo, nâng cấp lưới điện đảm bảo các mục tiêu về năng lực cung ứng điện, hiện đại hóa, yêu cầu về chất lượng điện năng.

Quản trị quan hệ khách hàng

Công tác quản trị khách hàng tại KHPC hiện đang tập trung đi sâu vào việc khai thác các thông tin, dữ liệu hiện có để nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp và công tác chăm sóc khách hàng, giảm thiểu chi phí SXKD; đồng thời tiếp tục thu thập, cập nhật và hoàn thiện thông tin có thay đổi từ khách hàng kịp thời.

Hiện nay, việc nhận diện, thu thập, trao đổi thông tin khách hàng tại KHPC đang thực hiện theo cả 2 hình thức trực tiếp (nhận diện và thu thập thông tin khách hàng từ các phòng giao dịch 1 cửa) và gián tiếp (nhận diện và thu thập thông tin khách hàng thông qua các kênh liên lạc như Tổng đài 19001909, website cskh, ứng dụng chăm sóc khách hàng...). KHPC nói riêng và ngành Điện nói chung đã và đang triển khai nhiều biện pháp nhằm mang đến cho khách hàng sử dụng điện nhiều tiện ích hơn, góp phần nâng cao chất lượng của các dịch vụ đơn vị đang cung cấp, như:

- Chủ động cung cấp thông tin đến khách hàng: thông báo tình hình cung cấp điện theo từng khách hàng/khu vực, tình hình sử dụng điện, tình hình thanh toán... qua website, ứng dụng EVNCPC CSKH, email...
- Mở rộng hình thức tiếp nhận yêu cầu, đẩy mạnh các giao dịch trực tuyến mức độ 4.
- Đa dạng hoá kênh thanh toán, tạo sự thuận lợi nhất cho khách hàng dùng điện: quầy giao dịch các ngân hàng, các hình thức thanh toán trực tuyến qua Internet Banking/ Mobile Banking, trích nợ tự động từ tài khoản ngân hàng, thanh toán qua các ví điện tử...
- Công khai, minh bạch các thông tin khách hàng sử dụng điện quan tâm. Cung cấp công cụ để khách hàng chủ động tính toán hoá đơn tiền điện, theo dõi điện năng tiêu thụ và cảnh báo khi điện năng tiêu thụ tăng đột biến...

Để lưu trữ thông tin khách hàng, quản trị các yêu cầu dịch vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng với khách hàng. Hiện nay KHPC một số phần mềm để phục vụ cho công tác quản trị khách hàng như: chương trình quản lý thông tin khách hàng sử dụng điện (CMIS40); chương trình quản trị quan hệ khách hàng (CRM); Các kênh giao tiếp với khách hàng (Tổng đài 19001909, Website <https://cskh.cpc.vn>, Ứng dụng chăm sóc khách hàng EVNCPC CSKH, Email: cskh.khanhhoa@cpc.vn).





- 150. Tác động lên môi trường
- 152. Quản lý nguồn nguyên vật liệu
- 154. Tiêu thụ năng lượng
- 163. Tiêu thụ nước
- 163. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- 164. Chính sách liên quan đến người lao động
- 168. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương



**BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Chương I: Bao gồm mô tả về doanh nghiệp báo cáo, những người chịu trách nhiệm thực hiện, mục đích của báo cáo, người sử dụng dự kiến, chính sách phổ biến thông tin, giai đoạn báo cáo, và tần suất báo cáo, dữ liệu và thông tin đưa vào báo cáo (danh sách các KNK được tính toán và giải thích), và các tuyên bố của doanh nghiệp về kế hoạch thẩm định báo cáo (nếu có)

Chương II: Bao gồm mô tả và giải thích về phạm vi và phương pháp hợp nhất.

KHPC lựa chọn phương pháp báo cáo hợp nhất là kiểm soát vận hành, và hiện nay KHPC đang sở hữu cổ phần của một số tổ chức: Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa (KHPC sở hữu 31%); Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò (KHPC sở hữu 15,44%); Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (KHPC sở hữu 4,11%). Nhưng KHPC hiện không có kiểm soát vận hành toàn bộ 3 tổ chức trên. Qua đó, KHPC chịu trách nhiệm báo cáo lượng phát thải khí nhà kính từ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Chương III: Bao gồm mô tả và giải thích về các loại phát thải được xem xét.

Tính riêng phạm vi phát thải của KHPC:

Phạm vi 1: Phát thải khí nhà kính trực tiếp

KHPC hiện nay đang vận hành 02 máy phát điện diesel tại 02 xã đảo Bích Đàm và Vũng Ngán để phát điện phục vụ sinh hoạt cho người dân trên các xã đảo này nên có phát thải từ việc đốt nhiên liệu:

Phát thải đốt nhiên liệu = $\sum I (FCi * NCVi * EFi) =$
 $\Rightarrow FCi = 39.531 * 43 * 10^{(-6)} = 1,700 \text{ (TJ)}$
Phát thải đốt nhiên liệu = $(1,611 * 74.100 + 1,611 * 3,9 + 1,611 * 3,9) * 10^{(-3)} = 125,971 \text{ (tCO2)}$

Bên cạnh đó, KHPC cũng trực tiếp sử dụng điện năng để phục vụ hoạt động của Trụ sở làm việc của các đơn vị, hoạt động vận hành của các TBA 110kV nên có phát thải từ việc sử dụng điện:

Phát thải KNK điện = Điện năng tiêu thụ * Hệ số phát thải (EVN)
 $= 1.187,740 * 0,6592 = 782,958 \text{ (tCO2)}$

Phạm vi 2: Phát thải khí nhà kính gián tiếp

KHPC hiện đang hoạt động trong lĩnh vực phân phối điện năng từ cấp điện áp 110kV trở xuống nên có phát thải khí nhà kính gián tiếp từ việc phân phối điện đến khách hàng sử dụng điện. Tuy nhiên, hầu hết phần phát thải này sẽ được chuyển qua phạm vi phát thải của người sử dụng điện. KHPC sẽ chịu phần tổn thất điện năng do phân phối điện qua lưới điện đến khách hàng sử dụng điện:

Phát thải KNK điện = Điện năng tổn thất * Hệ số phát thải (EVN)
 $= 124.068,936 * 0,6592 = 81.786,243 \text{ (tCO2)}$

Ghi chú: Hệ số Phát thải của lưới điện của Việt Nam năm 2023 là 0,6592 tCO2/MWh do Cục Biến đổi khí hậu - Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố tại văn bản số 1726/BĐKH-PTCBT ngày 03/12/2024 về việc công bố kết quả tính toán hệ số phát thải của lưới điện Việt Nam năm 2023.

Chương IV: Bao gồm các kết quả dữ liệu định lượng theo nhóm phát thải hoặc loại bỏ, mô tả phương pháp luận và dữ liệu hoạt động sử dụng, tài liệu tham khảo và/hoặc giải thích và/hoặc tài liệu về các yếu tố phát thải và loại bỏ, độ không đảm bảo đo và tác động về chính xác đối với kết quả (được phân tách theo nhóm), và mô tả kế hoạch hành động để giảm độ không đảm bảo đo cho kiểm kê trong tương lai.

Hiện nay, KHPC đang xác định và tính khí phát thải nhà kính theo phương thức xác định và báo cáo theo **ISO 14064-1:2018**

Chương V: Sáng kiến giảm phát thải KNK và theo dõi hiệu quả nội bộ

1. Sáng kiến giảm phát thải KNK

Theo như nội dung báo cáo tại Chương III nêu trên, phần lớn phát thải KNK của KHPC là gián tiếp qua hoạt động phân phối, bán điện đến khách hàng sử dụng điện. Do đó, các sáng kiến để giảm phát thải KNK của KHPC tập trung vào công tác giảm điện năng tổn thất do phân phối điện qua lưới điện đến khách hàng sử dụng điện.

Các sáng kiến này đã được nêu cụ thể thông qua các biện pháp để giảm tổn thất điện năng tại phần năng lượng hiệu quả.

2. Theo dõi hiệu quả nội bộ

Năm 2023 là năm cơ sở KHPC thực hiện báo cáo khí thải nhà kính nên việc theo dõi đánh giá hiệu quả nội bộ sẽ được thực hiện trong năm 2024.

Chỉ tiêu (đơn vị tính: tCO2)	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/Giảm
Phát thải đốt nhiên liệu	121,298	125,971	3,85%
Phát thải KNK điện trực tiếp	812,670	782,958	-3,66%
Phát thải KNK điện gián tiếp	79.771,714	81.786,243	2,53%

Chỉ tiêu phát thải do đốt nhiên liệu trong năm 2024 ghi nhận 125,971 tCO2, tăng 3,85% so với năm cơ sở (2023). Tăng do nhu cầu sử dụng điện phục vụ sinh hoạt cho người dân của 2 xã đảo Bích Đàm và Vũng Ngán.

Chỉ tiêu phát thải khí nhà kính từ điện trực tiếp trong năm 2024 là 782,958 tCO2. Đây là chỉ tiêu thể hiện lượng điện mà Công ty sử dụng cho hoạt động tại trụ sở và vận hành các TBA 110kV. Chỉ tiêu này giảm 3,66% so với năm 2023, cho thấy các chính sách tiết kiệm điện tại văn phòng đã mang lại hiệu quả tích cực trong năm.

Chỉ tiêu phát thải khí nhà kính từ điện gián tiếp trong năm 2024 là 81,786.243 tCO2, thể hiện mức điện năng tổn thất trong quá trình phân phối điện qua lưới điện đến khách hàng. Chỉ tiêu này tăng 2,53% so với năm 2023, chủ yếu do tốc độ tăng trưởng lượng điện phân phối qua lưới điện. Tuy nhiên, mức tăng của chỉ tiêu này tăng chậm hơn mức tăng của điện thương phẩm (tăng 6,99% so với năm 2023).



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THÙNG COMPOSITE

- Tại KHPC có Đội Điện – Cơ thuộc Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa thực hiện nhiệm vụ sản xuất thùng công tơ và chia dây bằng nguyên vật liệu composite theo nhu cầu SXKD hàng năm của KHPC. Do vậy, hoạt động sử dụng nguyên vật liệu chính trong quá trình sản xuất là nguyên vật liệu composite của KHPC được thực hiện tại bộ phận này.

Trong năm 2024, KHPC đã thực hiện khối lượng 18.764 kg , sản xuất 9.060 sản phẩm các loại gồm (hộp 1 công tơ 1 pha: 6.147 cái , hộp công tơ 3 pha 1.452 và 1.461 hộp chia dây) .

Tổng khối lượng nguyên vật liệu composite đã sử dụng để sản xuất trong năm 2024 là 18.764 kg. Trong đó, tỷ lệ phế phẩm phát sinh trong quá trình sản xuất khoảng 2% tổng khối lượng sử dụng.

- Công tác quản lý nguyên vật liệu và xử lý phế phẩm phát sinh trong quá trình sản xuất:

+ Nguyên liệu đầu vào là composite dạng tấm có thời hạn sử dụng và được lưu giữ bảo quản trong kho lạnh. Kế hoạch sản xuất luôn được cân đối phù hợp với khối lượng sử dụng không để nguyên liệu thừa trở thành phế phẩm.

+ Phế phẩm phát sinh trong quá trình sản xuất bao gồm: ba vĩa, phần thừa vật liệu của phôi khi đúc, phần cắt bỏ phôi để định hình thành phẩm khi gia công nguội,... tất cả các loại này là chất thải rắn không thể tái chế sử dụng lại và được thu gom tập trung thu hồi về kho chứa chất thải rắn của KHPC để xử lý.

Năm 2025, KHPC đã dừng hoạt động của dây chuyền sản xuất thùng composite.





Quản lý việc tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp

KHPC hiện có 01 Trụ sở chính tại TP Nha Trang, 08 Điện lực, 02 Xí nghiệp và 02 Trung tâm. Các hoạt động tiêu thụ năng lượng chủ yếu là sử dụng điện năng để phục vụ hoạt động của Trụ sở làm việc của các đơn vị, hoạt động vận hành của các TBA 110kV,...

Sản lượng điện tiêu thụ qua các năm như sau



Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tổng điện năng sử dụng (kWh)	1.490.070	1.587.960	1.201.108	1.187.740
Tổng năng lượng tiêu thụ (Kjun)	5.364.252.000	5.716.656.000	4.323.988.800	4.275.864.000

Ngoài ra, KHPC còn vận hành 02 máy phát điện diesel tại 02 xã đảo Bích Đàm và Vũng Ngán để phát điện phục vụ sinh hoạt cho người dân trên các xã đảo này.

Số lượng dầu diesel sử dụng cho các máy phát điện



Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Khối lượng dầu diesel sử dụng (kg)	41.192	41.327	36.475	39.531
Sản lượng điện năng phát (kWh)	150.486	146.530	137.646	132.204

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TIẾT KIỂM ĐIỆN (TKĐ)

Năm 2024, hoạt động tuyên truyền tiết kiệm điện trong đời sống nhân dân và hoạt động SXKD của các doanh nghiệp được KHPC tiếp tục đẩy mạnh, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu được giao tại các Chỉ thị số 20/CT-TTg, số 08/CT-UBND. Với các biện pháp cụ thể, tổng sản lượng điện tiết kiệm là **83.711.972 kWh**, đạt 2,78% so với tổng thương phẩm năm 2024 (3.010.624.482 kWh), cụ thể đối với từng thành phần phụ tải như sau:

- Khối cơ quan công lập, HCSN: 6.611.160 kWh (đạt 5,05%).
- Chiếu sáng công cộng: 12.861.209 kWh (đạt 23,80%).
- Ánh sáng sinh hoạt: 27.008.457 kWh (đạt 3,09%).
- Sản xuất: 21.419.318 kWh (đạt 2,72%).
- Kinh doanh: 15.811.828 kWh (đạt 2,73%).

Các giải pháp KHPC đã triển khai tuyên truyền tiết kiệm điện nhằm nâng cao nhận thức cho khách hàng sử dụng điện như sau:

VỚI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG, CÁC BAN NGÀNH, TỔ CHỨC XÃ HỘI

- Phối hợp Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo thực hiện các giải pháp TKĐ và điều hòa tiết giảm phụ tải khi phụ tải tăng cao theo kế hoạch; hạn chế thấp nhất việc ngừng, giảm cung cấp điện làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, sinh hoạt của người dân.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo, Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tăng cường tiết kiệm điện trong mùa nắng nóng năm 2024 và các năm tiếp theo, góp phần đảm bảo cung cấp điện cho sự phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.
- Phối hợp chính quyền địa phương các thành phố, huyện, thị xã triển khai hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024 trên địa bàn toàn tỉnh bằng hình thức treo bandroll, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, vận động người dân hưởng ứng chương trình.
- Phối hợp Sở Công thương cung cấp danh sách 40 cơ sở sử dụng điện trọng điểm năm 2023 trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện phê duyệt.
- Thực hiện báo cáo định kỳ công tác TKĐ cho UBND tỉnh, Sở Công thương từ tháng 1/2024 đến tháng 12/2024.



VỚI CƠ QUAN THÔNG TẤN BÁO CHÍ

- Thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phát động tiết kiệm điện trên các kênh truyền thông: Đài Phát thanh truyền hình Khánh Hòa, báo Khánh Hòa, báo Tuổi trẻ, báo Văn hóa, báo Người lao động...
- Phối hợp các Đài truyền thanh các huyện thị tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân sử dụng điện tiết kiệm, an toàn, hiệu quả.

**CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI
CÔNG TÁC TIẾT KIỆM ĐIỆN CỤ THỂ TẠI ĐƠN VỊ**

Công tác Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Công ty đã ban hành các văn bản, phổ biến đến các đơn vị, phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện các biện pháp nhằm sử dụng điện an toàn, tiết kiệm.
- Nhiều biện pháp nhằm tăng cường tiết kiệm điện đã được KHPC triển khai một cách đồng bộ. Ngoài việc phối hợp với Sở Công thương tham mưu trình UBND Tỉnh ban hành Chỉ thị, công văn chỉ đạo về công tác tiết kiệm điện để các cơ quan, tổ chức, người dân thực hiện nghiêm túc Chỉ thị tiết kiệm điện của Thủ tướng Chính phủ và Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, KHPC đã xây dựng kế hoạch thực hiện các biện pháp về công tác tiết kiệm điện từng năm, tiến độ thực hiện theo tháng, quý, năm và theo từng nội dung cụ thể.

Công tác tuyên truyền, phổ biến

- Niêm yết công khai tại văn phòng cơ quan KHPC, trong thang máy tòa nhà KHPC và tại các đơn vị trực thuộc các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo về công tác tiết kiệm điện của Chính phủ, Bộ/Ngành và địa phương.
- Phát tờ rơi tuyên truyền tiết kiệm điện tại trụ sở phòng giao dịch các Điện lực.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên trang Facebook; tận dụng mạng xã hội để tăng khả năng kết nối và lan tỏa thông tin rộng rãi.
- Phổ biến đến toàn thể CBCNV trong đơn vị Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện, qua đó vận động CBCNV gương mẫu đi đầu trong việc nâng cao ý thức sử dụng điện tiết kiệm, đồng thời vận động gia đình, người thân, bạn bè cùng thực hiện.

Sự kiện Giờ Trái Đất 2024

- Phổ biến việc hưởng ứng tuần lễ tuyên truyền TKĐ và giờ trái đất năm 2024: từng CBCNV vận động gia đình, bạn bè, hàng xóm tham gia hưởng ứng tích cực, tự giác tắt các đèn chiếu sáng và thiết bị điện không cần thiết của gia đình trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ Trái Đất 2024 để thể hiện trách nhiệm trước xã hội và góp phần vào sự thành công của chiến dịch.
 - Tắt các đèn chiếu sáng và thiết bị điện không cần thiết tại trụ sở làm việc của các đơn vị trong thời gian diễn ra chiến dịch Giờ Trái đất.
 - Đăng tải nội dung kêu gọi toàn thể khách hàng sử dụng điện hưởng ứng chiến dịch trên các kênh truyền thông nội bộ như trang Facebook, Website, tại các điểm giao dịch khách hàng của Công ty.
 - Thực hiện gửi thông điệp Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024 qua email, App CSKH, Zalo OA... đến các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.
 - Thực hiện treo bandroll, chạy băng điện tử với nội dung “Hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024. Tiết kiệm điện, thành thói quen!” tại những nơi có đông người qua lại.
- Với các hoạt động nêu trên, trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ Trái đất từ 20h30 đến 21h30 ngày 23/03/2024, sản lượng điện tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã giảm được là **14.000 kWh**.





BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG (TIẾP THEO)

Công tác tuyên truyền khác

- Đã phát động tham gia cuộc thi “Học sinh với kiến thức sử dụng điện An toàn - Tiết kiệm - Hiệu quả” theo nội dung văn bản số 9035/EVNCP-CTT ngày 19/12/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung. Kết quả đạt được: có 13.650 tranh vẽ và 129 clip đến từ 155 trường học trên địa bàn toàn tỉnh. Đã tổ chức chấm thi, trao giải với tổng giá trị là 69.100.000 đồng.
- Triển khai tuyên truyền TKĐ trong trường học năm 2024 tại 8 trường tiểu học và 8 trường trung học cơ sở tại các khu vực quản lý của 8 Điện lực trực thuộc, thời gian triển khai bắt đầu từ tháng 04/2024 đến tháng 06/2024.
- Đã phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa đề nghị hỗ trợ cấp phép thực hiện 5 đợt treo băng rôn tuyên truyền TKĐ tại các tuyến phố chính tại khu vực Trung tâm, phía Nam và phía Bắc thành phố Nha Trang từ tháng 04/2024 đến tháng 8/2024.
- Đã ban hành 13 văn bản gửi các Sở, Ban ngành đề nghị hỗ trợ triển khai kế hoạch cung ứng điện các tháng cao điểm mùa khô (tháng 4, 5, 6) năm 2024.
- Đã có hơn 20.457 khách hàng ký thỏa thuận TKĐ với tổng sản lượng cam kết là 39,05 tr.kWh.
- Triển khai phong trào thi đua “Gia đình, đoàn viên Công đoàn EVNCPC tiết kiệm điện” với 100% CBCNV trong Công ty tham gia.
- Triển khai chương trình Hộ gia đình tiết kiệm điện trong khoảng thời gian từ tháng 4/2024 đến tháng 9/2024 (đã báo cáo Sở Công thương tại văn bản số 1807/KHPC-KD ngày 26/4/2024). Đã trao giấy chứng nhận Hộ gia đình TKĐ tiêu biểu năm 2024 cho 100 khách hàng với số tiền khen thưởng là 50 triệu đồng.
- Các Điện lực tiếp tục phối hợp với UBND các huyện/thị xã/thành phố, UBND các phường/xã đề nghị phối hợp, hỗ trợ công tác tuyên truyền tiết kiệm điện (TKĐ), an toàn điện (ATĐ) trên địa bàn quản lý.
- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg, Chỉ thị số 08/CT-UBND, tập trung triển khai tuyên truyền lưu động trên địa bàn toàn tỉnh trong các tháng 5+6+7; đặt bandrol tuyên truyền tại Ga Nha Trang và Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh.





BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG (TIẾP THEO)

Phát triển năng lượng mặt trời

Cùng với việc đầu tư xây dựng tòa nhà điều hành 11 Lý Thánh Tôn – Tp Nha Trang, KHPC đã thực hiện đầu tư lắp đặt hệ thống ĐMTMN tại tòa nhà điều hành với công suất lắp đặt là 10,4kWp (gồm 40 tấm pin mặt trời). Hệ thống pin năng lượng mặt trời này đã đi vào vận hành vào cuối năm 2016.

Năm 2019, KHPC đã hợp tác với SolarBK triển khai lắp đặt ĐMTMN tại 21 trụ sở các đơn vị trực thuộc theo hình thức ESCO (SolarBK đầu tư lắp đặt hệ thống ĐMTMN, KHPC trả phí thuê hệ thống để vận hành phát điện) với tổng công suất lắp đặt là 754,16 kWp. Năm 2020 đã thi công hoàn thành và đưa vào khai các hệ thống điện mặt trời này. Sản lượng điện phát của hệ thống điện mặt trời trong năm 2024 là 844.603 kWh.



Công tác giảm tổn thất điện năng trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Giảm tỷ lệ tổn thất điện năng (TTĐN) là một trong những chỉ tiêu cơ bản để đánh giá hiệu quả sản xuất, kinh doanh của KHPC cũng như đối với mỗi đơn vị thuộc ngành Điện.

Tỷ lệ TTĐN của KHPC năm 2024 thực hiện đạt 3,55%, thấp hơn 0,17% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch 3,72%).

Để đạt được kết quả trên, Công ty đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp để giảm TTĐN, cụ thể như sau:

Công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức:

- Các định hướng hoạt động, mục tiêu phấn đấu của KHPC được ban hành ngay từ đầu năm để các đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, trong đó có chỉ tiêu về TTĐN. Lãnh đạo KHPC, Ban Chỉ đạo TTĐN đã thường xuyên chỉ đạo điều hành công tác giảm TTĐN toàn KHPC thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng. Các yếu tố biến động, bất thường được yêu cầu phải xác định, chỉ ra nguyên nhân, biện pháp giải quyết; các kiến nghị, đề xuất được chỉ đạo giải quyết kịp thời.
- Ngay từ đầu năm, KHPC đã xây dựng chương trình TTĐN năm 2024, qua đó định hướng các mục tiêu và định hướng các giải pháp giảm TTĐN cho các đơn vị thực hiện.
- Lãnh đạo KHPC, Ban Chỉ đạo TTĐN đã thường xuyên chỉ đạo điều hành công tác giảm TTĐN toàn KHPC thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng. Các yếu tố biến động bất thường được yêu cầu phải xác định, chỉ ra nguyên nhân, biện pháp giải quyết; các kiến nghị, đề xuất được chỉ đạo giải quyết kịp thời.





Công tác quản lý vận hành

- Công tác kiểm tra, quản lý vận hành được thực hiện đúng tần suất, chất lượng, có chế tài cụ thể. Phát hiện gắn kết với việc xử lý kịp thời đối với các trường hợp tiếp xúc xấu, mang tải cao, mất cân bằng pha, vi phạm hành lang,... Hệ thống bù công suất phản kháng (CSPK) được vận hành hợp lý, không để tình trạng phát ngược CSPK từ phụ tải lên hệ thống, đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết.
- Thường xuyên theo dõi và có tham mưu với EVNCPC, A3 để có phương thức vận hành lưới điện 110kV mang tải phù hợp nhằm giảm TTĐN, giảm suất sự cố và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.
- Tập trung công tác cân pha, san tải, tránh để tình trạng các máy biến áp lệch pha vượt quá quy định; kiểm tra, hoán chuyển hợp lý các TBA đầy tải/non tải.
- Kiểm soát chặt chẽ tổn thất các trạm biến áp công cộng, bám sát phương án và xử lý dứt điểm các trạm biến áp có tổn thất trên 4,3% khu vực nông thôn và trên 3,7% khu vực thành thị. Các ĐL tập trung theo dõi, xử lý ngay các TBA có tổn thất tăng cao bất thường ngay sau phiên ghi. Có tiên lượng và giải pháp xử lý cụ thể đối với các TBA công cộng có tính chất phụ tải biến thiên theo mùa vụ.



TIÊU THỤ NGUỒN NƯỚC

Do đặc thù hoạt động SXKD của KHPC là đơn vị sản xuất, kinh doanh và phân phối điện năng nên các hoạt động sử dụng nguồn nước chủ yếu phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của các trụ sở làm việc của các đơn vị trực thuộc.

Nguồn cung cấp nước cho nhu cầu sinh hoạt của KHPC từ nguồn nước do Công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa cung cấp. Do vậy, KHPC không sử dụng lượng nước tái chế và tái sử dụng trong quá trình sản xuất.

Thống kê tổng lượng nước sử dụng của KHPC qua các năm:

Tổng lượng nước sử dụng	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Nước sinh hoạt (m3)	27.382	21.601	21.916	24.028

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm 2024, KHPC đã thực hiện các nội dung nhằm thực hiện tốt việc các quy định về công tác bảo vệ môi trường. Cụ thể:

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Môi trường thế giới, tháng hành động vì môi trường năm 2024”.
- Tổ chức thu gom chất thải nguy hại tại các đơn vị trong toàn Công ty và chuyển giao cho đơn vị có chức năng thực hiện.
- Hợp đồng với Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận thực hiện việc quan trắc môi trường giai đoạn vận hành đường dây 110kV theo Đề án Bảo vệ môi trường chi tiết đường dây 110kV Tháp Chàm 2 – Cam Ranh và Ninh Hải - Cam Ranh.
- KHPC thực hiện đầy đủ, đúng hạn quy định về công tác báo cáo cho đơn vị cấp trên, cơ quan quản lý chuyên môn địa phương: Lập báo cáo gửi EVNCPC, Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Khánh Hòa, Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Ninh Thuận.

Trong quá trình vận hành hoạt động SXKD, KHPC luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trong thời gian qua KHPC không có vi phạm nào liên quan đến vấn đề này.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Tổng số lao động trong toàn KHPC đến cuối năm 2024 có 921 CBCNV.
- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi: KHPC luôn đảm bảo người lao động được hưởng mức lương phù hợp với năng lực, tuân thủ đúng các quy định pháp luật có liên quan. Năm 2024, thu nhập bình quân của CBCNV vẫn được KHPC đảm bảo so với mức của năm 2023.

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Công tác An toàn – vệ sinh lao động cho người lao động.

Là ngành đặc thù, chuyên biệt và tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao trong quá trình làm việc. Trong các năm qua, KHPC luôn đẩy mạnh công tác an toàn nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động trong hoạt động sản xuất. Các nội dung đã thực hiện trong năm 2024:

1. Thực hiện các giải pháp triển khai đảm bảo an toàn lao động (ATLĐ) như:

- » Tiếp tục triển khai các giải pháp ngăn ngừa tai nạn lao động từ khâu quản lý kiểm soát ATLĐ, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân (PTBVCCN) cho người lao động;
- » Triển khai quy định đánh giá rủi ro theo hệ thống ATVSLĐ đã được xây dựng tại KHPC. Thực hiện việc đánh giá nội bộ đơn vị có nguy cơ rủi ro theo hệ thống ISO 45001:2018.
- » Tăng cường kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác ATVSLĐ tại các đơn vị, ngoài kiểm tra toàn diện theo kế hoạch của KHPC.
- » Triển khai công tác quản lý an toàn trên chương trình quản lý an toàn tập trung.

2. Về công tác tổ chức, nhân sự làm công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ): Kien toan va duy tri hoat dong cua Hoi dong ATVSLĐ KHPC va luc luong can bo lam cong tac ATVSLĐ tại các đơn vị; Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên từ các Tổ sản xuất và có quy chế hoạt động mạng lưới ATVSV của KHPC.

3. Về công tác huấn luyện và sát hạch:

- » Thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng theo quy định về công tác huấn luyện, sát hạch và công nhận chức danh công tác trong phiếu công tác, lệnh công tác cho CNV.
- » Tiếp tục duy trì hình thức kiểm tra, sát hạch trên máy tính, thiết bị điện tử thông minh; bộ câu hỏi trắc nghiệm được rà soát, cập nhật các quy định mới, gắn liền thực tiễn.

4. Về công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật an toàn (bao gồm thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ):

- » Thực hiện kiểm định 263 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (kể cả bình áp lực, thang máy). Dụng cụ KTAT (Găng, sào, ủng cách điện; dây an toàn...) đều được đơn vị thí nghiệm, kiểm tra định kỳ, được cập nhật và theo dõi quản lý trên chương trình quản lý an toàn chung của EVNCPC.

- » Các đơn vị đều được trang cấp và giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng trang bị BHLĐ đầy đủ số lượng, các hạng mục đảm bảo chất lượng theo phân cấp được duyệt.
- » Tổ chức đợt kiểm tra, đánh giá việc quản lý, sử dụng trang thiết bị kỹ thuật an toàn để chỉ đạo các đơn vị khắc phục các tồn tại và kiện toàn công tác quản lý.

5. Về công tác khảo sát hiện trường, kiểm tra hiện trường sản xuất để đảm bảo ATLĐ:

- » Năm 2024, toàn KHPC đã cấp ra 7324, PCT 3846 LCT.
- » Các đơn vị đã thực hiện bước khảo sát hiện trường, chuẩn bị thực hiện các công việc theo PCT đạt tỷ lệ 100%.
- » Thực hiện thủ tục, cập nhật kết quả cho phép làm việc đạt 100%. Tỷ lệ duyệt, kiểm soát an toàn công tác trên lưới điện của cấp Lãnh đạo đơn vị QLVH (Điện lực, Đội QLVH, XN...) đạt 99,96% đối với PCT và 99,99% đối với LCT.
- » Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác kiểm tra, phúc tra hiện trường ATLĐ: tỷ lệ kiểm tra ATLĐ của cấp cơ sở đối với các công việc thực hiện theo PCT là 65% (quy định $\geq 40\%$), theo LCT là 19% (quy định $\geq 15\%$). Phòng An toàn Công ty thực hiện phúc tra ATLĐ 768 lần, tỷ lệ kiểm tra ATLĐ các công việc thực hiện theo PCT là 10,5% (quy định $\geq 5\%$).

6. Về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH):

- » Trong năm 2024 không để xảy ra vụ cháy nổ nào trong toàn Công ty; Đã tổ chức kiểm tra công tác PCCC định kỳ, phúc tra việc khắc phục các tồn tại thiết bị chữa cháy tại các trạm 110kV KNT.
- » Phối hợp với PC07, UBND thành phố, các xã, phường TP Nha Trang thành lập đoàn kiểm tra PCCC và phát tờ rơi tuyên truyền sử dụng an toàn điện phòng chống cháy nổ theo Kế hoạch của BCĐ PCCC tỉnh Khánh Hòa;
- » Trình chiếu clip tuyên truyền hướng dẫn về an toàn PCCC và thoát nạn trong đám cháy tại các văn phòng giao dịch của Điện lực;
- » Tham gia diễn tập PCCC&CNCH phối hợp nhiều lực lượng với các đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh.

7. Về công tác phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN):

- » Các đơn vị đã lập phương án PCTT&TKCN năm 2024 theo hướng dẫn chi tiết của Quy định về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong Tổng công ty Điện lực miền Trung;
- » Diễn tập PCTT&TKCN năm 2024 kịch bản sử dụng trụ sắt tạm.

8. Về công tác quản lý hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp (HLATLĐCA): Trong năm 2024 các đơn vị đã chú trọng công tác xử lý các vi phạm các công trình xây dựng trong hành lang an toàn lưới điện cao áp, cải tạo đường dây.... , hoàn thành kế hoạch EVNCPC giao; không để phát sinh vi phạm mới. Gửi văn bản, tờ rơi tuyên truyền HLATLĐCA đến khách hàng.

Chính sách lương, thưởng cho người lao động

KHPC tiếp tục thực hiện chính sách lương thưởng cho người lao động theo Quy định 04 – Quy định về lao động, tiền lương. Việc thanh toán lương, thưởng và các thu nhập khác cho CBCNV cũng như việc thực hiện các chính sách, chế độ cho người lao động được KHPC thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định.

Hàng năm, KHPC tổ chức xét nâng lương, thi nâng bậc, chuyển xếp lương theo định kỳ, đảm bảo thời gian quyền lợi của người lao động kịp thời, chính xác, đúng quy định.

Thực hiện trích nộp đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn cho người lao động đầy đủ, đúng thời gian theo Luật Bảo hiểm xã hội. Thanh toán chế độ ốm đau, thai sản kịp thời, đúng quy định.

Chính sách khác

KHPC luôn chú trọng chăm lo sức khỏe của người lao động thông qua các chính sách như:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong KHPC tại đơn vị có uy tín, chất lượng, trong năm 2024, KHPC đã thực hiện các thủ tục khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong toàn KHPC là 965 người; tổ chức khám sức khỏe lần 2 cho 457 lao động nam làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và cho 141 lao động nữ.
- Tổ chức thăm hỏi các CBCNV hưu trí lớn tuổi nhân dịp sinh nhật (75 tuổi trở lên đối với nam và 70 tuổi trở lên đối với nữ).
- Thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại, ca 3 đều được cấp phát bằng hiện vật đúng theo quy định.

Việc giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong KHPC. KHPC tiếp tục áp dụng quy chế đãi ngộ đối với người lao động nghỉ trước tuổi để thay con vào làm việc theo nhằm khuyến khích, động viên người lao động lớn tuổi hoặc có sức khỏe không tốt đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc KHPC nghỉ trước tuổi để có điều kiện về chăm sóc gia đình trên tinh thần tự nguyện, hài hòa lợi ích giữa người lao động và doanh nghiệp.



Hoạt động đào tạo cho người lao động

Trong năm 2024, công tác giảng dạy đào tạo nội bộ được nâng triển khai rộng rãi ở các Điện lực, thực hiện chỉ đạo của EVN, EVNCPC, HĐQT, KHPC đã thực hiện 12 lần đào tạo nội bộ, học thông qua chương trình Elearning, kết quả có 26.419 lượt CBCNV KHPC tham gia đào tạo từ xa (bình quân mỗi CBCNV đạt trên 36,06 lượt bài học – hoàn thành vượt chỉ tiêu EVNCPC giao cho KHPC).

KHPC đã cử nhiều CBCNV tham gia các khóa đào tạo xuất phát từ nhu cầu của KHPC, đơn vị, được Lãnh đạo KHPC phê duyệt trước khi triển khai nhằm phục vụ các hoạt động SXKD của KHPC, đơn vị.



Về thời gian đào tạo

Giai đoạn	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
Thời gian đào tạo trung bình		4,60	3,41	4,115	4,206	4,679	3,609	3,055	6,041	8,385
Theo giới tính										
Nam	4,57	3,76	3,44	4,27	4,21	5,13	3,765	3,656	5,066	7,102
Nữ	7,08	5,08	3,31	3,23	3,17	3,66	2,891	1,676	0,797	1,28
Theo cấp bậc										
Cán bộ quản lý	4,40	3,63	4,42	5,82	5,92	4,8	3,039	4,7	0,913	1,535
Nhân viên	7,39	4,96	3,04	3,72	4,82	4,21	3,817	2,952	5,128	6,85



Về công tác bồi dưỡng nghề, thi nâng bậc

Trong năm 2024, KHPC đã phối hợp với Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung tổ chức bồi dưỡng nghề (BDN) cho 75 CNV các lĩnh vực nghề nghiệp khác nhau.

Kết quả kiểm tra sát hạch nghề, thi giữ bậc thi nâng bậc năm 2024:

Hình thức thi	Tổng số	Số dự thi	Thi Đạt		Thi không đạt	
			Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Sát hạch nghề	382	381	381	100	0	0,00
Thi giữ bậc	44	44	44	100	0	0,00
Thi nâng bậc	32	32	32	100	0	0,00
TỔNG	458	457	457	100	0	0,00



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Bên cạnh nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, KHPC còn phát động, triển khai nhiều hoạt động thiện nguyện ý nghĩa được duy trì hàng năm, đóng góp hiệu quả vào công tác an sinh xã hội, hướng tới cộng đồng. Trong đó, năm 2024 ủng hộ với số tiền hơn 950 triệu đồng, cụ thể như sau:

- KHPC là một trong những đơn vị đỡ đầu, đồng hành cùng bà con nhân dân xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn hơn 10 năm qua. Năm 2024, KHPC đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức đi thăm, chúc tết, tặng quà cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn mỗi dịp Tết nguyên đán, đồng thời thăm, tặng quà các trường học trên địa bàn xã trước thềm năm học mới, với tổng cộng số tiền 71 triệu đồng.
- Thăm hỏi, tặng 600 suất quà cho các hộ gia đình chính sách, hộ gia đình nghèo vùng sâu vùng xa, bệnh nhân nghèo...với tổng giá trị 180 triệu đồng.
- Hỗ trợ các tổ chức từ thiện, ủng hộ các trung tâm trên địa bàn toàn tỉnh như: Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin; Hội bệnh nhân nghèo, Hội người mù; Hội khuyến học; Quỹ Tấm lòng vàng, Quỹ đền ơn đáp nghĩa...; đồng hành cùng chương trình “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”; ủng hộ đồng nghiệp bị mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn... với số tiền 74 triệu đồng.
- Ủng hộ đồng bào bị thiệt hại bởi bão số 3 với số tiền hơn 399 triệu đồng.
- Tháng 12/2024, KHPC cũng đã triển khai chương trình Tuần lễ hồng EVN lần X với thông điệp “Trách nhiệm – Nghĩa tình”, bổ sung thêm 150 đơn vị máu phục vụ cấp cứu và cứu chữa bệnh nhân trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, KHPC đã phối hợp, hoàn thành xây dựng và trao tặng 5 nhà tình nghĩa cho 5 hộ gia đình chính sách, có công cách mạng, hộ gia đình nghèo, khó khăn...trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, do Tổng công ty Điện lực miền Trung EVNCPC hỗ trợ với số tiền 300 triệu đồng (60 triệu đồng/căn nhà).



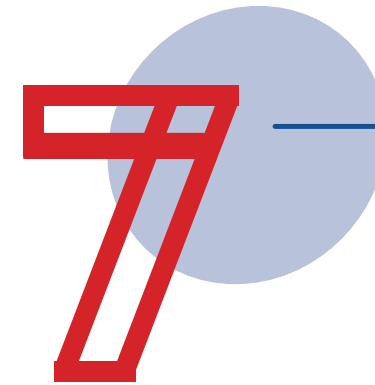
Tháng tri ân khách hàng

Tháng 12 hàng năm được EVN chọn làm tháng Tri ân Khách hàng; KHPC triển khai thực hiện tốt công tác tri ân khách hàng hàng năm, nhằm mục đích triển khai cung cấp 100% dịch vụ điện trực tuyến thông qua các kênh tiếp nhận của Trung tâm chăm sóc khách hàng, cam kết bảo đảm chất lượng và thời gian theo quy định về cung cấp các dịch vụ điện trong EVN. Thể hiện hình ảnh KHPC là doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện, hiện đại và có trách nhiệm với xã hội.

Trong năm 2024, KHPC đã triển khai các hoạt động tri ân khách hàng như:

- Hỗ trợ công tác thí nghiệm máy biến áp của khách hàng cho 100 khách hàng.
- Hỗ trợ sửa chữa đường dây sau công tơ, bảng điện, thay thế thiết bị chiếu sáng trong nhà bằng bóng đèn Compact, tư vấn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm cho 100 hộ gia đình thương binh liệt sĩ, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt.
- Tri ân tặng quà, cảm ơn 429 khách hàng sản xuất công nghiệp, các hộ tiêu thụ điện lớn đã tích cực phối hợp với Điện lực thực hiện điều chỉnh phụ tải điện thương mại, dịch chuyển giờ sản xuất sang giờ thấp điểm, dự báo điện tiêu thụ trong năm 2024.
- Thăm hỏi và tặng quà 08 trường hợp là Mẹ Việt Nam Anh Hùng, gia đình người có công bị ảnh hưởng bởi chất độc dioxin ở thị xã Ninh Hoà, huyện Diên Khánh, huyện Khánh Sơn và xã Phước Đồng, TP.Nha Trang.
- Tổ chức hội nghị khách hàng sử dụng điện với sự tham gia của 165 khách hàng lớn.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2024

- 172. Báo cáo tài chính được kiểm toán
- 218. Ý kiến kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

MỤC LỤC

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Bảng cân đối kế toán

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Bản thuyết minh báo cáo tài chính

Trang

1 – 2

3 – 4

5 – 6

7

8

9 – 45

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (dưới đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổ kiểm toán nội bộ, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

Hội đồng quản trị

Tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Cao Ký	Chủ tịch HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 26/06/2024

Tổ kiểm toán nội bộ

Tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Hoài Nam	Tổ trưởng	Bổ nhiệm ngày 01/08/2024
Ông Trần Văn Khoa	Tổ trưởng	Miễn nhiệm ngày 01/08/2024
Ông Lê Anh Khôi	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 01/08/2024
Ông Nguyễn Văn Sính	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 01/08/2024
Ông Nguyễn Đình Phước	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 01/08/2024

Ban Kiểm soát

Tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2024
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26/06/2024

Ban Tổng Giám đốc

Tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Hải Đức	Tổng Giám đốc	
Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Tấn Lực	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Đặng Thanh Lợi	Phó Tổng Giám đốc	Từ ngày 01/01/2025 (Ngày bổ nhiệm: 18/12/2024)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty là ông Nguyễn Hải Đức, Tổng Giám đốc.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (Trụ sở chính: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam; Điện thoại: (84) 0236.363.3333; Fax: (84) 0236.363.3338; Website: www.ecovis.com/vietnam/audit).

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Hải Đức
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 03 năm 2025



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM
ECOVIS AFA VIETNAM AUDITING – APPRAISAL AND CONSULTING CO., LTD

142 Xo Viet Nghe Tinh St., Hoa Cuong Nam Ward, Hai Chau Dist., Danang City, Vietnam
Tel: +84 236 363 3333 | Fax: +84 236 363 3338 | Email: info@ecovis.com.vn

Số: 66/2025/BCKT-E.AFA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 03 năm 2025 từ trang 05 đến trang 45, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Trần Thị Như Phương
Giám đốc kiểm toán
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2293-2023-240-1

Người được ủy quyền

Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM
Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2025

Lê Văn Hoàng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 5399-2025-240-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.031.122.014.996	958.971.243.972
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	112.526.453.409	29.409.241.198
1. Tiền	111		12.526.453.409	23.844.107.636
2. Các khoản tương đương tiền	112		100.000.000.000	5.565.133.562
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		370.000.000.000	410.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	370.000.000.000	410.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		458.640.434.787	457.759.961.886
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	429.396.234.753	438.396.929.275
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	25.566.684.138	3.366.044.651
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	8.229.317.129	20.922.821.057
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(4.552.103.290)	(4.925.961.407)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		302.057	128.310
IV. Hàng tồn kho	140	4.7	41.793.740.034	51.425.422.238
1. Hàng tồn kho	141		41.793.740.034	51.425.422.238
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		48.161.386.766	10.376.618.650
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	2.960.920.571	1.762.350.681
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		27.448.394.844	3.669.198.898
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.14	17.752.071.351	4.945.069.071
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.229.289.615.733	1.340.437.258.537
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.599.144.600	1.358.590.256
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	4.5	1.599.144.600	1.358.590.256
II. Tài sản cố định	220		1.103.809.360.455	1.219.977.561.065
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	1.102.587.858.972	1.218.473.173.922
Nguyên giá	222		3.905.502.760.748	3.805.462.029.000
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.802.914.901.776)	(2.586.988.855.078)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	1.221.501.483	1.504.387.143
Nguyên giá	228		30.689.585.042	30.313.695.872
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(29.468.083.559)	(28.809.308.729)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		25.671.785.440	16.648.469.980
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.11	25.671.785.440	16.648.469.980
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		30.449.610.000	30.449.610.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	4.12	4.650.000.000	4.650.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	4.12	25.799.610.000	25.799.610.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		67.759.715.238	72.003.027.236
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	67.759.715.238	72.003.027.236
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		2.260.411.630.729	2.299.408.502.509

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B01 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.557.081.691.110	1.599.531.283.274
I. Nợ ngắn hạn	310		873.345.127.398	764.971.229.226
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.13	465.155.443.553	352.925.946.817
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.15	19.223.406.187	14.796.825.924
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.14	4.606.046.403	7.910.501.106
4. Phải trả người lao động	314	4.16	83.564.531.295	85.594.131.870
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.17	34.677.832.752	104.368.028.649
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	4.18	2.803.623.658	5.523.469.208
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.19	5.059.623.900	16.988.813.392
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.20	234.344.950.044	156.705.568.816
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		23.909.669.606	20.157.943.444
II. Nợ dài hạn	330		683.736.563.712	834.560.054.048
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.19	48.434.402.623	40.523.879.608
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.20	633.323.161.089	792.303.174.440
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		1.979.000.000	1.733.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		703.329.939.619	699.877.219.235
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.21	703.329.939.619	699.877.219.235
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		604.059.670.000	604.059.670.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		604.059.670.000	604.059.670.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(470.673.364)	(470.673.364)
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		9.443.636.522	9.443.636.522
4. Cổ phiếu quỹ	415		(218.146.117)	(11.173.978.888)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.130.697.119	1.130.697.119
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		89.384.755.459	96.887.867.846
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		31.626.754.875	42.071.071.479
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		57.758.000.584	54.816.796.367
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		2.260.411.630.729	2.299.408.502.509



Nguyễn Hải Đức
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 03 năm 2025

Phan Thị Thanh Lý
Kế toán trưởng

Trần Thị Phương Chi
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	7.118.614.609.836	6.205.324.513.409
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		7.118.614.609.836	6.205.324.513.409
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	6.860.688.231.766	5.946.787.487.452
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		257.926.378.070	258.537.025.957
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	21.423.097.746	35.604.287.988
7. Chi phí tài chính	22	5.4	61.442.481.227	77.283.035.713
Trong đó, chi phí lãi vay	23		59.769.183.440	76.155.729.510
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	71.834.277.635	67.094.674.481
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	94.047.143.956	94.066.871.002
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		52.025.572.998	55.696.732.749
11. Thu nhập khác	31	5.7	25.177.136.587	19.457.432.436
12. Chi phí khác	32	5.8	5.879.147.819	4.434.380.751
13. Lợi nhuận khác	40		19.297.988.768	15.023.051.685
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		71.323.561.766	70.719.784.434
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	13.565.561.182	15.902.988.067
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		57.758.000.584	54.816.796.367
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.21.5	957	594
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.21.6	957	594



Nguyễn Hải Đức
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 03 năm 2025

Phan Thị Thanh Lý
Kế toán trưởng

Trần Thị Phương Chi
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B03 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2024	Năm 2023
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		71.323.561.766	70.719.784.434
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		222.277.021.906	228.381.887.884
Các khoản dự phòng	03		(373.858.117)	921.660.352
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		1.601.765.313	1.111.630.834
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(22.068.288.261)	(36.459.311.405)
Chi phí lãi vay	06		59.769.183.440	76.155.729.510
Các khoản điều chỉnh khác	07		1.541.108.000	(4.523.346.823)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		334.070.494.047	336.308.034.786
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(15.858.967.896)	(335.934.776.762)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		9.631.682.204	21.548.634.860
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		39.906.583.776	184.994.741.260
Tăng giảm chi phí trả trước	12		3.044.742.108	(2.769.244.180)
Tiền lãi vay đã trả	14		(60.087.040.561)	(87.918.106.925)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(34.010.512.326)	(23.958.300.144)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		2.919.220.000	2.649.492.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(19.248.601.838)	(16.191.772.068)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		260.367.599.514	78.728.702.827
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(131.941.308.121)	(174.289.933.532)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		1.182.410.544	1.225.650.949
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(470.000.000.000)	(422.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		510.000.000.000	356.055.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		31.793.890.910	27.483.688.317
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(58.965.006.667)	(211.525.594.266)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	157.473.422.290	554.518.184.221
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(240.415.819.726)	(585.255.048.888)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36		(35.342.983.200)	(44.179.168.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(118.285.380.636)	(74.916.033.167)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM	50		83.117.212.211	(207.712.924.606)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		29.409.241.198	237.122.165.804
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70		112.526.453.409	29.409.241.198



Nguyễn Hải Đức
Tổng Giám đốc

Phan Thị Thanh Lý
Kế toán trưởng

Trần Thị Phương Chi
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B 09 - DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) tiền thân là Điện lực Khánh Hòa – Đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty Điện lực 3 thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam). Theo Quyết định số 161/2004/QĐ-BCN ngày 06/12/2004, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp đã phê duyệt phương án cổ phần hóa Điện lực Khánh Hòa thuộc Công ty Điện lực 3 thành Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa chính thức đi vào hoạt động từ ngày 30/06/2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3703000162 ngày 30/06/2005 do Sở Kế hoạch Đầu tư Khánh Hoà cấp. Từ đó đến nay, Công ty đã 15 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và lần thay đổi gần nhất vào ngày 31/12/2024 với mã số doanh nghiệp là 4200601069.

Theo Quyết định số 739/QĐ-BCT ngày 05/02/2010 của Bộ Công thương về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung, quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa được chuyển về Tổng Công ty Điện lực Miền Trung kể từ ngày 01/04/2010.

Ngày 08/12/2006 UBCK Nhà Nước cấp giấy phép niêm yết số 107/UBCKGPNY cho cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên sàn HOSE với mã chứng khoán KHP. Theo đó, ngày giao dịch đầu tiên của mã chứng khoán KHP là ngày 27/12/2006.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 604.059.670.000 VND.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại số 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 921 người (31 tháng 12 năm 2023 là 941 người).

1.2. Lĩnh vực kinh doanh

Điện lực và xây dựng.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất và kinh doanh điện năng, quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110KV;
- Xây lắp các công trình điện, lưới điện và trạm điện có cấp điện áp đến 110KV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng;
- Thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống phòng cháy, chữa cháy; Thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống năng lượng tái tạo;
- Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110KV;
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Các hoạt động khác...

1.4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

1.5. Cấu trúc doanh nghiệp

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có một công ty liên kết như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Tên Công ty liên kết	Địa chỉ	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Tầng 5, tòa nhà VCN đường A1, KĐT Vĩnh Diêm Trung – Tp Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa	31%	31%	31%

1.6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

2.2. Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

2.3. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là VND.

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU ĐƯỢC ÁP DỤNG

3.1. Các ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như các khoản doanh thu, chi phí cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

3.2. Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ. Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong quá trình thanh toán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Số dư các khoản mục tiền, nợ phải thu, nợ phải trả có gốc ngoại tệ, ngoại trừ số dư các khoản trả trước cho người bán bằng ngoại tệ, số dư chi phí trả trước bằng ngoại tệ và số dư doanh thu nhận trước bằng ngoại tệ, được chuyển đổi sang đồng tiền hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế tại ngày lập bảng cân đối kế toán. Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ tăng giảm được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3.4. Đầu tư tài chính

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng năm, và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hay toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được thì số tổn thất đó được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Các khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác

Đầu tư vào công ty liên kết

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư vào công ty liên kết khi Công ty nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn sau ngày đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính theo giá trị hợp lý tại ngày được quyền nhận.

Đầu tư khác

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư khác là các khoản đầu tư ngoài các khoản đầu tư vào công ty con, đầu tư vào công ty liên doanh, và đầu tư vào công ty liên kết.

Các khoản đầu tư khác được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Phương pháp lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

3.5. Nợ phải thu

Nguyên tắc ghi nhận

Các khoản phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi trừ đi các khoản dự phòng được lập cho các khoản nợ phải thu khó đòi.

Nguyên tắc dự phòng nợ phải thu khó đòi

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và các khoản nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng có khả năng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

không thu hồi được đúng hạn với mức trích lập phù hợp với các quy định hiện hành. Việc xác định thời gian quá hạn của khoản nợ phải thu được xác định là khó đòi phải trích lập dự phòng được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua, bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên.

Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

3.6. Hàng tồn kho

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác để mang hàng tồn kho đến đúng điều kiện và địa điểm hiện tại của chúng. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên tình hình hoạt động bình thường.

Chi phí mua của hàng tồn kho bao gồm giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho. Các khoản chiết khấu thương mại và giảm giá hàng mua do hàng mua không đúng quy cách, phẩm chất được trừ (-) khỏi chi phí mua.

Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Tại ngày lập báo cáo tài chính, dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho hàng tồn kho bị hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời, chậm luân chuyển và hàng tồn kho có giá gốc ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện.

Số tăng hoặc giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được thực hiện trên cơ sở từng mặt hàng tồn kho. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt.

3.7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Trường hợp mua tài sản cố định được kèm thêm thiết bị, phụ tùng thay thế thì xác định và ghi nhận riêng thiết bị, phụ tùng thay thế theo giá trị hợp lý và được trừ (-) khỏi nguyên giá tài sản cố định hữu hình.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Phương pháp khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

	Năm 2024
▪ Nhà cửa, vật kiến trúc	03 – 25 năm
▪ Máy móc thiết bị	03 – 12 năm
▪ Phương tiện vận tải truyền dẫn	05 – 10 năm
▪ Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10 năm
▪ Khác	03 – 10 năm

3.8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu

Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng theo dự tính.

Nguyên tắc kế toán các tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Phần mềm máy vi tính không phải là cấu phần không thể thiếu của phần cứng thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình và được khấu hao theo thời gian sử dụng hữu ích.

3.9. Thuê tài sản

Phân loại thuê tài sản

Thuê tài chính là thuê tài sản mà bên cho thuê có sự chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản cho bên thuê. Tất cả các khoản thuê khác được phân loại là thuê hoạt động.

Thuê hoạt động

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản.

3.10. Cho thuê tài sản

Cho thuê hoạt động

Tài sản cho thuê hoạt động được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán theo cách phân loại tài sản của Công ty.

Chi phí trực tiếp ban đầu để tạo ra doanh thu từ nghiệp vụ cho thuê hoạt động được phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê theo thời hạn của hợp đồng thuê. Doanh thu cho thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn thuê, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán.

Khấu hao tài sản cho thuê hoạt động được thực hiện trên cơ sở nhất quán với chính sách khấu hao của bên cho thuê áp dụng đối với những tài sản tương tự.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản lý hoặc cho các mục đích khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản bao gồm chi phí xây lắp, thiết bị, chi phí khác và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc trích khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các chi phí này sẽ được chuyển sang là nguyên giá tài sản cố định theo giá tạm tính (nếu chưa có quyết toán được phê duyệt) khi các tài sản được bàn giao đưa vào sử dụng.

Theo quy định về quản lý đầu tư và xây dựng của Nhà nước, tùy theo phân cấp quản lý, giá trị quyết toán các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành cần được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, giá trị cuối cùng về giá trị các công trình xây dựng cơ bản có thể thay đổi và phụ thuộc vào quyết toán được phê duyệt bởi các cơ quan có thẩm quyền.

3.12. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước được phân loại là chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn theo kỳ hạn gốc và chủ yếu là chi phí liên quan đến giá vốn công cụ, dụng cụ phục vụ hoạt động kinh doanh điện năng. Các khoản này được phân bổ trong thời gian trả trước của chi phí hoặc trong khoảng thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:

- Chi phí thay công tơ cháy hỏng định kỳ và chi phí công tơ phát triển mới;
- Các khoản chi phí trả trước khác (chủ yếu là giá trị công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động kinh doanh điện năng chờ phân bổ và chi phí thuê đất).

3.13. Nợ phải trả

Nợ phải trả được phân loại là phải trả người bán và phải trả khác theo nguyên tắc: Phải trả người bán là khoản phải trả có tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với người mua; Các khoản phải trả còn lại được phân loại là phải trả khác.

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, theo nguyên tắc và theo từng đối tượng.

Nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

3.14. Chi phí đi vay

Nguyên tắc vốn hóa chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được vốn hóa vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh.

Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.15. Chi phí phải trả

Các khoản chi phí phải trả được ghi nhận cho giá trị phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo. Các chi phí phải trả bao gồm chi phí trích trước mua điện mặt trời mái nhà, chi phí kiểm định công tơ, chi phí cước viễn thông,...

3.16. Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện bao gồm doanh thu nhận trước như số tiền của khách hàng đã trả trước cho một hoặc nhiều kỳ kế toán về cho thuê tài sản và các khoản doanh thu chưa thực hiện khác.

Hàng kỳ tính, xác định và kết chuyển doanh thu chưa thực hiện vào doanh thu trong kỳ phù hợp.

3.17. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích lập để tạo nguồn đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty. Quỹ được hình thành trên cơ sở trích lập tối đa 10% thu nhập tính thuế trước khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp và được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không được sử dụng hết 70% trong vòng 05 năm kể từ khi trích lập quỹ, Công ty có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước phần thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên số tiền quỹ còn lại và phần lãi trả chậm phát sinh từ số thuế thu nhập doanh nghiệp đó.

3.18. Nguồn vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo phần chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu, chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá mua và được trình bày như một khoản giảm vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán.

Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là một khoản phải trả vào ngày công bố cổ tức.

Quỹ dự trữ

Các quỹ dự trữ từ lợi nhuận sau thuế được trích lập theo qui định trong Điều lệ Công ty.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được phân phối cho các cổ đông sau khi được Đại hội cổ đông thông qua và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.19. Doanh thu, thu nhập khác

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được. Trong hầu hết các trường hợp doanh thu được ghi nhận khi chuyển giao cho người mua phần lớn rủi ro và lợi ích kinh tế gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phản công việc hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán của kỳ đó.

Doanh thu dịch vụ bán điện được xác định và ghi nhận dựa trên sản lượng điện cung cấp (xác định theo chỉ số trên công tơ điện của năm sử dụng điện gần nhất trước ngày lập Báo cáo tài chính) và giá bán điện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Doanh thu hợp đồng xây dựng

Doanh thu từ hợp đồng xây dựng được ghi nhận theo chính sách kế toán về hợp đồng xây dựng như trình bày mục 3.20 dưới đây.

Lãi tiền gửi

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Thu nhập đầu tư

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Thanh lý, nhượng bán tài sản cố định

Thu nhập từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định là phần chênh lệch giữa khoản thu từ việc thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, bất động sản đầu tư cao hơn giá trị còn lại của tài sản cố định, bất động sản đầu tư và chi phí thanh lý.

3.20. Hợp đồng xây dựng

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng có thể được ước tính một cách đáng tin cậy, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán theo tỷ lệ phần trăm giữa chi phí phát sinh của phần công việc đã hoàn thành tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán so với tổng chi phí dự toán của hợp đồng, ngoại trừ trường hợp chi phí này không tương đương với phần khối lượng xây lắp đã hoàn thành. Khoản chi phí này có thể bao gồm các chi phí phụ thêm, các khoản bồi thường và chi thường thực hiện hợp đồng theo thỏa thuận với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy thì:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc được hoàn trả là tương đối chắc chắn;
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận là chi phí trong kỳ khi các chi phí này đã phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.21. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu. Các khoản chi phí vượt trên mức bình thường của hàng tồn kho được ghi nhận ngay vào giá vốn hàng bán.

3.22. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí phát sinh trong kỳ chủ yếu bao gồm chi phí đi vay vốn và dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác.

3.23. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí nhân viên bán hàng (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên bán hàng), chi phí hội nghị khách hàng, chi phí sửa chữa tài sản cố định, chi phí công tơ phân bổ và các chi phí bán hàng khác.

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác.

3.24. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập tính thuế và thuế suất thuế TNDN hiện hành là 20%.

Thuế giá trị gia tăng

Thuế giá trị gia tăng của các hàng hóa và dịch vụ do Công ty cung cấp được tính theo mức thuế theo quy định hiện hành.

Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% đối với điện thương phẩm kể từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 theo quy định tại Nghị định 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 và Nghị định 72/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính phủ.

Các loại thuế khác

Áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

3.25. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.26. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ và tổng số cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

3.27. Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh), hoặc tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác biệt với các bộ phận kinh doanh khác hoặc khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Xem thêm mục 7.

3.28. Các bên liên quan

Các bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty. Công ty liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt bao gồm các giám đốc, các cán bộ điều hành của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan.

4. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

4.1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Tiền mặt	186.177.855	245.085.283
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	12.340.275.554	23.599.022.353
Các khoản tương đương tiền	100.000.000.000	5.565.133.562
Cộng	112.526.453.409	29.409.241.198

4.2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND		Tại ngày 01/01/2024 VND	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn (trên 3 tháng đến 12 tháng)	370.000.000.000	370.000.000.000	410.000.000.000	410.000.000.000
Cộng	370.000.000.000	370.000.000.000	410.000.000.000	410.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Công ty TNHH Đóng tàu HYUNDAI - Việt Nam	5.016.204.979	5.017.844.409
Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Khánh Hoà	8.844.441.000	8.844.441.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vân Phong	4.072.000.000	4.072.000.000
Các đối tượng khác	411.463.588.774	420.462.643.866
Cộng	429.396.234.753	438.396.929.275
Trong đó: Phải thu khách hàng là các bên liên quan – xem thêm mục 8	139.221.172	62.821.617

4.4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Công ty Cổ phần Xây dựng EVN Quốc tế 1	10.873.501.206	-
Công ty Cổ phần Tổ hợp Chuyển giao Công nghệ	-	1.066.338.000
Các đối tượng khác	14.693.182.932	2.299.706.651
Cộng	25.566.684.138	3.366.044.651
Trong đó: Trả trước cho người bán là các bên liên quan – xem thêm mục 8	3.287.287.145	841.723.319

4.5. Phải thu khác

a. Ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND		Tại ngày 01/01/2024 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Ngắn hạn				
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	30.300.000	-	206.000.000	-
Ký cược, ký quỹ	71.220.606	-	14.899.000	-
Lãi dự thu	6.754.191.781	-	17.662.204.974	-
Tạm ứng	17.000.000	-	135.000.000	-
Phải thu khác	1.356.604.742	-	2.904.717.083	-
Cộng	8.229.317.129	-	20.922.821.057	-
Trong đó: Phải thu khác các bên liên quan – xem thêm mục 8	30.300.000	-	206.000.000	-

b. Dài hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND		Tại ngày 01/01/2024 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Dài hạn				
Cầm cổ, ký cược, ký quỹ dài hạn	1.599.144.600	-	1.358.590.256	-
Cộng	1.599.144.600	-	1.358.590.256	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Dự phòng phải thu khách hàng tiền điện	-	-
Dự phòng phải thu khách hàng khác	(4.552.103.290)	(4.925.961.407)
Cộng	(4.552.103.290)	(4.925.961.407)

4.7. Hàng tồn kho

	Tại ngày 31/12/2024 VND		Tại ngày 01/01/2024 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	23.842.541.110	-	28.162.945.617	-
Công cụ, dụng cụ	2.888.497.947	-	4.065.121.061	-
Chi phí SX, KD dở dang	15.062.700.977	-	19.197.355.560	-
Cộng	41.793.740.034	-	51.425.422.238	-

Giá trị hàng tồn kho ứ đọng, kém, mất phẩm chất không có khả năng tiêu thụ tại thời điểm cuối năm là 0 VND.

Giá trị hàng tồn kho dùng để thế chấp, cầm cố bảo đảm các khoản phải trả tại thời điểm cuối năm là 0 VND.

4.8. Chi phí trả trước

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Ngắn hạn:		
Chi phí mua dịch vụ phần mềm	2.632.700.535	1.546.641.026
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	328.220.036	215.709.655
Cộng	2.960.920.571	1.762.350.681
Dài hạn:		
Chi phí thay công tơ cháy hỏng thay thế định kỳ	35.395.576.338	44.222.683.685
Công tơ phát triển mới	6.777.133.568	9.137.999.200
Chi phí công cụ dụng cụ	17.419.784.524	10.230.394.330
Chi phí trả trước dài hạn khác	8.167.220.808	8.411.950.021
Cộng	67.759.715.238	72.003.027.236

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình	Nhà cửa, vật kiến trúc VND		Máy móc, thiết bị VND		Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND		Thiết bị, dụng cụ quản lý VND		Tài sản cố định khác VND		Cộng VND
Nguyên giá:											
Tại ngày 01/01/2024	262.126.567.511	1.268.752.292.791	2.130.831.904.792	134.420.083.605	9.331.180.301	3.805.462.029.000					
Mua trong năm	-	7.796.565.584	1.649.954.400	1.336.090.909	-	10.782.610.893					
Đầu tư xây dựng hoàn thành	616.003.845	42.927.615.845	54.352.010.950	363.595.416	-	98.259.226.056					
Tăng khác	-	801.103.301	553.640.938	-	-	1.354.744.239					
Giảm do thanh lý	-	(1.949.631.242)	-	-	-	(1.949.631.242)					
Giảm khác	(146.834.186)	(895.454.327)	(7.363.929.685)	-	-	(8.406.218.198)					
Tại ngày 31/12/2024	262.595.737.170	1.317.432.491.952	2.180.023.581.395	136.119.769.930	9.331.180.301	3.905.502.760.748					
Giá trị hao mòn lũy kế:											
Tại ngày 01/01/2024	104.245.487.582	884.081.256.057	1.484.017.178.401	106.551.811.068	8.093.121.970	2.586.988.855.078					
Khấu hao trong năm	11.630.293.698	77.388.675.231	122.911.612.975	9.314.581.200	373.083.972	221.618.247.076					
Tăng khác	-	241.189.047	-	-	-	241.189.047					
Giảm do thanh lý	-	(1.949.631.242)	-	-	-	(1.949.631.242)					
Giảm khác	(24.219.086)	(204.711.273)	(3.754.827.824)	-	-	(3.983.758.183)					
Tại ngày 31/12/2024	115.851.562.194	959.556.777.820	1.603.173.963.552	115.866.392.268	8.466.205.942	2.802.914.901.776					
Giá trị còn lại:											
Tại ngày 01/01/2024	157.881.079.929	384.671.036.734	646.814.726.391	27.868.272.537	1.238.058.331	1.218.473.173.922					
Tại ngày 31/12/2024	146.744.174.976	357.875.714.132	576.849.617.843	20.253.377.662	864.974.359	1.102.587.858.972					

Nguyên giá của TSCD hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 1.387.385.918.337 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Khoản mục	Phân mềm máy tính VND	Tài sản cố định vô hình khác VND	Cộng VND
Nguyên giá:			
Tại ngày 01/01/2024	14.485.353.765	15.828.342.107	30.313.695.872
Tăng trong năm	26.412.170	349.477.000	375.889.170
Tại ngày 31/12/2024	14.511.765.935	16.177.819.107	30.689.585.042
Giá trị hao mòn lũy kế:			
Tại ngày 01/01/2024	12.980.966.622	15.828.342.107	28.809.308.729
Khấu hao trong năm	657.647.485	1.127.345	658.774.830
Tại ngày 31/12/2024	13.638.614.107	15.829.469.452	29.468.083.559
Giá trị còn lại:			
Tại ngày 01/01/2024	1.504.387.143	-	1.504.387.143
Tại ngày 31/12/2024	873.151.828	348.349.655	1.221.501.483

Nguyên giá của TSCĐ vô hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 27.920.159.874 VND.

Không có TSCĐ vô hình được dùng để thế chấp, cầm cố, đảm bảo cho các khoản vay.

4.11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
KHO.CTXD21CTH01 - Cải tạo Đường dây 110kV Nha Trang - Diên Khánh - Suối Dầu	10.128.189.972	7.462.383.372
KHO.CTXD24NTR05 - Xây dựng đường dây trung áp liên lạc dọc tuyến đường D30 KHPC năm 2023	6.795.227.699	-
KHO.CTXD23CLA03 - Hoàn thiện lưới điện trung áp khu vực Cam Lâm năm 2023	-	3.643.786.404
KHO.CTXD23DKH04 - Hoàn thiện lưới điện trung áp và hạ áp khu vực Diên Khánh - Khánh Vĩnh năm 2023	-	2.600.592.218
KHO.CTXD23VNG02 - Hoàn thiện lưới điện trung áp và hạ áp khu vực Vĩnh Nguyên năm 2023	-	1.633.660.736
Các công trình xây dựng cơ bản khác	8.748.367.769	1.308.047.250
Cộng	25.671.785.440	16.648.469.980

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.12. Đầu tư tài chính dài hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND		Tại ngày 01/01/2024 VND	
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	4.650.000.000	-	4.650.000.000	-
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	4.650.000.000	5.115.000.000	-	4.650.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25.799.610.000	-	25.799.610.000	-
Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	13.824.610.000	Không xác định	13.824.610.000	Không xác định
Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3	11.975.000.000	26.987.818.000	11.975.000.000	20.275.112.000
Cộng	30.449.610.000	-	30.449.610.000	-

Tình hình hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết, đầu tư khác trong năm:

	Năm 2024	Năm 2023
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi
Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi
Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi

Giá trị hợp lý tại ngày 31/12/2024 và tại ngày 01/01/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 được xác định theo giá đóng cửa trên sàn HNX tại các ngày tương ứng là 31/12/2024 (19.700đ/CP) và 31/12/2023 (14.800đ/CP), số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.369.940 cổ phiếu.

Giá trị hợp lý tại ngày 31/12/2024 và tại ngày 01/01/2024 của Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa được xác định theo giá đóng cửa trên sàn Upcom tại các ngày tương ứng là 31/12/2024 (11.000đ/CP) và 31/12/2023 (7.600đ/CP), số lượng cổ phiếu nắm giữ: 465.000 cổ phiếu.

Tại ngày lập báo cáo tài chính, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò để thuyết minh trong báo cáo tài chính do không có giá niêm yết trên thị trường và Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện chưa có hướng dẫn và cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Trung tâm phát triển Quỹ đất Khánh Hòa	1.612.305.526	1.612.305.526
Trung tâm phát triển Quỹ đất Thành phố Nha Trang	4.526.744.585	4.526.744.585
Trung tâm phát triển Quỹ đất Thị xã Ninh Hòa	5.132.552.971	-
Các đối tượng khác	7.951.803.105	8.657.775.813
Cộng	19.223.406.187	14.796.825.924

Trong đó: Người mua trả trước là bên liên quan	162.753.723	162.753.723
- Xem thêm mục 8		

4.16. Phải trả người lao động

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Tiền lương, thưởng phải trả cán bộ, nhân viên	83.564.531.295	85.594.131.870
Cộng	83.564.531.295	85.594.131.870

4.17. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Lãi vay dự trả	2.572.819.682	2.890.676.803
Chi phí phải trả khác	32.105.013.070	101.477.351.846
Cộng	34.677.832.752	104.368.028.649

4.18. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Cho khách hàng thuê MBA	1.415.138.113	1.710.215.724
Cho khách hàng thuê văn phòng	296.425.680	889.099.015
Doanh thu nhận trước hoạt động khác	1.092.059.865	2.924.154.469
Cộng	2.803.623.658	5.523.469.208

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2024		Tại ngày 01/01/2024	
	VND		VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	431.234.681.527	431.234.681.527	322.544.942.460	322.544.942.460
Các đối tượng khác	33.920.762.026	33.920.762.026	30.381.004.357	30.381.004.357
Cộng	465.155.443.553	465.155.443.553	352.925.946.817	352.925.946.817
Trong đó: Phải trả cho các bên liên quan – Xem thêm mục 8	433.179.629.929	433.179.629.929	323.627.432.164	323.627.432.164

4.14. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước

	Tại ngày 31/12/2024 VND		Trong năm VND		Tại ngày 01/01/2024 VND	
	Phải thu	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải thu	Phải nộp
Thuế GTGT	-	-	72.728.617.305	70.781.079.255	1.947.538.050	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	16.716.587.284	-	13.565.561.182	34.010.512.326	-	3.728.363.860
Thuế thu nhập cá nhân	-	4.606.046.403	16.194.456.454	15.770.547.297	-	4.182.137.246
Thuế nhà đất, tiền thuế đất	1.035.484.067	-	9.450.510.748	7.488.463.794	2.997.531.021	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	1.315.980.042	1.315.980.042	-	-
Cộng	17.752.071.351	4.606.046.403	113.255.125.731	129.366.582.714	4.945.069.071	7.910.501.106

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.19. Phải trả khác

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Ngắn hạn		
Tài sản thừa chờ giải quyết	2.351.482	1.656.088
Kinh phí công đoàn	446.248.678	196.643.520
Các khoản BHXH, BHYT, BHTN	3.837.165.120	-
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	481.650.000	481.304.966
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	-	14.602.248.795
<i>Lệ phí sử dụng tần số vô tuyến phục vụ công tác đo xa từ ngày 15/03/2023 đến ngày 31/12/2023</i>	-	129.370.000
<i>Tiểu dự án cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP - vốn KHCB (i)</i>	-	10.953.613.546
<i>Tiểu dự án cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP - chênh lệch tỷ giá (i)</i>	-	3.519.265.249
Cổ tức phải trả	5.637.280	5.040.280
Các khoản phải trả khác	286.571.340	1.701.919.743
Cộng	5.059.623.900	16.988.813.392
Dài hạn		
Tiền ký cược sử dụng điện	47.153.957.023	38.850.793.496
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn khác	1.280.445.600	1.673.086.112
Cộng	48.434.402.623	40.523.879.608
Trong đó: Phải trả khác cho bên liên quan – xem thêm mục 8	-	14.602.248.795

- (i) Tại thời điểm 0h00 ngày 01/09/2020 Công ty bàn giao cho Công ty Điện lực Phú Yên (đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Miền Trung) nguyên trạng phần tài sản đối với Tiểu dự án Cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP, vay vốn Ngân hàng Thế giới ("WB") do Tổng Công ty Điện lực Miền Trung đã đầu tư, cải tạo trên tài sản cũ của Công ty, ghi nhận trên sổ sách của Công ty tại thời điểm bàn giao là 28.968.007.086 VND trong đó gồm:
- Nợ gốc (gồm chênh lệch khấu hao tài sản đã trích đến thời điểm bàn giao trừ phần nguồn vốn KHCB và gốc vay Công ty đã trả cho EVNCPC): 25.448.741.837 VND
 - Chênh lệch tỷ giá: 3.519.265.249 VND.

Đến thời điểm này Công ty đã chi trả hết nợ gốc 25.448.741.837 VND (năm 2021 trả 10.000.000.000 VND, năm 2022 trả 4.495.128.291 VND, năm 2024 trả 10.953.613.546 VND), và nợ chênh lệch tỷ giá 3.519.265.249 VND.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.20. Vay và nợ thuê tài chính

a. Ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2024		Trong năm		Tại ngày 01/01/2024	
	VND		VND		VND	
Vay ngắn hạn ngân hàng	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<i>Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Khánh Hòa</i>	87.000.000.000	87.000.000.000	100.000.000.000	13.000.000.000	-	-
	87.000.000.000	87.000.000.000	100.000.000.000	13.000.000.000	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả	147.344.950.044	147.344.950.044	151.634.018.044	151.754.534.301	147.465.466.301	147.465.466.301
Nợ dài hạn đến hạn trả	-	-	-	9.240.102.515	9.240.102.515	9.240.102.515
Cộng	234.344.950.044	234.344.950.044	251.634.018.044	173.994.636.816	156.705.568.816	156.705.568.816

BẢN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Các khoản vay dài hạn và nợ dài hạn được chi tiết như sau:

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2024				Tại ngày 01/01/2024			
						Nguyên tệ	VND/ VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả
I.	VAY DÀI HẠN												
1	Tập đoàn Điện lực Việt Nam					\$ 251.755,89	6.432.614.745	4.288.425.927	2.144.188.818	\$ 335.673,89	8.197.156.394	6.147.878.834	2.049.277.560
	Nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới	USD	1,2%/năm	19 năm	06 tháng, từ ngày 15/06/2010	\$ 251.755,89	6.432.614.745	4.288.425.927	2.144.188.818	\$ 335.673,89	8.197.156.394	6.147.878.834	2.049.277.560
2	Tổng Công ty Điện lực Miền Trung					\$ 1.164.482,23	29.753.685.459	26.920.001.373	2.833.684.086	\$ 1.275.385,29	31.144.908.782	28.436.656.057	2.708.252.725
	TBA 110KV Ninh Thủy và nhánh rẽ	USD	6,58%/năm	25 năm	06 tháng, từ ngày 05/02/2021	\$ 1.164.482,23	29.753.685.459	26.920.001.373	2.833.684.086	\$ 1.275.385,29	31.144.908.782	28.436.656.057	2.708.252.725
3	Quý Dầu tư Phát triển Khánh Hòa					-	125.723.332.271	94.822.852.271	30.900.480.000	-	126.499.380.000	96.649.380.000	29.850.000.000
	Các khoản vay liên quan đến xây dựng mới các TBA, cải tạo các TBA và hoàn thiện các công trình liên quan đến ngành điện	VND	7,9%/năm đến 8,29%/năm (tùy thuộc vào khoản vay)	Từ 60 tháng đến 120 tháng (tùy thuộc 11/2022 (tùy thuộc vào khoản vay)			125.723.332.271	94.822.852.271	30.900.480.000		126.499.380.000	96.649.380.000	29.850.000.000
4	Ngân hàng TMCP An Bình					-	8.723.535.000	4.553.995.000	4.169.540.000	-	12.893.075.000	8.723.535.000	4.169.540.000
	Sửa chữa điện nông Khánh Hòa - Hotline	VND	7,5%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 9/2016		1.310.400.000	435.600.000	874.800.000		2.185.200.000	1.310.400.000	874.800.000
	Vay tài trợ dự án Amorphos	VND	7,4%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 4/2017		1.575.000.000	875.000.000	700.000.000		2.275.000.000	1.575.000.000	700.000.000
	Dự án NCS E33 lắp MBA T2 T.110KV Nam Cam Ranh	VND	7,4%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 4/2017		5.838.135.000	3.243.395.000	2.594.740.000		8.432.875.000	5.838.135.000	2.594.740.000
5	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam					-	238.395.869.717	198.163.869.717	40.232.000.000	-	265.326.171.034	227.974.671.034	37.351.500.000
	Các khoản vay liên quan đến xây dựng mới các TBA, lắp đặt thiết bị điện, thay thế MBA và hoàn thiện các công trình liên quan đến ngành điện	VND	7,18%/năm đến 7,5%/năm (tùy thuộc khoản vay)	Từ 120 tháng đến 240 tháng (tùy thuộc vào 12/2024 (tùy thuộc vào khoản vay)			238.395.869.717	198.163.869.717	40.232.000.000		265.326.171.034	227.974.671.034	37.351.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

b. Dài hạn

	Tại ngày 31/12/2024			Trong năm			Tại ngày 01/01/2024		
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ		Tăng	Giảm		Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ	
Vay dài hạn:	764.645.770.079	764.645.770.079	59.075.187.603	151.754.534.301	857.325.116.777	857.325.116.777	857.325.116.777	857.325.116.777	
Tập đoàn điện lực Việt Nam	6.432.614.745	6.432.614.745	284.735.911	2.049.277.560	8.197.156.394	8.197.156.394	8.197.156.394	8.197.156.394	
Tổng Công ty Điện lực miền Trung	29.753.685.459	29.753.685.459	1.317.029.402	2.708.252.725	31.144.908.782	31.144.908.782	31.144.908.782	31.144.908.782	
Quý đầu tư phát triển Khánh Hòa	125.723.332.271	125.723.332.271	29.730.952.271	30.507.000.000	126.499.380.000	126.499.380.000	126.499.380.000	126.499.380.000	
Ngân hàng TMCP An Bình	8.723.535.000	8.723.535.000	-	4.169.540.000	12.893.075.000	12.893.075.000	12.893.075.000	12.893.075.000	
Ngân hàng TMCP Công Thương VN	238.395.869.717	238.395.869.717	11.305.198.683	38.235.500.000	265.326.171.034	265.326.171.034	265.326.171.034	265.326.171.034	
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	6.785.409.147	6.785.409.147	-	4.481.343.096	11.266.752.243	11.266.752.243	11.266.752.243	11.266.752.243	
Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam	196.148.630.000	196.148.630.000	3.767.000.000	36.398.032.000	228.779.662.000	228.779.662.000	228.779.662.000	228.779.662.000	
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	-	-	-	2.690.965.687	2.690.965.687	2.690.965.687	2.690.965.687	2.690.965.687	
Ngân hàng TMCP Á Châu	-	-	-	5.204.788.233	5.204.788.233	5.204.788.233	5.204.788.233	5.204.788.233	
Công ty tài chính Cổ phần Điện lực	12.080.288.000	12.080.288.000	-	6.074.856.000	18.155.144.000	18.155.144.000	18.155.144.000	18.155.144.000	
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	17.580.918.404	17.580.918.404	-	3.994.979.000	21.575.897.404	21.575.897.404	21.575.897.404	21.575.897.404	
Shinhan Việt Nam	111.906.652.597	111.906.652.597	1.555.436.597	15.240.000.000	125.591.216.000	125.591.216.000	125.591.216.000	125.591.216.000	
Nợ dài hạn khác	11.114.834.739	11.114.834.739	11.114.834.739	-	-	-	-	-	
Sở tài chính Khánh Hòa	16.022.341.054	16.022.341.054	-	75.661.285.425	91.683.626.479	91.683.626.479	91.683.626.479	91.683.626.479	
Các đối tượng khác	15.893.476.054	15.893.476.054	-	65.763.047.201	81.656.523.255	81.656.523.255	81.656.523.255	81.656.523.255	
	128.865.000	128.865.000	-	9.898.238.224	10.027.103.224	10.027.103.224	10.027.103.224	10.027.103.224	
Cộng	780.668.111.133	780.668.111.133	59.075.187.603	227.415.819.726	949.008.743.256	949.008.743.256	949.008.743.256	949.008.743.256	
Số phải trả trong vòng 12 tháng	147.344.950.044	147.344.950.044			156.705.568.816	156.705.568.816		156.705.568.816	
Trong đó: Vay dài hạn đến hạn trả	147.344.950.044	147.344.950.044			147.465.466.301	147.465.466.301		147.465.466.301	
Nợ dài hạn đến hạn trả	-	-			9.240.102.515	9.240.102.515		9.240.102.515	
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	633.323.161.089	633.323.161.089			792.303.174.440	792.303.174.440		792.303.174.440	
Trong đó: Vay các bên liên quan – Xem thêm mục 8	36.186.300.204	36.186.300.204			39.342.065.176	39.342.065.176		39.342.065.176	

BẢN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2024				Tại ngày 01/01/2024			
						Nguyên tệ	VND/ Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả
	06.2021.KHPC/HBTD - Vay đầu tư các dự án ĐTXD và SXKD năm 2021 - Agribank	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 11/2022		44.787.911.000	38.427.911.000	6.360.000.000		50.843.911.000	45.091.911.000	5.752.000.000
	07.2021.KHPC/HBTD - Vay đầu tư các dự án ĐTXD và SXKD năm 2021 - Agribank	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2022		18.220.820.000	15.620.820.000	2.600.000.000		20.820.820.000	18.220.820.000	2.600.000.000
	08.2021.KHPC/HBTD - Vay đầu tư các dự án ĐTXD và SXKD năm 2021 - Agribank	VND	7,175%/năm	60 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2022		1.194.769.000	598.769.000	596.000.000		1.790.769.000	1.194.769.000	596.000.000
	09.2023.KHPC/HBTD - Các dự án ĐTXD thuộc gói tín dùng 2/2023 (Agribank)	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024		19.278.420.000	17.075.172.000	2.203.248.000		18.757.232.000	18.757.232.000	-
	10.2023.KHPC/HBTD - Dự án ĐTXD 22NTR02 thuộc gói tín dùng 2/2023 (Agribank)	VND	7,175%/năm	117 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024		2.965.510.000	2.616.630.000	348.880.000		357.730.000	357.730.000	-
	11.2023.KHPC/HBTD - Mua các TSCD thuộc gói tín dùng 2/2023 (Agribank)	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024		7.285.539.000	6.453.539.000	832.000.000		7.493.539.000	7.493.539.000	-
	12.2023.KHPC/HBTD - Mua TSCD thuộc gói tín dùng 2/2023 (camera nhiệt, máy photocopy) - Vay Agribank	VND	7,175%/năm	60 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024		257.752.000	185.752.000	72.000.000		275.752.000	275.752.000	-
8	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam						-	-	-		2.690.965.687	-	2.690.965.687
	LAV190020525/1200 (EXIM) - Vay tài trợ công ty điện tử và đo xa 2018	VND	7,9%/năm	60 tháng	03 tháng, từ tháng 3/2020		-	-	-		2.690.965.687	-	2.690.965.687
9	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)						-	-	-		5.204.788.233	-	5.204.788.233
	01/2019/311745/HBTD - Vay mua công tơ điện 2019 (BIDV)	VND	7,475%/năm	60 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2020		-	-	-		5.204.788.233	-	5.204.788.233

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thành, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2024				Tại ngày 01/01/2024			
						Nguyên tệ	VND/ Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả
6 Ngân hàng TMCP Quân Đội						-	6.785.409.147	4.365.598.007	2.419.811.140	-	11.266.752.243	6.785.445.147	4.481.307.096
Các khoản vay liên quan đến nâng cấp cải tạo hệ thống liên quan đến ngân điện	VND	7.475%/năm	Từ 60 tháng đến 120 tháng (tùy thuộc vào khoản vay)	01 tháng hoặc 03 tháng, từ tháng 01/2019 đến tháng 7/2020 (tùy thuộc vào khoản vay)			6.785.409.147	4.365.598.007	2.419.811.140		8.677.272.243	5.922.261.147	2.755.011.096
21250.19.800.1603479.TD (Mue TS) - Vay mua TSCD (MB Bank)	VND	7.475%/năm	60 tháng	01 tháng, từ tháng 01/2020			-	-	-		2.589.480.000	863.184.000	1.726.296.000
7 Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam						-	196.148.630.000	158.305.104.000	37.843.526.000	-	228.779.662.000	193.549.662.000	35.230.000.000
01.KHPC/HBTD - Các công trình giảm tổn thất điện năng, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện 2018 (Agribank)	VND	7.425%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2019			26.590.000.000	20.830.000.000	5.760.000.000		31.840.000.000	26.590.000.000	5.250.000.000
02.2019.KHPC/HBTD - Vay đầu tư 28 dự án năm 2018 chuyển tiếp - Agribank	VND	7.425%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 7/2019			39.947.458.000	31.947.458.000	8.000.000.000		47.947.458.000	39.947.458.000	8.000.000.000
03.2019.KHPC/HBTD - Vay đầu tư 11 dự án các công trình HTLD trung áp năm 2019 - Agribank	VND	7.175%/năm	126 tháng	03 tháng, từ tháng 7/2019			23.467.274.000	19.187.274.000	4.280.000.000		27.747.274.000	23.467.274.000	4.280.000.000
04.2020.KHPC/HBTD - Mua sắm xe gắn Holine và hệ thống dựn cụ bypass	VND	7.375%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2020			6.513.779.000	5.361.779.000	1.152.000.000		7.665.779.000	6.513.779.000	1.152.000.000
05.2020.KHPC/HBTD - Mua sắm thiết bị đo đếm, mua sắm thiết bị thuế thiết bị đo xa 2020	VND	7.375%/năm	60 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2020			5.639.398.000	-	5.639.398.000		13.239.398.000	5.639.398.000	7.600.000.000



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.21. Vốn chủ sở hữu

4.21.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu						
	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	LNST chưa phân phối VND	Cộng VND
Số dư tại ngày 01/01/2023	604.059.670.000	(470.673.364)	9.443.636.522	(11.173.978.888)	1.130.697.119	105.989.763.038	708.979.114.427
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	54.816.796.367	54.816.796.367
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2022	-	-	-	-	-	(19.739.216.309)	(19.739.216.309)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(44.179.475.250)	(44.179.475.250)
Số dư tại ngày 01/01/2024	604.059.670.000	(470.673.364)	9.443.636.522	(11.173.978.888)	1.130.697.119	96.887.867.846	699.877.219.235
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	57.758.000.584	57.758.000.584
Chia cổ phiếu quỹ từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 (i)	-	-	-	10.955.832.771	-	(10.955.832.771)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 (ii)	-	-	-	-	-	(18.961.700.000)	(18.961.700.000)
Chia cổ tức (iii)	-	-	-	-	-	(35.343.580.200)	(35.343.580.200)
Tại ngày 31/12/2024	604.059.670.000	(470.673.364)	9.443.636.522	(218.146.117)	1.130.697.119	89.384.755.459	703.329.939.619

- (i) Chia cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DHĐCD ngày 26/06/2024 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 171/NQ-KHPC ngày 10/07/2024.
- (ii) Quỹ khen thưởng phúc lợi được trích theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DHĐCD ngày 26/06/2024.
- (iii) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DHĐCD ngày 26/06/2024 đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 6%/VDL chi trả bằng tiền.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2024				Tại ngày 01/01/2024				
						Nguyên tệ	VND/ VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	
10	Ngân hàng TMCP Á Châu					-	12.080.288.000	6.005.432.000	6.074.856.000	-	18.155.144.000	12.080.288.000	6.074.856.000	
	Vay mua Công tơ điện 2021	VND	7,175%/năm	60 tháng	03 tháng, từ tháng 11/2022		12.080.288.000	6.005.432.000	6.074.856.000		18.155.144.000	12.080.288.000	6.074.856.000	
11	Công ty tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFC)					-	17.580.918.404	13.674.054.404	3.906.864.000	-	21.575.897.404	17.580.918.404	3.994.979.000	
	Các khoản vay liên quan đến xây dựng mới các TBA, lắp đặt thiết bị điện, thay thế MBA và hoàn thiện các công trình liên quan đến ngành điện	VND	7,48%/năm	120 tháng	03 tháng từ tháng 3/2020 đến tháng 12/2020		17.580.918.404	13.674.054.404	3.906.864.000		21.575.897.404	17.580.918.404	3.994.979.000	
12	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Nha Trang						111.906.652.597	95.086.652.597	16.820.000.000		125.591.216.000	111.931.216.000	13.660.000.000	
	Các dự án đầu tư xây dựng và cải tạo lưới điện thuộc kế hoạch DTXD 2022	VND	6,98%/năm	120 tháng	06 tháng, từ tháng 06/2023		102.267.878.597	88.647.878.597	13.620.000.000		112.752.442.000	102.292.442.000	10.460.000.000	
	Vay mua Công tơ điện 2022	VND	6,98%/năm	60 tháng	06 tháng, từ tháng 06/2023		9.638.774.000	6.438.774.000	3.200.000.000		12.838.774.000	9.638.774.000	3.200.000.000	
13	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Shinhan Việt Nam - CN Đà Nẵng						11.114.834.739	11.114.834.739	-		-	-	-	
	130-005-311-S04 - Vay mua sắm TSCD và DTXD 2024 Shinhan bank	VND	6,98%/năm	120 tháng	06 tháng, từ tháng 09/2026		11.114.834.739	11.114.834.739	-		-	-	-	
II.	NỢ DÀI HẠN													
1	Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa	VND	0%/năm	120 tháng	12 tháng		15.893.476.054	15.893.476.054	-		81.656.523.255	72.416.420.740	9.240.102.515	
2	Các đối tượng khác	VND	0%/năm				128.865.000	128.865.000	-		10.027.103.224	10.027.103.224	-	
TỔNG CỘNG							\$ 1.416.238,12	780.668.111,133	633.323.161,089	147.344.950,044	\$ 1.611.059,18	949.008.743,256	792.303.174,440	156.705.568,816

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.21.2.Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Vốn góp của chủ sở hữu		
Vốn góp đầu năm	604.059.670.000	604.059.670.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	604.059.670.000	604.059.670.000

4.21.3. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	322.808.680.000	314.935.300.000
Các cổ đông khác	280.958.780.000	274.124.370.000
Cổ phiếu quỹ	292.210.000	15.000.000.000
Cộng	604.059.670.000	604.059.670.000

4.21.4.Cổ phiếu

	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	60.405.967	60.405.967
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	60.405.967	60.405.967
- Cổ phiếu phổ thông	60.405.967	60.405.967
- Cổ phiếu ưu đãi (được phân loại là vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	29.221	1.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	29.221	1.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi (được phân loại là vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	60.376.746	58.905.967
- Cổ phiếu phổ thông	60.376.746	58.905.967
- Cổ phiếu ưu đãi (được phân loại là vốn chủ sở hữu)	-	-
Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phần		

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.21.5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lãi sau thuế của cổ đông Công ty	57.758.000.584	54.816.796.367
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	-	(18.961.700.000)
Lãi phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	57.758.000.584	35.855.096.367
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm (**)	60.376.746	60.376.746
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	957	594

4.21.6.Lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lãi sau thuế của cổ đông Công ty	57.758.000.584	54.816.796.367
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	-	(18.961.700.000)
Lãi phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	57.758.000.584	35.855.096.367
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm (**)	60.376.746	60.376.746
Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến phát hành thêm	-	-
Số lượng cổ phiếu để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu	60.376.746	60.376.746
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	957	594

(*) Năm 2024, Đại hội đồng cổ đông của Công ty chưa thông qua kế hoạch cụ thể trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi. Theo đó, lợi nhuận sau thuế TNDN để tính lãi cơ bản, lãi suy giảm trên cổ phiếu năm 2024 là toàn bộ lãi sau thuế của cổ đông Công ty, các chỉ tiêu này của năm 2024 có thể sẽ thay đổi khi Công ty có quyết định về việc trích quỹ trong tương lai.

Số liệu trích Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023 được trình bày lại dựa trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc phân phối lợi nhuận năm 2023. Theo đó, lãi cơ bản/lãi suy giảm trên cổ phiếu năm 2023 được trình bày lại là 594 VND/cổ phiếu (Số đã trình bày ở báo cáo năm trước là 931 VND/cổ phiếu).

(**) Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm 2024 và năm 2023 đã được điều chỉnh theo kết quả sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu, số lượng 1.470.779 cổ phiếu theo Thông báo số 4547/KHPC-TTH ngày 18/10/2024.

4.21.7. Cổ tức

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2024 đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 6%/VĐL chi trả bằng tiền, tương ứng 35.343.580.200 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.21.8. Các quỹ của doanh nghiệp

	Quỹ đầu tư phát triển VND
Tại ngày 01/01/2024	1.130.697.119
Trích trong năm	-
Chi trong năm	-
Tại ngày 31/12/2024	1.130.697.119

4.22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Nợ khó đòi đã xử lý:		
Số dư đầu năm	9.345.851.279	9.345.851.279
Khoản xử lý nợ phải thu khó đòi trong năm	-	-
Khoản thu được của nợ phải thu khó đòi đã xử lý những năm trước trong năm nay	10.817.098	-
Số dư cuối năm	9.335.034.181	9.345.851.279

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

5.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Doanh thu bán điện	6.959.292.191.893	6.044.535.117.082
Doanh thu hoạt động cho thuê cột điện	57.978.890.833	56.212.128.502
Doanh thu tiêu thụ sản phẩm khác	69.409.375.145	81.097.001.346
- Xây lắp điện	38.353.750.700	53.077.773.745
- Khảo sát, thiết kế công trình điện	2.062.141.165	906.051.194
- Lắp dây, đặt điện	9.820.437.731	8.605.299.223
- Sửa chữa, thí nghiệm điện, kiểm định	19.173.045.549	18.507.877.184
Doanh thu cung cấp dịch vụ	15.218.296.008	17.181.501.097
Doanh thu nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	16.715.855.957	6.298.765.382
Cộng	7.118.614.609.836	6.205.324.513.409
Trong đó: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan – Xem thêm mục 8	2.565.360.291	1.945.927.432

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

5.2. Giá vốn hàng bán

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Giá vốn bán điện	6.784.164.957.245	5.867.047.407.235
Giá vốn hoạt động cho thuê cột điện	14.467.088.254	6.464.493.287
Giá vốn tiêu thụ sản phẩm khác	49.510.172.156	65.615.580.485
- Xây lắp điện	28.563.823.290	47.909.197.326
- Khảo sát, thiết kế công trình điện	1.638.033.570	539.655.235
- Lắp dây, đặt điện	7.387.112.756	5.670.979.272
- Sửa chữa, thí nghiệm điện, kiểm định	11.921.202.540	11.495.748.652
Giá vốn cung cấp dịch vụ	2.792.179.104	3.666.940.686
Giá vốn nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	9.753.835.007	3.993.065.759
Cộng	6.860.688.231.766	5.946.787.487.452

5.3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	19.321.169.417	32.823.116.606
Cổ tức lợi nhuận được chia	1.564.708.300	2.410.543.850
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	13.720.593	8.299.633
Doanh thu hoạt động tài chính khác	523.499.436	362.327.899
Cộng	21.423.097.746	35.604.287.988

5.4. Chi phí tài chính

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí lãi vay	59.769.183.440	76.155.729.510
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	71.532.474	15.675.369
Lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối năm	1.601.765.313	1.111.630.834
Cộng	61.442.481.227	77.283.035.713

5.5. Chi phí bán hàng

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nguyên vật liệu, đồ dùng công cụ	23.450.159.700	19.730.695.885
Chi phí nhân viên bán hàng	32.848.520.685	31.347.690.443
Chi phí khấu hao tài sản	102.340.331	165.481.545
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.016.420.607	11.064.562.608
Chi phí bằng tiền khác	4.416.836.312	4.786.244.000
Cộng	71.834.277.635	67.094.674.481

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

5.6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nguyên vật liệu, đồ dùng văn phòng	1.457.643.017	1.652.892.080
Chi phí nhân viên quản lý	49.882.028.366	48.479.860.334
Chi phí khấu hao tài sản	10.898.323.614	14.521.248.961
Dự phòng/(Hoàn nhập) DP nợ phải thu khó đòi	(373.858.117)	921.660.352
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.534.742.458	7.798.910.273
Chi phí bằng tiền khác	20.648.264.618	20.692.299.002
Cộng	94.047.143.956	94.066.871.002

5.7. Thu nhập khác

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Lãi thanh lý, nhượng bán TSCĐ, vật tư thu hồi	1.182.410.544	1.241.231.672
Thu tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng	384.922.074	-
Các khoản thu nhập khác	23.609.803.969	18.216.200.764
Cộng	25.177.136.587	19.457.432.436

5.8. Chi phí khác

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Thuế GTGT năm 2016 bị truy thu theo KL thanh tra thuế	-	212.684.520
Tiền chậm nộp thuế GTGT và thuế TNDN năm 2016 theo KL thanh tra thuế	-	1.330.160.275
Chi phí có tính chất phúc lợi	2.878.000.000	758.000.000
Các khoản chi phí khác	3.001.147.819	2.133.535.956
Cộng	5.879.147.819	4.434.380.751

5.9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	104.139.665.671	90.457.102.372
Chi phí nhân công	325.270.828.711	298.212.214.617
Chi phí khấu hao tài sản cố định	221.115.537.462	226.920.631.764
Dự phòng/(Hoàn nhập) DP nợ phải thu khó đòi	(373.858.117)	921.660.352
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.304.696.352.733	5.403.688.495.826
Chi phí khác bằng tiền	67.586.472.314	61.157.773.430
Cộng	7.022.434.998.774	6.081.357.878.361

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

5.10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	71.323.561.766	70.719.784.434
Điều chỉnh các khoản thu nhập chịu thuế	(3.548.317.488)	2.276.696.602
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	3.604.930.443	4.687.240.452
- Chi phí không được trừ năm nay	3.604.930.443	4.687.240.452
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	(7.153.247.931)	(2.410.543.850)
- Chi phí đã loại trừ khi tính thuế TNDN các năm trước, năm nay được trừ khi tính thuế TNDN	(5.535.977.997)	-
- Cổ tức được nhận	(1.564.708.300)	(2.410.543.850)
- Phần LN năm trước bổ sung trong năm nay đã tính thuế bổ sung cho năm trước	(52.561.634)	-
Tổng thu nhập tính thuế	67.775.244.278	72.996.481.036
Thuế suất thuế TNDN	20%	20%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	13.565.561.182	15.902.988.067

Trong đó:

Chi phí thuế TNDN hiện hành năm nay	13.555.048.856	14.599.296.207
Chi phí thuế TNDN các năm trước bổ sung trong năm nay	10.512.326	1.303.691.860

6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỀN TIỀN TỆ

6.1. Số tiền đi vay thực thu trong năm

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	157.473.422.290	554.518.184.221
Cộng	157.473.422.290	554.518.184.221

6.2. Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tiền chi trả gốc vay theo kế ước thông thường	240.415.819.726	585.255.048.888
Cộng	240.415.819.726	585.255.048.888

7. BÁO CÁO BỘ PHẬN

Theo quy định của Chuẩn mực kế toán số 28 và Thông tư hướng dẫn Chuẩn mực này thì Công ty cần lập báo cáo bộ phận. Theo đó, bộ phận là một phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích kinh tế khác với các bộ phận khác.

Căn cứ vào thực tế hoạt động tại Công ty, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng các lĩnh vực kinh doanh cũng như các môi trường kinh tế cụ thể theo khu vực địa lý không có sự khác biệt trong việc gánh chịu rủi ro và lợi ích kinh tế. Công ty hoạt động trong một bộ phận kinh doanh chính là bán điện trên địa bàn Tỉnh Khánh Hòa thuộc lãnh thổ duy nhất là Việt Nam. Doanh thu từ bán điện chiếm 97,8% tổng doanh thu trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

8. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan	Mối quan hệ																																			
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Công ty mẹ tối cao																																			
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Công ty mẹ																																			
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Trường Cao đẳng Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Trung	Cùng Công ty mẹ																																			
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Công ty liên kết																																			
Công ty Điện lực Phú Yên	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Công ty Tư vấn điện Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Công ty Công nghệ thông tin Điện lực miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ																																			
Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	Chung 1 thành viên Hội đồng quản trị																																			
Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc	Thành viên Ban Quản lý																																			
Các bên liên quan khác trong nội bộ tập đoàn và bên liên quan khác theo quy định hiện hành	Bên liên quan khác																																			
Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, số dư phải thu (phải trả) với các bên liên quan như sau:																																				
	<table><tr><th>Tại ngày 31/12/2024 VND</th><th>Tại ngày 01/01/2024 VND</th></tr><tr><td colspan="2">Phải thu khách hàng ngắn hạn</td></tr><tr><td>Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa</td><td>106.930.081</td><td>62.821.617</td></tr><tr><td>Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Trung</td><td>32.291.091</td><td>-</td></tr><tr><td>Cộng - Xem thêm mục 4.3</td><td>139.221.172</td><td>62.821.617</td></tr><tr><td colspan="2">Trả trước cho người bán ngắn hạn</td></tr><tr><td>Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung</td><td>2.445.563.826</td><td>-</td></tr><tr><td>Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)</td><td>87.203.319</td><td>87.203.319</td></tr><tr><td>Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)</td><td>754.520.000</td><td>754.520.000</td></tr><tr><td>Cộng - Xem thêm mục 4.4</td><td>3.287.287.145</td><td>841.723.319</td></tr><tr><td colspan="2">Phải thu ngắn hạn khác</td></tr><tr><td>Tổng Công ty Điện lực Miền Trung</td><td>30.300.000</td><td>206.000.000</td></tr><tr><td>Cộng - Xem thêm mục 4.5</td><td>30.300.000</td><td>206.000.000</td></tr></table>	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND	Phải thu khách hàng ngắn hạn		Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	106.930.081	62.821.617	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	32.291.091	-	Cộng - Xem thêm mục 4.3	139.221.172	62.821.617	Trả trước cho người bán ngắn hạn		Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	2.445.563.826	-	Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)	87.203.319	87.203.319	Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)	754.520.000	754.520.000	Cộng - Xem thêm mục 4.4	3.287.287.145	841.723.319	Phải thu ngắn hạn khác		Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	30.300.000	206.000.000	Cộng - Xem thêm mục 4.5	30.300.000	206.000.000
Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND																																			
Phải thu khách hàng ngắn hạn																																				
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	106.930.081	62.821.617																																		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	32.291.091	-																																		
Cộng - Xem thêm mục 4.3	139.221.172	62.821.617																																		
Trả trước cho người bán ngắn hạn																																				
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	2.445.563.826	-																																		
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)	87.203.319	87.203.319																																		
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)	754.520.000	754.520.000																																		
Cộng - Xem thêm mục 4.4	3.287.287.145	841.723.319																																		
Phải thu ngắn hạn khác																																				
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	30.300.000	206.000.000																																		
Cộng - Xem thêm mục 4.5	30.300.000	206.000.000																																		

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

	Tại ngày 31/12/2024 VND	Tại ngày 01/01/2024 VND
Phải trả người bán ngắn hạn		
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	431.234.681.527	322.544.942.460
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	1.247.068.872	657.862.992
Công ty Tư vấn điện Miền Trung - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Miền Trung	692.051.530	424.626.712
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	5.828.000	-
Cộng - Xem thêm mục 4.13	433.179.629.929	323.627.432.164
Người mua trả tiền trước ngắn hạn		
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)	162.753.723	162.753.723
Cộng - Xem thêm mục 4.15	162.753.723	162.753.723
Phải trả khác		
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	-	14.602.248.795
Cộng - Xem thêm mục 4.19	-	14.602.248.795
Vay và nợ thuê tài chính		
Vay dài hạn	36.186.300.204	39.342.065.176
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	6.432.614.745	8.197.156.394
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	29.753.685.459	31.144.908.782
Cộng - Xem thêm mục 4.20	36.186.300.204	39.342.065.176
Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:		
	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Công ty Điện lực Phú Yên		
Cung cấp dịch vụ quản lý vận hành	1.140.895.233	1.140.895.233
Cung cấp dịch vụ thí nghiệm điện	25.824.642	-
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)		
Nhượng bán vật tư	5.712.120	-
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa		
Bán điện	859.669.358	749.070.199
Cho thuê máy biến áp	48.392.760	55.962.000
Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện miền Trung		
Dịch vụ quản lý vận hành	358.951.769	-
Bán điện	125.914.409	-
Cộng - Xem thêm mục 5.1	2.565.360.291	1.945.927.432

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Tập đoàn Điện lực Việt Nam		
Trả gốc vay	2.049.277.560	1.991.374.140
Trả lãi vay	92.125.267	115.497.750
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
Mua điện thương phẩm	5.475.602.267.300	4.577.235.057.065
Mua dịch vụ khác	309.135.255	1.156.986.464
Chia cổ tức	18.896.118.000	23.620.147.500
Trả gốc vay	2.708.252.725	2.631.729.614
Trả lãi vay	2.086.220.738	1.759.136.578
Trả khác (TK 33888_ Lãi vay dự án nâng cao khả năng truyền tải đường dây 110 kV)	-	12.239.827.123
Trả khác (TK 33888_ Tiểu dự án cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP - vốn KHCB và Chênh lệch tỷ giá)	14.472.878.795	-
Công ty Điện lực Phú Yên		
Thuê tài sản	86.152.405.688	80.895.730.938
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
Mua vật tư	3.518.750.600	11.905.122.400
Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Trung		
Dịch vụ kiểm định	2.491.432.167	9.808.471.104
Mua tài sản	1.403.389.620	-
Công ty Tư vấn điện Miền Trung - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
Dịch vụ Tư vấn	2.491.454.324	1.462.696.971
Trường Cao đẳng Điện lực Miền Trung		
Dịch vụ đào tạo	293.712.122	816.144.480
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)		
Dịch vụ tư vấn khảo sát và lập BC KTKT	164.763.641	-
Công ty Công nghệ thông tin Điện lực miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
Mua dịch vụ khác	647.371.396	-
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa		
Mua vật tư	3.995.721.208	186.006.484
Nhận cổ tức	465.000.000	139.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Thù lao của các thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đối tượng	Chức danh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT	89.424.000	83.376.000
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT	52.164.000	83.754.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT	52.164.000	83.754.000
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 26/06/2024)	37.260.000	-
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	82.220.400	39.744.000
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	82.220.400	39.744.000
Ông Phan Công Bình	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	6.980.040	46.512.000
Ông Lê Hải Thuyết	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	6.934.500	43.848.000
Cộng		409.367.340	420.732.000

Tiền lương, thưởng và các khoản thu nhập khác của các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các nhân viên quản chủ chốt khác:

Đối tượng	Chức danh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Ông Nguyễn Cao Kỳ	Chủ tịch HĐQT	764.502.517	814.565.612
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	757.314.574	804.665.223
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT	26.678.000	16.178.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT	26.678.000	16.178.000
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT	10.060.200	10.060.200
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 26/06/2024)	-	-
Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	711.812.971	738.606.388
Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc	685.915.540	646.640.795
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 26/06/2024), Phó Tổng Giám đốc	669.622.784	647.409.244
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban kiểm soát	659.010.804	617.224.146
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	7.042.140	-
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 19/04/2023)	7.042.140	-
Ông Phan Công Bình	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	10.060.200
Ông Lê Hải Thuyết	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	11.226.600
Cộng		4.325.679.670	4.332.814.408

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

9. CAM KẾT THEO CÁC HỢP ĐỒNG THUÊ HOẠT ĐỘNG

Công ty là bên cho thuê

Công ty cho thuê văn phòng, cho thuê máy biến áp theo các hợp đồng thuê hoạt động. Các hợp đồng cho thuê văn phòng có kỳ hạn từ 1 năm đến 7 năm, các hợp đồng cho thuê máy biến áp có kỳ hạn từ 1 tháng đến 1 năm.

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Doanh thu cho thuê văn phòng trong năm	4.976.018.060	5.129.313.648
Doanh thu cho thuê máy biến áp trong năm	10.167.304.849	11.255.646.356
Tổng cộng	15.143.322.909	16.384.960.004

Công ty là bên đi thuê

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có các khoản thuê hoạt động các tài sản với Công ty Điện lực Phú Yên theo các Nghị quyết số 74/NQ-HĐTV ngày 24/02/2020, Nghị quyết số 648/NQ-HĐTV ngày 01/10/2020, Nghị quyết số 973/NQ-HĐTV ngày 31/12/2021 về việc cho thuê tài sản các dự án điện do EVNCPC trực tiếp đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Theo đó, các dự án đã thuê bao gồm:

Tài sản đi thuê	Nguyên giá tài sản đi thuê 1.000.000 VND
Cải tạo nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV từ TBA 110kV Nha Trang Ninh Hòa	91.112
Tiểu dự án cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP, vay vốn WB	92.937
Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2015 - 2020 (Dự án 2081 tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 1,2 và 3)	68.335
TBA 110kV Trung tâm Nha Trang và đấu nối	172.992
Công trình đấu nối 110kV sau TBA 220kV Vạn Phong	31.275
Nâng cao KN mang tải ĐZ 110 kV Suối dầu Cam Ranh	80.547
Tài sản lưới điện đường sắt tỉnh Khánh Hòa	2.151
Mở rộng TTGS vận hành LĐ tại EVNCPC kết nối dữ liệu SCADA với 13 TTĐK tại các tỉnh miền Trung	248
Dự án TBA 110kV Lương Sơn và đấu nối	48.802
Dự án TBA 110kV Trung tâm Cam Ranh và đấu nối	38.633
Cải tạo và phát triển lưới điện Trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa (KfW3.2)	38.710
Cộng	665.742

Thời hạn thuê theo các hợp đồng thuê hoạt động là từ 5 đến 10 năm:

	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
Chi phí thuê hoạt động ghi nhận trong năm	86.152.405.688	80.895.730.938

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

10. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có các sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đến ngày phát hành báo cáo tài chính.



Nguyễn Hải Đức
Tổng Giám đốc
Khánh Hòa, ngày 12 tháng 03 năm 2025

Phan Thị Thanh Lý
Kế toán trưởng

Trần Thị Phương Chi
Người lập



EVN CPC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



EVN *CPC*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



11 Lý Thánh Tôn, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa



(084 258) 382 3828



<https://pckhanhhoa.cpc.vn>

